

KẾ HOẠCH
Cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài
các chương trình đào tạo kiểm định năm 2024

Căn cứ khuyến nghị của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài tại Báo cáo Đánh giá ngoài và các giải pháp tại Nghị quyết số 172,173,174,175,176,177/NQ-HĐKĐCL, ngày 17/01/2025 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo (CTĐT) chính quy trình độ đại học ngành Bất động sản, Quản lý đất đai, Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng, Quản trị khách sạn, Marketing, Luật của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội. Đồng thời, căn cứ yêu cầu của các tiêu chí theo Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT ban hành kèm theo Thông tư 04/2025/TT-BGDĐT, ngày 17/02/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về kiểm định chất lượng CTĐT các trình độ của giáo dục đại học, Nhà trường xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài đối với 06 CTĐT được kiểm định năm 2024, cụ thể:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thiết kế và tổ chức đào tạo đối với 06 CTĐT sau đánh giá ngoài trên cơ sở khuyến nghị của Đoàn chuyên gia, Nghị quyết của Hội đồng Kiểm định chất lượng (KĐCLGD);

- Nâng cao chất lượng đối với hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng trong Nhà trường, bảo đảm các điều kiện tốt nhất nhằm triển khai hiệu quả hoạt động đào tạo các CTĐT của Nhà trường, đặc biệt là 06 CTĐT được kiểm định năm 2024.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm khắc phục tối đa các tồn tại, hạn chế được Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài khuyến nghị, phát huy hiệu quả các giải pháp do Hội đồng KĐCLGD đề xuất trong giai đoạn 2025-2030;

- Bảo đảm xác định rõ lộ trình, tính khả thi đối với các nhiệm vụ, hoạt động cải tiến trong điều kiện của Nhà trường, của các Khoa, các đơn vị trong Nhà trường.

- Thực hiện báo cáo kịp thời và đầy đủ theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Nhà trường.

II. NỘI DUNG CẢI TIẾN

Triển khai xác định các nhiệm vụ cải tiến tương ứng với các khuyến nghị, giải pháp của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Hội đồng KĐCLGD khuyến nghị và đề xuất tương ứng với các tiêu chuẩn, tiêu chí, cụ thể:

- CTĐT ngành Bất động sản - *Phụ lục 01*;
- CTĐT ngành Quản lý đất đai - *Phụ lục 02*;
- CTĐT ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng - *Phụ lục 03*;
- CTĐT ngành Quản trị khách sạn - *Phụ lục 04*;
- CTĐT ngành Marketing - *Phụ lục 05*;
- CTĐT ngành Luật - *Phụ lục 06*;

Theo yêu cầu đảm bảo chất lượng và thực tiễn triển khai, các đơn vị có thể đề xuất điều chỉnh mốc thời gian thực hiện và nội dung hoạt động cải tiến tương ứng hàng năm trong Báo cáo cải tiến (nếu có).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

3.1. Khoa Kinh tế, Khoa Quản lý đất đai, Khoa Lý luận chính trị

- Chủ trì triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cải tiến theo các tiêu chuẩn, tiêu chí được phân công theo đúng tiến độ.

- Đầu mỗi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến theo quý/06 tháng và chuyển về Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục trước 17h00 ngày cuối cùng của tháng 3, tháng 6 và tháng 9 hàng năm.

- Đầu mỗi tổng hợp, hoàn thiện báo cáo cải tiến theo mẫu hàng năm, giữa chu kỳ và chuyển về Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục trước 17h00 ngày 20/12 hàng năm và trước ngày cuối cùng của giữa chu kỳ từ thời điểm được cấp Giấy chứng nhận chất lượng.

3.2. Các Phòng chức năng, Trung tâm trực thuộc Trường

Chủ trì triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cải tiến theo các tiêu chuẩn, tiêu chí được phân công theo đúng tiến độ, báo cáo kết quả thực hiện cải tiến theo quý/06 tháng và chuyển về Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục trước 17h00 ngày 25/3, 25/6, 25/9, 15/12 hàng năm và trước 10 ngày so với ngày cuối cùng của giữa chu kỳ từ thời điểm được cấp Giấy chứng nhận chất lượng.

3.3. Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục

- Giám sát và theo dõi kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài đối với 06 CTĐT được kiểm định năm 2024 hàng quý/06 tháng/năm và giữa chu kỳ, báo cáo lãnh đạo Nhà trường về tiến độ, hiệu quả cải tiến.

- Rà soát, trình ban hành Báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài đối với 06 CTĐT hàng năm, giữa chu kỳ theo quy định.

Trên đây là kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài của 06 CTĐT được kiểm định năm 2024 giai đoạn 2025 - 2030. Trong quá trình triển khai nếu có vướng mắc, các đơn vị liên hệ về Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục để được tư vấn và hỗ trợ.

Nơi nhận:

- Cục QLCL, Bộ GDĐT (để báo cáo);
- Vụ TCCB, Bộ NNMT (để báo cáo);
- Lãnh đạo Trường;
- Khoa KT, QLDD, LLCT;
- Các Phòng, Trung tâm trực thuộc Trường;
- Lưu: VT, KTĐBCL, MTT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Lê Thị Trinh

PHỤ LỤC 01
BẢNG TỔNG HỢP CÁC HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG SAU ĐÁNH GIÁ NGOÀI
(Ngành Bất động sản)

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
Tiêu chuẩn 1: Mục tiêu và CDR của CTĐT									
TC 1.1	4	Trong kỳ rà soát tiếp theo, Nhà Trường/Khoa QLDD cần rà soát và bổ sung nội dung về mục tiêu đào tạo mang đặc trưng của Trường về chuyển đổi số TNMT, về tăng trưởng xanh và bền vững.	Rà soát, điều chỉnh mục tiêu CTĐT	01/2026	12/2026	Khoa QLDD	P. ĐT	CTĐT được điều chỉnh	
TC 1.2	4	Chuẩn đầu ra (CDR) của CTĐT cần được rà soát và cập nhật để đảm bảo tính đáp ứng của nội dung được tuyên bố phản ánh đúng tính chất ngành BDS thuộc lĩnh vực quản trị kinh doanh.	Rà soát điều chỉnh CDR thể hiện rõ hơn ngành BDS thuộc lĩnh vực quản trị kinh doanh	01/2026	12/2026	Khoa QLDD	P. ĐT	Bản CDR được điều chỉnh	
TC 1.3	4	Nhà trường/Khoa cần tiếp tục duy trì mối quan hệ và nhận được những đóng góp tích cực từ các bên liên quan (BLQ), nhất là nhà tuyển dụng, người sử dụng lao động, cộng đồng cựu NH (NH)...	Thu thập YKPH của các BLQ cho các lần rà soát điều chỉnh	06/2025	12/2025	Khoa QLDD	P. ĐT	Phiếu lấy YKPH của các BLQ; Các thỏa thuận hợp tác với doanh nghiệp, các chương trình tọa đàm, hội nghị có sự tham gia của NSDLĐ, cựu NH...	
		Nhà trường/Khoa cần cụ thể hóa ý kiến của các BLQ trong nội hàm của CDR; tăng cường HP và giờ học thực hành;	Hợp thảo luận sử dụng ý kiến của các BLQ sau thu thập; Rà soát, điều chỉnh CTĐT	01/2026	12/2026	Khoa QLDD	P. ĐT	Biên bản họp; CTĐT được ban hành	
		Thúc đẩy hoạt động truyền thông về Trường, về Khoa và ngành học	Đa dạng các hình thức truyền thông về	05/2025	12/2025	Khoa QLDD	P. ĐT	Hình ảnh, đường link, kế hoạch truyền thông	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		sẽ giúp NH tự tin khẳng định bản thân sau khi tốt nghiệp.	CTĐT, Khoa, Trường						
Tiêu chuẩn 2: Bản mô tả CTĐT									
TC 2.1	4	Nhà trường cần thực hiện việc rà soát các nhóm HP thay thế cho nhau trong CTĐT. Bổ sung các nội dung giải thích về tính có khả năng thay thế cho nhau trong các nhóm HP, tạo điều kiện cho NH lựa chọn HP một cách phù hợp	Rà soát cấu trúc của CTĐT và xây dựng Bảng thống kê các HP thay thế của ngành BDS	01/2026	12/2026	Khoa QLDD	P. ĐT	CTĐT mới, Bảng thống kê các HP thay thế	
TC 2.2	3	Nhà trường/Khoa tiếp tục rà soát hoàn thiện các thông tin còn thiếu sót trong các ĐCCTHP, cập nhật thông tin TLTK, nhất là các TLTK cho các HP có kiến thức hiện đại đáp ứng yêu cầu hội nhập trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0.	Rà soát điều chỉnh ĐCCT các HP	01/2026	12/2026	Khoa QLDD	P. ĐT	ĐCCTHP các HP được điều chỉnh; Biên bản Hội họp rà soát thể hiện trao đổi, thảo luận	
TC 2.3	4	Khoa cần xây dựng lộ trình chuyển đổi ĐCCTHP sang tiếng Anh.	Kế hoạch của Khoa/Bộ môn trong việc thực hiện chuyển đổi ĐCCT một số HP sang tiếng Anh.	01/2026	12/2026	Khoa QLDD	P. ĐT	Kế hoạch.	
		Cung cấp hướng dẫn chi tiết về cách khai thác và sử dụng Bản mô tả CTĐT ngành BDS.	Hướng dẫn khai thác và sử dụng Bản mô tả CTĐT ngành BDS/Tổ chức Sinh hoạt chuyên môn trao đổi, thảo luận về khai thác và sử dụng Bản mô tả CTĐT	05/2025	12/2025	Khoa QLDD	P. ĐT	Hướng dẫn/ Biên bản họp Bộ môn	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Đa dạng hóa các hình thức công bố và phổ biến thông tin về Bản mô tả CTĐT ngành BDS để đảm bảo việc truyền tải đến NH và các BLQ đạt hiệu quả và hiệu lực cao	Triển khai công bố và phổ biến	05/2025	12/2025	Khoa QLDD	P. ĐT	Bảng thống kê các hình thức công bố và phổ biến Bản mô tả CTĐT theo từng đối tượng	
Tiêu chuẩn 3. Cấu trúc và nội dung chương trình dạy học									
TC 3.1	4	Trong chu kỳ rà soát và cập nhật CTĐT tiếp theo, Nhà trường/Khoa nên tổ chức rà soát, tập huấn.	Điều chỉnh nội dung CTDH	01/2026	12/2026	P. ĐT	Khoa QLDD	Kế hoạch tập huấn và hình ảnh về tập huấn	
		Đánh giá một cách khoa học mức độ tương thích, kết nối giữa PPDH và PPKTĐT của HP với CDR của CTĐT để có điều chỉnh kịp thời, đảm bảo việc đạt CDR cho NH tốt nghiệp.	Tổ chức rà soát, đánh giá mức độ tương thích của PPDH, PPKTĐG	01/2026	12/2026	Khoa QLDD		Biên bản họp Khoa/ Bộ môn	
TC 3.2	3	Rà soát các HP trong CTDH đảm bảo có đóng góp hợp lý vào CDR của CTĐT bao gồm nội dung kiến thức, tổ hợp các phương pháp dạy-học và KTĐG. Thể hiện rõ mức độ đóng góp của các HP đối với CDR của CTĐT phù hợp theo tiến trình thực hiện CTDH	Rà soát điều chỉnh ma trận tích hợp HP và CDR của CTĐT; soát tổ hợp PPDH, PPKTĐG tương ứng với từng nhóm CDR của CTĐT	01/2026	12/2026	Khoa QLDD	P. ĐT	Ma trận thể hiện sự tương thích của PPDH, PPKTĐG với từng nhóm CDR	
TC 3.3	4	Trong kỳ rà soát và cập nhật CTĐT tiếp theo, Nhà trường cần nhắc, rà soát và bổ sung các HP để đảm bảo tính chất kinh doanh của ngành BDS;	Rà soát cập nhật CTDH;	01/2026	12/2026	Khoa QLDD	P. ĐT	CTDH được điều chỉnh;	
		Nghiên cứu sơ đồ hóa lộ trình học tập, lưu trình tích lũy kiến thức của NH;	Nghiên cứu thiết kế lại Sơ đồ lộ trình học tập;					Sơ đồ	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Phân định rõ các HP tiên quyết giúp NH ưu tiên tích lũy HP theo thứ tự định hướng. Bên cạnh đó, Nhà trường cần làm rõ và bổ sung cơ sở khoa học cho việc đưa HP Phong thủy trong BDS vào trong CTDH.	Rà soát, thống nhất cơ sở khoa học cho việc đưa HP Phong thủy trong BDS vào CTDH;					Biên bản họp Khoa/Bộ môn	
		Thể hiện rõ sự tham khảo CTDH từ cơ sở giáo dục tiên tiến trong nước và quốc tế.	Lựa chọn và đối sánh với một số trường trong nước và quốc tế	06/2025	12/2025	Khoa QLDD	P. ĐT	Kết quả đối sánh CTĐT với một số trường trong nước và quốc tế có sự tương đồng	
Tiêu chuẩn 4. Phương pháp tiếp cận trong dạy và học									
TC 4.1	4	Nhà trường cần đa dạng hóa hình thức truyền thông và nâng cao hiệu quả truyền thông Triết lý giáo dục đến các BLQ.	Kế hoạch truyền thông về triết lý giáo dục/ Hướng dẫn truyền thông về triết lý giáo dục	01/2026	12/2026	Khoa QLDD	P. ĐT	Kế hoạch/Hướng dẫn	
		Khoa cần nghiên cứu triết lý giáo dục của Trường và có hướng dẫn GV sử dụng để làm cơ sở lựa chọn nội dung, phương pháp dạy - học và các hoạt động liên quan.	Tổ chức nghiên cứu, hướng dẫn GV truyền tải Triết lý giáo dục vào hoạt động dạy và học					Biên bản họp của Khoa/Bộ môn	
		Cần xác định mục tiêu của CTĐT thể hiện đầy đủ mục tiêu giáo dục của Nhà trường, lưu ý đến mục tiêu hướng tới khai phóng, gắn với thực tiễn, có khả năng kiến tạo và hội nhập quốc tế.	Rà soát, cập nhật Mục tiêu của CTĐT (bảo đảm tương thích với mục tiêu/ Triết lý giáo dục của Nhà trường)					CTĐT đã cập nhật	
TC 4.2	4	Trường/Khoa cần xây dựng các hướng dẫn cụ thể nhằm triển khai nội hàm của mục tiêu giáo dục vào CTĐT và các hoạt động dạy - học.	Rà soát, điều chỉnh ĐCCT	01/2026	12/2026	Khoa QLDD	P. ĐT	ĐCCT ban hành + Biên bản họp Khoa/ Bộ môn	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Tăng cường các PPDH tích cực, chú trọng các PPDH giúp NH đạt được các CĐR theo tiếp cận CDIO							
TC 4.3	4	Nhà trường và Khoa cần chú trọng hơn đến việc phát triển các kỹ năng mềm cho sinh viên, bao gồm kỹ năng giao tiếp xã hội, kỹ năng phản biện và giải quyết xung đột...	Rà soát, cập nhật CTĐT theo hướng bổ sung các HP Kỹ năng mềm	01/2026	12/2026	P. ĐT	Khoa QLDD	Quyết định ban hành CTĐT	
Tiêu chuẩn 5. Bản mô tả CTĐT									
TC 5.1	4	Xác định các hình thức KTĐG chuyên biệt phù hợp với từng loại nội dung của các HP cũng như tổ hợp công cụ đánh giá CĐR về kỹ năng nghề nghiệp, mức độ tự chủ và trách nhiệm một cách rõ ràng,	Rà soát, cập nhật Hướng dẫn thiết kế các PP KTĐG	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa QLDD	Quyết định ban hành Hướng dẫn	
		Xác định rõ các tiêu chí đánh giá những nội dung liên quan đến kỹ năng, thực hành, năng lực tự chủ và trách nhiệm của NH;	Rà soát, cập nhật các tiêu chí của các Rubrics sử dụng trong ĐCCT;	01/2026	12/2026	Khoa QLDD	P. ĐT; P. KT&ĐBCLGD	Các Rubrics tương ứng với các HP	
		Cần xác định rõ các phương thức KTĐG đối với những nội dung tự học của NH.	Rà soát, bổ sung hướng dẫn tự học và đánh giá tự học của sinh viên					Hướng dẫn tự học	
		Hướng dẫn và triển khai áp dụng quy định về đánh giá mức đạt CĐR của HP; CTĐT theo quy định đã ban hành, trên cơ sở đó kịp thời đánh giá hiệu quả và cải tiến chất lượng.	Tổ chức triển khai đánh giá mức đạt CĐR của HP;	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa QLDD	Kế hoạch + Báo cáo	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Nghiên cứu rà soát, đánh giá mức độ phù hợp của các CĐR của HP và CTĐT, làm cơ sở để triển khai các hoạt động KTĐG phù hợp và hiệu quả.	Rà soát mức độ phù hợp của các CĐR của HP và CTĐT	01/2026	12/2026	Khoa QLĐĐ	P. ĐT; P. KT&ĐBCLGD	CTĐT và ĐCCTHP HP được rà soát, đánh giá mức độ phù hợp của các CĐR	
TC 5.2	4	Cần tổ chức hội thảo, đánh giá tổng kết PPKTĐG hình thức thi viết bài tiểu luận để đánh giá được năng lực NH và mức độ đạt được CĐR của NH đối với từng HP/môn học, đối với CTĐT.	Tổ chức rà soát, đánh giá hiệu quả sử dụng các PPKTĐG NH theo từng nhóm CĐR	T9/hàng năm		Khoa QLĐĐ	P. KT&ĐBCLGD	Sản phẩm: Biên bản họp Khoa/ Bộ môn	
		Các quy định và thực hiện việc KTĐG (thời gian, phương pháp, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi) cũng cần được rà soát, đánh giá để đạt được hiệu quả. Cần có quy định cụ thể hơn đánh giá KQHT về hình thức thi: Thuyết trình, tiểu luận, báo cáo chuyên đề.	Rà soát, cập nhật Quy định về hoạt động khảo thí/ Hướng dẫn thiết kế PPKTĐG	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD		Quyết định ban hành Quy định/ Hướng dẫn	
		Tổ chức bồi dưỡng cho GV năng lực tổ chức các hoạt động về KTĐG, đặc biệt là đánh giá mức độ đạt CĐR của HP và CTĐT;	Tổ chức tập huấn thiết kế và sử dụng các PPKTĐG theo CĐR	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa QLĐĐ	Kế hoạch + Biên bản tập huấn	
		Phổ biến bằng nhiều kênh khác nhau đến NH về các quy định về KTĐG theo CĐR của HP và CTĐT.	Tăng cường phổ biến bằng nhiều kênh khác nhau đến NH về các quy định về KTĐG theo CĐR của HP và CTĐT	Hàng năm		Khoa QLĐĐ	P. ĐT; P. KT&ĐBCLGD	Bảng thống kê các hình thức phổ biến và minh chứng đính kèm	
TC 5.3	3	Áp dụng các nguyên tắc khoa học về đo lường và đánh giá để tiến hành rà soát các kết quả thi, từ đó	Ứng dụng công nghệ và tổ chức phân tích,	Hàng năm		Khoa QLĐĐ	P. KT&ĐBCLGD	Báo cáo phân tích phổ điểm thi có đối sánh qua các học kỳ	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		đánh giá độ tin cậy của đề thi và làm cơ sở cho việc cải tiến chất lượng đề thi.	đánh giá Phổ điểm thi các HP						
		Cần hoàn thiện ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm và tự luận, đồng thời thực hiện phân tích và đánh giá đề thi thường xuyên để đa dạng hóa và làm phong phú thêm các hình thức đánh giá kết thúc HP.	Tổ chức phân tích, đánh giá và nghiệm thu Ngân hàng câu hỏi thi	Hàng năm		P. KT&ĐBCLGD	Khoa QLDD	Hồ sơ nghiệm thu Ngân hàng câu hỏi thi	
		Nhà trường/Khoa cần xem xét lại quy định về tổ chức thi kết thúc HP theo hướng vừa đảm bảo nâng cao chất lượng, vừa tăng tính sáng tạo trong làm bài của sinh viên, đảm bảo sự công bằng, khách quan;	Rà soát, cập nhật các hình thức KTĐG trong ĐCCT	01/2026	12/2026	Khoa QLDD	P. ĐT; P. KT&ĐBCLGD	ĐCCTHP	
		Cần chú trọng đến công tác kiểm tra và giám sát nhằm nâng cao tính giá trị, minh bạch và khách quan trong công tác kiểm tra đánh giá, đặc biệt đối với kết quả thi giữa kỳ, cuối kỳ	Rà soát, cập nhật Quy trình tổ chức thi kết thúc HP (bổ sung trách nhiệm kiểm tra, giám sát)	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD		Quyết định ban hành Quy định + Quy trình mới	
		Cần có các hình thức giám sát và đánh giá đối với hoạt động tự học	Rà soát, bổ sung hướng dẫn tự học và đánh giá tự học của sinh viên	Hàng năm		Khoa QLDD		Hướng dẫn tự học	
		Kiểm soát chặt chẽ hơn các khâu vào điểm và lên điểm. Cần thực hiện lưu trữ đề thi, bài thi, bảng điểm, và nhập kết quả vào phần mềm quản lý.	Rà soát, cập nhật Quy trình nhập điểm, công bố điểm thi kết thúc HP (Phần mềm/Hướng dẫn)	6/2025	12/2025	P. KT&ĐBCLGD	Khoa QLDD	Quy trình mới	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Cần thực hiện lưu trữ đề thi, bài thi, bảng điểm, và nhập kết quả vào phần mềm quản lý.	Rà soát, cập nhật Quy định về hoạt động khảo thí	6/2025	12/2025	P. KT&ĐBCLGD	Khoa QLDD	Quyết định ban hành	
		Nhà trường và Khoa cũng cần đánh giá đề thi một cách đầy đủ và đồng bộ để tăng cường độ tin cậy, giá trị và sự công bằng trong công tác kiểm tra đánh giá. Cần giám sát các câu hỏi trong ngân hàng đề thi theo CĐR, phân tích độ khó và sự phù hợp của đề thi thông qua thử nghiệm để chuẩn hóa.	Rà soát, điều chỉnh ma trận thiết kế đề thi, ma trận thiết kế ngân hàng câu hỏi thi gắn với các CĐR;	6/2025	12/2025	P. KT&ĐBCLGD	Khoa QLDD	Các ma trận thiết kế đề thi, phản biện đề thi	
			Tổ chức rà soát, đánh giá công tác ra đề, thiết kế ngân hàng câu hỏi thi sau khi có kết quả phân tích Phở điểm thi			Khoa QLDD	P. KT&ĐBCLGD	Biên bản họp Khoa/ Bộ môn	
		Thanh tra chuyên môn cần thực hiện kiểm tra việc vào điểm và lưu giữ điểm thi, bảo quản đáp án các đề thi giữa kỳ của giảng viên theo định kỳ, cũng như xây dựng ma trận đề thi làm căn cứ để thiết kế đề thi phù hợp với CĐR của CTĐT.	Triển khai kiểm tra, thanh tra công tác vào điểm và lưu giữ điểm thi, bảo quản đáp án các đề thi giữa kỳ của giảng viên theo định kỳ	Hàng năm	T12/Hàng năm	P. TTGD&PC	Khoa QLDD	Kế hoạch và báo cáo kiểm tra, thanh tra (Thanh tra chuyên đề P. TTGD&PC, P. KT&ĐBCLGD và GV có kinh nghiệm)	
TC 5.4	4	Khoa cần có các hình thức đa dạng hơn để phổ biến công khai về các quy định của Nhà trường, của Khoa đối với việc phản hồi kết quả kiểm tra đánh giá (như qua trang thông tin điện tử của Khoa/Trường) đảm bảo tất cả NH có thể nắm bắt được; đồng thời các GV cần tuân thủ việc thông báo kết quả thi kịp thời cho NH.	Rà soát, cập nhật Quy định về hoạt động khảo thí	06/2025	12/2025	P. KT&ĐBCLGD	Khoa QLDD	Quyết định ban hành	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
TC 5.5	5	Nhà trường nên xem xét có sự điều chỉnh về quy định cho phép NH được thi lại để cải thiện điểm để khuyến khích NH trong nỗ lực phấn đấu vươn lên.	Nghiên cứu, rà soát Quy chế đào tạo theo tín chỉ (xem xét bổ sung quy định về tổ chức thi lại)	09/2025	09/2026	P. ĐT	P. KT&ĐBCLGD	Báo cáo kết quả rà soát và đề xuất điều chỉnh (nếu có)	
		Xây dựng và thực hiện cơ chế cơ chế công bố đáp án thi cho NH nhằm thể hiện rõ tính khách quan và công bằng của việc đánh giá kết quả học tập	Nghiên cứu quy trình tổ chức thi và bổ sung, cập nhật nội dung công bố đáp án thi cho NH (nếu phù hợp)	06/2025	12/2025	P. KT&ĐBCLGD	P. ĐT	- Báo cáo nghiên cứu và xin ý kiến bổ sung, cập nhật nội dung công bố đáp án thi cho NH; - Quyết định điều chỉnh Quy định về hoạt động khảo thí (nếu có)	
Tiêu chuẩn 6. Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên									
TC 6.1	4	Trường cần nghiên cứu, quy hoạch tổng thể ngành, lĩnh vực đào tạo, NCKH và nhiệm vụ kết nối PVCĐ làm cơ sở đổi mới công tác quy hoạch và tuyển dụng đội ngũ GV theo hướng đẩy mạnh tự chủ;	Sửa đổi bổ sung chiến lược phát triển Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.	III/2025	II/ 2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thộc Trường	Chiến lược phát triển Trường	
		Có chính sách, cơ chế đặc biệt để thu hút, tuyển dụng CBGV trình độ cao, tăng tỷ lệ TS trong tổng số GV cơ hữu của Khoa cũng như trên tổng số GV thực hiện CTĐT;	Sửa đổi, bổ sung quy chế tổ chức hoạt động của Trường ĐH TN&MTHN tron đó có quy định về thu hút tuyển dụng CBGV có trình độ cao.	III/2025	II/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thộc Trường	Quy chế tổ chức hoạt động của Trường	
		Có chính sách, cơ chế phát triển chuyên gia, GV đầu ngành (GS, PGS) trong lĩnh vực chuyên sâu của CTĐT.	Sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ trong đó có chính sách đãi ngộ riêng	III/2025	II/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thộc Trường	Quy chế chi tiêu nội bộ	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
			đối với các GV, chuyên gia đầu ngành						
TC 6.2	4	Nhà trường và Khoa chưa quy định cụ thể nhiệm vụ và quy đổi các hoạt động kết nối, PVCD để phân công, giám sát và đánh giá GV, ghi nhận trong thực hiện	Rà soát quy định về hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng	05/2025	12/2025	P. TC-HC	Khoa QLDD	Quyết định ban hành Quy định	
		Giám sát khối lượng cụ thể các loại hình hoạt động NCKH của GV chưa được triển khai cụ thể và thường xuyên	Rà soát, cập nhật Quy định về hoạt động khoa học công nghệ của Nhà trường	05/2025	12/2025	P. KHCN&HTQT	Khoa QLDD	Quyết định ban hành Quy định	
TC 6.3	4	Trường sử dụng quy trình tuyển dụng viên chức theo hướng dẫn của Bộ TN&MT, tuy nhiên chưa xây dựng được các tiêu chí tuyển dụng GV riêng và đặc thù cho Trường và CTĐT;	Rà soát, sửa đổi bổ sung Đề án VTVL của Trường trong đó có các tiêu chí đặc thù riêng của Trường	II/2026	IV/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Đề án VTVL của Trường	
		Chưa có cơ chế và quy định để thu hút được GV có trình độ TS, CBGV đầu ngành và chuyên gia chuyên ngành cho CTĐT	Sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ trong đó có chính sách đãi ngộ riêng đối với các GV, chuyên gia đầu ngành	II/2026	IV/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Quy chế chi tiêu nội bộ	
TC 6.4	4	Đề án VTVL và khung năng lực chưa chi tiết hóa được nội dung và mức năng lực cho từng giai đoạn theo vị trí GV với đặc thù hoạt động dạy - học và NCKH; Trường và Khoa chưa xác định cụ thể yêu cầu về năng lực, đặc biệt về kỹ	Rà soát, cập nhật các quy định về năng lực của đội ngũ giảng viên/ Quy định về đánh giá viên chức, người lao động	05/2025	12/2025	P. TC-HC	Các đơn vị liên quan	Quy định những yêu cầu cụ thể về năng lực để thực hiện đánh giá năng lực của GV	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		năng để thực hiện đánh giá phù hợp cho từng vị trí. Việc đánh giá, do vậy chưa tập trung vào tiêu chuẩn năng lực mà lồng ghép trong đánh giá mức hoàn thành nhiệm vụ đối với viên chức.							
TC 6.5	4	Trường, Khoa cần chi tiết hóa yêu cầu năng lực, mức năng lực dự kiến theo giai đoạn và thực hiện đánh giá nhu cầu để đào tạo, phát triển GV theo tiếp cận năng lực cho từng vị trí GV,	Rà soát các quy định về năng lực giảng viên, các tiêu chí đánh giá giảng viên để đào tạo phát triển năng lực giảng viên	III/2026	IV/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường	QĐ sửa đổi, bổ sung quy định về đánh giá, phân loại chất lượng công việc của Trường ĐH TN&MTHN	
		Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng về phương pháp giảng dạy và PPKTDG tiên tiến; tăng cường hoạt động giao lưu, học tập, trao đổi học thuật trong và ngoài nước cho đội ngũ GV	Tiếp tục cử Giảng viên tham gia các khóa ĐTBĐ cho giảng viên	Hàng năm		P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Kế hoạch ĐTBĐ hàng năm	
TC 6.6	4	Nhà trường và Khoa cần tiếp tục hoàn thiện hệ thống, quy trình và tiêu chí (KPIs) để đánh giá thực hiện nhiệm vụ GV theo hướng ghi nhận hiệu quả, đóng góp và gắn với đãi ngộ để tạo động lực và thu hút nhân tài; cần quy định cụ thể để quản trị, đánh giá một cách bài bản về các hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng đối với GV.	Rà soát hệ thống văn bản để hướng đến thực hiện quản trị theo kết quả đầu ra một cách hệ thống	Theo kế hoạch của nhà trường		P. TC-HC	Các đơn vị trực thuộc Trường	- Thông báo - Báo cáo kết quả - Văn bản sau cải tiến	
TC 6.7	4	Nhà trường cần có chính sách và các giải pháp hình thành các nghiên cứu tầm cỡ quốc gia và thúc đẩy các nghiên cứu liên ngành.	Đưa ra các chính sách ưu tiên cho hoạt động thành lập nhóm nghiên cứu mạnh	II/2025	IV/2025	P. KHCN&HTQT	Các Khoa, Bộ môn	Thành lập nhóm nghiên cứu mạnh	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Có chính sách cụ thể để thúc đẩy công bố quốc tế của GV tương xứng với tiềm năng của Khoa và CTĐT	Đề xuất và đưa chế tài về khen thưởng đối với CBGV có công bố quốc tế uy tín vào Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường.	II/2025	IV/2025	P. KHCN&HTQT	Các Khoa, Bộ môn	Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2026	
Tiêu chuẩn 7: Đội ngũ nhân viên									
TC 7.1	4	Trường và Khoa cần quan tâm hơn tới việc quy hoạch, phát triển ĐNNV đảm bảo tính hệ thống và phát triển bền vững, đáp ứng yêu cầu phát triển của Nhà trường và Khoa trong giai đoạn mới với quy mô sinh viên có thể tăng nhanh.	Sửa đổi bổ sung chiến lược phát triển nhân sự Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.	III/ 2025	II/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Nghị Quyết sửa đổi, bổ sung chiến lược phát triển nhân sự của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.	
TC 7.2	4	Trường/Khoa cần nâng cao hiệu quả rà soát, cập nhật các tiêu chí tuyển dụng nhân viên hỗ trợ theo sát đặc thù của CTĐT ngành BDS để phát huy được hiệu quả như kỳ vọng trong công tác nhân sự, đáp ứng sứ mạng, tầm nhìn của Trường và Khoa	Rà soát, sửa đổi bổ sung Đề án VTVL của Trường trong đó có các tiêu chí đặc thù riêng của Trường	II/2026	IV/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Nghị quyết phê duyệt Đề án VTVL của Trường ĐH TN&MTHN	
TC 7.3	4	Nhà trường cần tiếp tục rà soát, cải tiến nhằm nâng cao hiệu quả của bộ tiêu chí đánh giá cán bộ hỗ trợ của Nhà trường, đảm bảo theo sát đặc thù công tác hỗ trợ CTĐT trong đánh giá năng lực để tạo động lực cho NV hỗ trợ, hướng tới thực hiện sứ mạng, tầm nhìn của Trường.	Rà soát các quy định về năng lực giảng viên, các tiêu chí đánh giá nhân viên để đào tạo phát triển năng lực nhân viên	III/ 2026	IV/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	QĐ sửa đổi, bổ sung quy định về đánh giá, phân loại chất lượng công việc của Trường ĐH TN&MTHN	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
TC 7.4	4	Các hoạt động khảo sát nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn nghiệp vụ cho ĐNNV cần được triển khai theo yêu cầu vị trí việc làm và tiếp cận năng lực KSA (Knowledge-Skills-Attitude);	Bổ sung nội dung đăng ký nhu cầu đào tạo bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm	Hàng năm		P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Thông báo đăng ký nhu cầu đào tạo bồi dưỡng hàng năm của Trường ĐHTN&MTHN	
		Cần phát triển công cụ khảo sát nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn nghiệp vụ của các NV hỗ trợ một cách bài bản, đáp ứng các yêu cầu của khoa học đo lường, đánh giá trong giáo dục	Hoàn thiện phần mềm khảo sát	Hàng năm		TT. TV&CNTT	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Phần mềm khảo sát	
		Cần phân tích yêu cầu công việc và sử dụng kết quả đánh giá nhu cầu về đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của ĐNNV để xây dựng và triển khai thực hiện các kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ cho ĐNNV một cách bài bản hơn	Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ cho ĐNNV	Quý I/ hàng năm		P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Kế hoạch ĐTBĐ hàng năm	
TC 7.5	4	Đề liên tục đảm bảo chất lượng, Nhà trường cần nghiên cứu để có những giải pháp đột phá về thi đua khen thưởng và công nhận để tạo thêm động lực cống hiến, thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong ĐNNV.	Rà soát quy định về đánh giá, phân loại chất lượng công việc của Trường ĐHTN&MTHN	II/2027	IV/2027	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	QĐ sửa đổi, bổ sung quy định về đánh giá, phân loại chất lượng công việc của Trường ĐHTN&MTHN	
Tiêu chuẩn 8: NH và hoạt động hỗ trợ NH									
TC 8.1	4	Nhà trường và Khoa cần thực hiện lấy ý kiến của đầy đủ các BLQ (GV, NH, cựu NH, nhà quản lý,	Đưa nội dung lấy ý kiến của các BLQ YKPH của các BLQ về chính sách tuyển	Theo kế hoạch		P. ĐT	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Kế hoạch/ thông báo và kết quả lấy YKPH của các	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		nhà tuyển dụng...) về chính sách tuyển sinh.	sinh vào các đợt khảo sát.					BLQ về chính sách tuyển sinh.	
		Thực hiện khảo sát về nhu cầu nguồn nhân lực, phân tích và dự báo để xây dựng chính sách tuyển sinh phù hợp theo đặc thù của ngành ở bậc đào tạo.	Đưa nội dung khảo sát về nhu cầu nguồn nhân lực, phân tích và dự báo để xây dựng chính sách tuyển sinh phù hợp theo đặc thù của ngành vào các đợt khảo sát.	01/2026	12/2026	Khoa QLDD	P. ĐT	- Kế hoạch khảo sát nhu cầu nguồn nhân lực; - Báo cáo khảo sát, phân tích và dự báo nhu cầu nguồn nhân lực theo đặc thù của ngành.	
		Cần thực hiện rà soát, điều chỉnh CTĐT theo yêu cầu của thị trường lao động.	Rà soát, điều chỉnh CTĐT theo hướng đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động.	01/2026	12/2026	Khoa QLDD	P. ĐT	Quyết định ban hành CTĐT sau rà soát.	
		Có hệ thống quản lý đào tạo phù hợp để giám sát, ghi nhận được tiến độ, kết quả học tập và khối lượng học tập của NH; việc phản hồi cho NH và hoạt động khắc phục bất cập được triển khai kịp thời và giúp NH cải thiện học tập	Hệ thống quản lý đào tạo để giám sát ghi nhận tiến độ, kết quả học tập và khối lượng học tập của NH	Hàng năm		P. ĐT	Khoa/Bộ môn	Hệ thống quản lý đào tạo	
TC 8.2	4	Khảo sát lấy ý kiến của các BLQ như GV, SV, nhà quản lý, nhà tuyển dụng lao động, cựu NH... về tiêu chí và phương thức tuyển sinh, từ đó điều chỉnh, bổ sung tiêu chí và phương thức tuyển sinh theo đặc thù của ngành học để có thể tuyển đủ chỉ tiêu và tuyển được NH có chất lượng tốt vào ngành học.	Kế hoạch lấy YKPH của các BLQ về chính sách tuyển sinh.	Theo kế hoạch		P. ĐT	Khoa/Bộ môn	Kế hoạch/thông báo và kết quả lấy YKPH của các BLQ về chính sách tuyển sinh.	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
TC 8.3	4	Cần có các biện pháp hỗ trợ tích cực để giảm tỷ lệ SV bị cảnh báo học vụ và tỷ lệ SV thôi học	Mở các học kỳ bổ sung	Quý III/ hàng năm		P. ĐT	Các Khoa, bộ môn	Thông báo/kế hoạch học lại học cải thiện hằng kỳ	
		Phối hợp chặt chẽ giữa GVCN, CVHT với gia đình SV trong việc theo dõi quá trình học tập và rèn luyện của SV (nhất là với SV yếu kém)	Thông báo (mail, sms...) giữa CVHT, CNL với gia đình sinh viên nhất là SV yếu, kém	Quý III/ hàng năm		Khoa QLDD	Các đơn vị trực thuộc trường	Thông báo (mail, sms, ...) giữa CVHT, CNL với gia đình sinh viên nhất là sv yếu, kém	
		Nhà trường nên có bộ phận và công cụ phân tích cơ sở dữ liệu (tỷ lệ chậm tiến độ, tỷ lệ thôi học, tỷ lệ cảnh báo học vụ, tỷ lệ tốt nghiệp, tỷ lệ tốt nghiệp quá hạn) qua các năm để có giải pháp hỗ trợ SV cải tiến liên tục kết quả học tập và rèn luyện.	Phân tích tỷ lệ chậm tiến độ, tỷ lệ thôi học, tỷ lệ cảnh báo học vụ, tỷ lệ tốt nghiệp, tỷ lệ tốt nghiệp quá hạn để có giải pháp hỗ trợ SV cải tiến liên tục kết quả học tập và rèn luyện	Quý III/ hàng năm		Khoa QLDD	P. ĐT; P. CTSV; TT. TV&CNTT	Thông báo/Báo cáo tỷ lệ NH chậm tiến độ, tỷ lệ thôi học, tỷ lệ cảnh báo học vụ, tỷ lệ tốt nghiệp, tỷ lệ tốt nghiệp	
TC 8.4	4	đẩy mạnh việc ký kết hợp tác với các đơn vị tuyển dụng để đưa sinh viên về thực tập và tăng cường cơ hội tìm kiếm việc làm, đồng thời thường xuyên tổ chức các buổi giao lưu, tọa đàm, giáo dục định hướng nghề nghiệp với sự tham gia của nhà SDLĐ, bên cạnh đó triển khai các hoạt động khởi nghiệp hỗ trợ SV tìm kiếm việc làm	Các quyết định cử sinh viên đi thực tập	Quý III/ hàng năm		P. ĐT	Khoa QLDD	Các quyết định cử sinh viên đi thực tập	
			Tổ chức các buổi giao lưu, tọa đàm, định hướng nghề nghiệp	Quý III/ hàng năm		Khoa QLDD	Các đơn vị trực thuộc trường	Thông báo/Kế hoạch/ hình ảnh Tổ chức các buổi giao lưu, tọa đàm, định hướng nghề nghiệp	
			Triển khai các hoạt động khởi nghiệp	Quý II/ hàng năm		P. CTSV	Các đơn vị trực thuộc trường	Kế hoạch triển khai các hoạt động khởi nghiệp	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Tăng cường đăng các thông tin về tuyển dụng, việc làm trên website của Trường và Khoa.	- Các thông tin về tuyển dụng, việc làm	Quý III/ hàng năm		P. CTSV	Các Khoa, bộ môn	Thông báo các thông tin tuyển dụng	
		Khoa cần tăng cường các hoạt động ngoại khóa, các hoạt động trải nghiệm thực tế, các hoạt động đào tạo kỹ năng mềm và tăng cường năng lực ngoại ngữ, tin học cho NH	Các hoạt động ngoại khóa, các hoạt động trải nghiệm thực tế, các hoạt động đào tạo kỹ năng mềm và tăng cường năng lực ngoại ngữ, tin học	Quý III/ hàng năm		Khoa QLDD	Các đơn vị trực thuộc trường	Thông báo/ Kế hoạch/ hình ảnh	
		Nhà trường nên bổ sung tài liệu học tập và TLTK, sách đọc thêm cho Thư viện (tài liệu số và tài liệu in)	Bổ sung tài liệu học tập và TLTK, sách đọc thêm cho Thư viện (tài liệu số và tài liệu in)	II/2026		TT. TV&CNTT	Các đơn vị trực thuộc trường	Các tài liệu số và in được bổ sung, cập nhật	
TC 8.5	4	Quy hoạch và trồng bổ sung cây xanh trong khuôn viên của Trường	Trồng bổ sung cây xanh trong khuôn viên của Trường	06/2025	12/2025	P. QTTB	P. TC-HC; P. KH-TC	Hệ thống cây xanh được trồng mới	
		Nhà trường nên tăng cường trang thiết bị và phần mềm quản lý cho Trạm y tế.	Tăng cường trang thiết bị và phần mềm quản lý cho Trạm y tế	2025	2029	P. QTTB	P. TC-HC; P. KH-TC	Thiết bị mới và phần mềm quản lý Y tế của trường	
		Nhà trường nên có bộ phận thực hiện việc tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe tinh thần cho NH.	Bố trí phòng Tư vấn Tâm lý và chăm sóc sức khỏe sinh viên	01/2026	12/2026	P. CTSV	P. QTTB; P. KH-TC	phòng Tư vấn Tâm lý và chăm sóc sức khỏe sinh viên	
		Cần tiếp tục nâng cấp các khu ký túc xá và tìm kiếm nguồn kinh phí để xây dựng ký túc xá mới.	Nâng cấp các khu ký túc xá và tìm kiếm nguồn kinh phí để xây dựng ký túc xá mới.	2026	2029	P. QTTB	P. TC-HC; P. KH-TC	KTX được nâng cấp	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Nhà trường khẩn trương triển khai lập kế hoạch xây dựng nhà thể chất đa năng tại Trụ sở chính	Xây dựng nhà thể chất đa năng tại Trụ sở chính	2026	2030	P. QTTB	P. TC-HC; P. KH-TC	Nhà thể chất đa năng tại Trụ sở chính	
Tiêu chuẩn 9: Cơ sở vật chất và trang thiết bị									
TC 9.1	4	Rà soát quy hoạch và sớm hoàn thiện cơ sở vật chất tại các khuôn viên và khu vực thực hành	Thực hiện công tác sửa chữa theo quyết định phê duyệt của Bộ, trong đó tập trung sửa chữa nhằm nâng cao chất lượng cơ sở vật chất đối với khu vực thực hành nhà C, cơ sở 1.	II/2025	IV/2025	P. QTTB	P. KH-TC	Biên bản hoàn thành và đưa vào sử dụng.	
		Tăng thêm cây xanh ghế ngồi và thiết kế thêm các không gian sinh hoạt ngoài trời, lưu ý đến nhu cầu của người khuyết tật trong các tòa nhà.	Rà soát bổ sung cây xanh đảm bảo phù hợp không gian và cảnh quan Nhà trường; thực hiện sửa chữa đá bồn hoa tại khu vực sân trường; sửa chữa lối lên xuống tầng hầm nhà A, B để đảm bảo nhu cầu sử dụng của người khuyết tật.	07/2025	12/2025	P. QTTB	P. KH-TC	Biên bản nghiệm thu hoàn thành và đưa vào sử dụng.	
		Hoàn thiện phương án phòng chống cháy nổ và thoát hiểm	Sửa chữa và bảo trì hệ thống phòng cháy nhà A	06/2025	09/2025	P. QTTB	P. KH-TC	Biên bản bàn giao và đưa vào sử dụng	
TC 9.2	4	Cần có kế hoạch tăng diện tích thư viện đáp ứng thông tư 03/2020/TT-BGDĐT, 14/2023/TT-BGDĐT	Nghiên cứu, đề xuất tăng diện tích Thư viện	T01/2026	T12/2026	TT. TV&CNTT	P. QTTB	Báo cáo nghiên cứu/ Đề xuất	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Tăng số bản mỗi đầu tài liệu (nhất là tài liệu chính) theo quy mô sinh viên theo học CTĐT	Xây dựng và triển khai kế hoạch xuất bản giáo trình của Trường	Hàng năm		TT. TV&CNTT	P.KH-TC; TT. TV&CNTT	Hệ thống giáo trình chuyên ngành	
			Mua bổ sung tài liệu học tập			TT. TV&CNTT	Khoa QLDD; P.KH-TC	Tài liệu chính được đưa vào lưu thông	
		Tăng cường liên kết, gia tăng nguồn học liệu số, dữ liệu điện tử	Kết nối thư viện với các đơn vị đào tạo và nghiên cứu cùng lĩnh vực	Hàng năm		TT. TV&CNTT	Khoa QLDD	Tài khoản truy cập thư viện của đơn vị liên kết dành cho bạn đọc của Trường	
			Tiếp tục bổ sung khai thác học liệu nội sinh	Hàng năm		TT. TV&CNTT	Khoa QLDD	Học liệu nội sinh được cập nhật định kỳ	
			Mua quyền truy cập CSDL	Hàng năm		TT. TV&CNTT	Khoa QLDD; P.KH-TC	Tài khoản truy cập CSDL hàng năm	
			Kết nối thư viện với các đơn vị đào tạo và nghiên cứu cùng lĩnh vực	Hàng năm		TT. TV&CNTT	Khoa QLDD	Tài khoản truy cập thư viện của đơn vị liên kết dành cho bạn đọc của Trường	
		Quan tâm đầy đủ việc thực hiện pháp luật và thông lệ về bản quyền trong tiếp nhận, bổ sung và khai thác nguồn học liệu cho CTĐT	Rà soát việc thực hiện đảm bảo tác quyền trong các hoạt động tiếp nhận, bổ sung và khai thác nguồn học liệu	Hàng năm		TT. TV&CNTT	Khoa QLDD	Tài liệu tiếp nhận, bổ sung, khai thác sử dụng được đảm bảo tác quyền	
TC 9.3	4	Nhà trường cần đánh giá đầy đủ hiệu quả sử dụng trang thiết bị của các phòng thực hành, thí nghiệm để có giải pháp tăng hiệu quả khai thác;	Đánh giá đầy đủ hiệu quả sử dụng trang thiết bị của các phòng thực hành, thí nghiệm để có giải pháp tăng hiệu quả khai thác	T12/ hàng năm		P. QTTB	Khoa QLDD; TT. TV&CNTT	Báo cáo đánh giá hiệu quả sử dụng trang thiết bị phòng thực hành	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
TC 9.4	4	Có kế hoạch đầu tư, bổ sung thiết bị thí nghiệm đáp ứng các nghiên cứu, thực hành;	Bổ sung thiết bị thí nghiệm đáp ứng các nghiên cứu, thực hành;	2026	2028	P. QTTB	P. TC-HC; P. KH-TC	Thiết bị mới tại phòng thực hành	
		Nhà trường và Khoa có kế hoạch cải tiến quy trình quản lý, vận hành và số hóa việc theo dõi vận hành để khai thác tối ưu và đáp ứng tốt hơn yêu cầu của CTĐT	Xây dựng kế hoạch cải tiến quy trình quản lý, vận hành và số hóa việc theo dõi vận hành để khai thác tối ưu và đáp ứng tốt hơn yêu cầu của CTĐT	06/2025	12/2025	TT. TV&CNTT	Khoa QLDD	Kế hoạch cải tiến quy trình quản lý, vận hành và số hóa việc theo dõi vận hành phòng thực hành	
		Cần khẩn trương rà soát, nâng cấp hạ tầng CNTT cho phép quản lý và tổ chức đào tạo thông qua môi trường internet và dần tiến tới sử dụng hệ thống đào tạo trực tuyến để làm nền tảng triển khai các hoạt động học tập, giảng dạy kết hợp Blended learning và cá thể hóa đối với các HP chuyên ngành	Xây dựng và triển khai đề án nâng cấp hạ tầng CNTT	T01/2026	12/2026	TT. TV&CNTT	P.KH-TC; P. QTTB	Hạ tầng CNTT đáp ứng yêu cầu vận hành các hệ thống phần mềm quản lý của Nhà trường	
TC 9.4	4	Đẩy mạnh biên soạn bài giảng điện tử, rà soát, nâng cao chất lượng các bài giảng E-learning	Tiếp tục triển khai xây dựng hệ thống bài giảng điện tử	Hàng năm		Khoa QLDD	P. ĐT; TT. TV&CNTT	Hệ thống bài giảng điện tử phục vụ đào tạo trực tuyến được cập nhật	
		Tăng cường khảo sát thường xuyên, tổng kết đánh giá kết quả thu được từ sự phản hồi của các bên và sử dụng kết quả này phục vụ cho việc rà soát, điều chỉnh, cải tiến hệ thống CNTT	Triển khai khảo sát định kỳ về hệ thống CNTT	Hàng năm, theo kế hoạch LYKPH do Nhà trường ban hành		TT. TV&CNTT	P. ĐT; P. CTSV; P. QTTB; P. TC-HC	Báo cáo kết quả khảo sát về hệ thống CNTT	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
TC 9.5	4	Nhà trường cần sớm có kế hoạch nâng cấp khuôn viên chính của Trường và khu xưởng lưu ý đến: tăng thêm các khu vực căng-tin, cây xanh, trạm y tế và không gian hỗ trợ sinh hoạt chung tạo điều kiện SV tổ chức các hoạt động trao đổi học tập, nghiên cứu	Nâng cấp khuôn viên chính của Trường	II/2026	IV/2028	P. QTTB	P. KH-TC	Hợp đồng/ Biên bản nghiệm thu thanh lý nâng cấp khuôn viên Trường	
		Tiếp tục rà soát, kiểm tra để hoàn thiện các phương án phòng chống cháy nổ và thoát hiểm tại các cơ sở cho CBGV, SV và người lao động	Các phương án phòng chống cháy nổ và thoát hiểm tại các toà nhà	T12/ Hàng năm		P. QTTB	Các đơn vị trực thuộc trường	Thông báo/Kế hoạch phòng chống cháy nổ và thoát hiểm	
Tiêu chuẩn 10: Nâng cao chất lượng									
TC 10.1	4	Cần đa dạng hóa hình thức khảo sát phù hợp với nội dung khảo sát, hình thức khảo sát và đối tượng khảo sát; tăng cường lấy YKPH thông qua các hình thức hội thảo, tọa đàm nhất là đối với các đối tượng Nhà SDLĐ, chuyên gia... trong việc xây dựng và phát triển CTĐT, trong đó cần chú trọng lấy YKPH về năng lực của NH tốt nghiệp, trên cơ sở đó điều chỉnh mục tiêu, CDR, CTDH và quá trình tổ chức dạy-học và đánh giá KQHT.	Tổ chức hội thảo, tọa đàm nhất là đối với các đối tượng Nhà SDLĐ, chuyên gia... trong việc xây dựng và phát triển CTĐT	01/2026	12/2026	Khoa QLĐĐ	P. ĐT	Biên bản hội thảo, tọa đàm nhất là đối với các đối tượng Nhà SDLĐ, chuyên gia... trong việc xây dựng và phát triển CTĐT	
		Rà soát CTĐT đảm bảo tính tổng thể trên cơ sở ý kiến của các BLQ và xu hướng của thị trường lao động, đồng thời thể hiện rõ hơn triết lý phát triển CTĐT tiếp cận theo CDIO và	Rà soát, cập nhật Hướng dẫn thiết kế và phát triển CTĐT	01/2026	12/2026	P. ĐT	Khoa QLĐĐ	Quyết định ban hành	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		hoặc OBE đối với CTĐT năm 2024 để tránh làm mất tính ổn định của CTĐT và gây lãng phí nguồn lực.							
		Ngoài ra, việc tham khảo, đối sánh CTĐT của CSGD trong và ngoài nước cần hiệu quả hơn.	Triển khai đối sánh CTĐT trong nước và quốc tế hiệu quả	01/2026	12/2026	Khoa QLDD	P. ĐT	Báo cáo đối sánh CTĐT hàng năm	
TC 10.2	4	Tăng cường bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho CBGV về xây dựng CDR, thiết kế CTDH và các hoạt động dạy-học và KTĐG theo CDR. Đảm bảo tính tương thích, đồng bộ làm cơ sở để triển khai đánh giá mức đạt CDR của HP và CTĐT.	Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ giảng viên về thiết kế CTĐT đảm bảo tương thích với CDR.	01/2026	12/2026	P. ĐT	Khoa QLDD	Kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ giảng viên về thiết kế CTĐT đảm bảo tương thích với CDR	
		Đồng thời, phát huy vai trò của các hội đồng chuyên môn trong việc phản biện, thẩm định CTĐT đảm bảo tính khoa học của CTĐT.	Phát huy vai trò của các hội đồng chuyên môn trong việc phản biện, thẩm định CTĐT đảm bảo tính khoa học của CTĐT	01/2026	12/2026	P. ĐT	Khoa QLDD	Biên bản họp Hội đồng	
TC 10.3	4	Nhà trường cần phổ biến, hướng dẫn cho GV về đánh giá mức đạt CDR của học phần và CDR của CTĐT (cách thức xác định HP/ CDR cốt lõi, xây dựng kế hoạch, chọn mẫu và thu thập dữ liệu...).	Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho GV về đánh giá mức đạt CDR của HP, CTĐT	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa QLDD	Kế hoạch tập huấn	
		Cần đa dạng hóa hình thức đánh giá CDR của HP và CTĐT thông qua đánh giá của Nhà SDLĐ.	Rà soát, cập nhật Hướng dẫn đánh giá mức độ đạt CDR của NH	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa QLDD	Hướng dẫn	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
TC 10.4	4	Cần tăng cường kết nối nghiên cứu khoa học với CTĐT thông qua lồng ghép kết quả nghiên cứu vào giảng dạy (Xây dựng HP hoặc bài giảng dựa trên các kết quả nghiên cứu; Đưa các NCKH vào bài tập, đề án tốt nghiệp để khuyến khích NH tham gia học tập tích cực); Đẩy mạnh ứng dụng NCKH vào đổi mới sáng tạo như: Định hướng NCKH phục vụ các vấn đề thực tiễn của doanh nghiệp, địa phương và xã hội;	Ứng dụng các công trình NCKH vào trong giảng dạy	Hàng năm		Khoa QLDD	P. KHCN&HTQT	Bài giảng, danh mục TLTK của các HP có ứng dụng NCKH của GV và sinh viên	
		Xây dựng các dự án hợp tác với doanh nghiệp để ứng dụng kết quả nghiên cứu vào sản phẩm, dịch vụ; Chuyển giao tri thức và công nghệ (Xây dựng các đề án thương mại hóa sản phẩm nghiên cứu, gắn kết Nhà trường với ngành công nghiệp); Đề xuất chính sách dài hạn về phát triển NCKH, trong đó xác định định hướng nghiên cứu phù hợp với chiến lược quốc gia như gắn kết các NCKH với các chương trình quốc gia về chuyển đổi số, phát triển bền vững, và công nghiệp 4.0.	Biên bản thảo thuận hợp tác với các doanh nghiệp tuyển dụng để ứng dụng kết quả nghiên cứu vào sản phẩm, dịch vụ; Chuyển giao tri thức và công nghệ	Hàng năm		Khoa QLDD	P. KHCN&HTQT; P. CTSV	Biên bản thảo thuận hợp tác với các doanh nghiệp tuyển dụng để ứng dụng kết quả nghiên cứu vào sản phẩm, dịch vụ; Chuyển giao tri thức và công nghệ	
		Cần có các đánh giá mức độ đáp ứng của các kết quả nghiên cứu khi áp dụng cho CTĐT.	Phiếu LYK NH về mức độ đáp ứng của các kết quả nghiên cứu khi áp dụng cho CTĐT.	Hàng năm		Khoa QLDD	P. KHCN&HTQT;	Báo cáo kết quả LYK NH về mức độ đáp ứng của các kết quả nghiên cứu khi áp dụng cho CTĐT.	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
TC 10.5	4	Cần đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi số, trong đó xem xét đầu tư phần mềm quản lý nhằm liên thông, tích hợp CSDL, đặc biệt là các dữ liệu phản hồi của các BLQ để trích xuất phục vụ cải tiến hiệu quả chất lượng CSVC, trang thiết bị và chất lượng dịch vụ hỗ trợ	Ứng dụng công nghệ trong quản lý CSDL về CSVC	Hàng năm		P. QTTB	TT. TV&CNTT	Hệ thống CSDL	
		Đa dạng hóa các kênh khảo sát, đảm bảo huy động sự tham gia đông đảo và có trách nhiệm của NH để đảm bảo độ giá trị của các kết quả khảo sát.	Rà soát, cập nhật Quy định về lấy YKPH của các BLQ	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa QLDD	Quyết định ban hành	
		Ngoài ra, cần sử dụng hiệu quả kết quả khảo sát nhằm cải tiến chất lượng CSVC, hoạt động hỗ trợ NH.	Rà soát, cập nhật Quy định về lấy YKPH của các BLQ	T12/ Hàng năm		P. QTTB	Khoa QLDD	Báo cáo kết quả cải tiến sau khảo sát	
TC 10.6	4	Hoàn thiện nội dung và công cụ khảo sát phù hợp với đối tượng (NSDLĐ, NH, cựu NH, giảng viên...) để tăng tính hiệu quả.	Rà soát, cập nhật, điều chỉnh lại Mẫu phiếu khảo sát cho phù hợp với từng đối tượng trước mỗi đợt triển khai LYKPH	04/2025	12/2025	P. KT&ĐBCLGD	Các đơn vị thuộc và thực thuộc Trường	Mẫu phiếu khảo sát được thiết kế phù hợp với nội dung, đối tượng theo yêu cầu	
		Đa dạng hóa hình thức khảo sát theo hướng tăng cường tổ chức các hình thức khảo sát bổ sung như tọa đàm, hội thảo, phỏng vấn sâu với các BLQ để thảo luận chi tiết về các vấn đề kỹ thuật của CTĐT;	Triển khai hoạt động tọa đàm, hội thảo, phỏng vấn sâu theo quy định <i>(Khi thực hiện phát triển CTĐT)</i>	Thường xuyên theo Kế hoạch của Khoa/Bộ môn		Khoa QLDD	P. KT&ĐBCLGD	Hồ sơ lấy YKPH các BLQ khi phát triển CTĐT hàng năm (Kế hoạch/ Thông	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Hệ thống hóa và tập trung dữ liệu khảo sát đảm bảo tính thống nhất và dễ dàng truy xuất	Ứng dụng CNTT trong quản lý dữ liệu khảo sát chung, đồng bộ và dễ dàng truy xuất;	Thường xuyên		P. KT&ĐBCLGD	Các đơn vị thuộc và thực thuộc Trường	- Model quản lý hoạt động khảo sát; - CSDL khảo sát gốc của Nhà trường	
		Thiết lập mạng lưới quan hệ đối tác với nhà SDLĐ, xây dựng mạng lưới cựu NH tổ chức các diễn đàn nghề nghiệp, hội đồng tư vấn chuyên môn, khảo sát trực tiếp tại doanh nghiệp...	Triển khai các hoạt động kết nối với các đối tác (NSDLĐ, các tổ chức nghề nghiệp...)	Thường xuyên cập nhật		Khoa QLĐĐ	P. CTSV	Danh sách các đối tác NSDLĐ, các tổ chức nghề nghiệp và Biên bản hợp tác theo Khoa/ Bộ môn quản lý CTĐT	
Tiêu chuẩn 11: Kết quả đầu ra									
TC 11.1	4	Phát huy chính sách tăng cường quản lý và hỗ trợ SV để nắm bắt nguyên nhân, có giải pháp thiết thực để tăng cường sự yên tâm học tập của SV, cải thiện hơn nữa tỉ lệ thôi học.	Rà soát, cập nhật Quy định quản lý sinh viên/ Quy định về công tác CVHT, CNL	01/2026	12/2026	P. CTSV	Khoa QLĐĐ	Quyết định ban hành	
		Tiếp tục theo dõi cập nhật số liệu trong các năm tiếp theo để đánh giá đầy đủ các chỉ số kết quả đầu ra.	Xây dựng CSDL về kết quả học tập của sinh viên hàng năm	Hàng năm		P. ĐT	Các phòng ban có liên quan	Hệ thống CSDL	
TC 11.2	3	Cần có chiến lược xa hơn, phù hợp hơn với xu thế đào tạo đại học hiện nay, nghiên cứu phương thức kiến tạo quá trình đào tạo cá thể hoá áp dụng chuyển đổi số để SV có thể học vượt, theo lộ trình riêng và tốt nghiệp sớm trong Khoa và cả trong toàn trường để giảm thời gian tốt nghiệp trung bình, tăng cơ hội cho SV tham gia thị trường lao	Rà soát, cập nhật Quy định đào tạo tín chỉ	01/2027	12/2027	P. ĐT	Khoa QLĐĐ	Quyết định ban hành Quy định đào tạo tín chỉ	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		động sớm. Đây là mô hình đào tạo thích hợp và hiệu quả đối tổ chức học lại, học cải thiện điểm.							
TC 11.3	3	CSDL về cựu sinh viên và tình hình việc làm cần được phát triển, lưu trữ và phân tích sâu sắc, phục vụ công tác quản lý và định hướng chính sách, nhất là số liệu về SV công tác ở khu vực tư. Trường cần quan tâm kiến tạo và thúc đẩy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trong SV theo quy định của khung trình độ quốc gia và QĐ 1665 của Thủ tướng chính phủ về hỗ trợ khởi nghiệp SV. Trên cơ sở đó, có kế hoạch bổ sung các kiến thức về khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo cho đối tượng này để họ có khả năng quảng bá, bồi dưỡng tinh thần và kiến thức khởi nghiệp cho thế hệ trẻ.	Xây dựng CSDL về cựu sinh viên và tình hình việc làm cần được phát triển, lưu trữ và phân tích sâu sắc, phục vụ công tác quản lý và định hướng chính sách, nhất là số liệu về SV công tác ở khu vực tư.	Hàng năm		Khoa QLDD	P. CTSV	Hệ thống CSDL về sinh viên ngành BDS	
TC 11.4	4	Tích hợp chặt chẽ hơn nữa NCKHNH với các nghiên cứu của GV.	Đưa chế tài “Khen thưởng, kỷ luật” về nhiệm vụ NCKH đối với CBGV hướng dẫn NCKHNH vào Quy chế chi tiêu nội bộ và tăng định mức NCKH của Quy định về chế độ làm việc của Giảng viên Trường.	II/2025	IV/2025	P. KHCN&HTQT	Các đơn vị thuộc Trường	Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy định về chế độ làm việc của giảng viên.	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
			Gắn công tác NCKHNNH với các đề tài NCKH của GV						
		Tăng cường việc triển khai học tập theo dự án để kết hợp đào tạo và nghiên cứu để mục tiêu đào tạo theo tiếp cận CDIO có hiệu quả, kết hợp mô hình đào tạo cử nhân - kỹ sư đối với NH có năng lực nghiên cứu và nhu cầu học lên cao.	Rà soát, điều chỉnh CTĐT theo hướng đáp ứng yêu cầu CĐR về kỹ năng, thái độ... của NH.	01/2026	12/2026	Khoa QLDD	P. ĐT; P. KHCN&HTQT	CTĐT phiên bản năm 2026	
			Đối sánh các CTĐT phù hợp với CĐR, khung CTĐT...	01/2026	12/2026	Khoa QLDD	P. ĐT;	Báo cáo so chuẩn, đối sánh các CTĐT;	
			Lựa chọn những đề tài NCKH sinh viên đạt chất lượng tốt để tham gia các cuộc thi khoa học trong và ngoài nước.	Hàng năm		P. KHCN&HTQT	Khoa QLDD	Quyết định công nhận và khen thưởng SV đạt giải "Sinh viên NCKH" cấp Trường.	
TC 11.5	4	Bên cạnh các loại hình NCKH truyền thống của NH, CTĐT cần quan tâm và kiến tạo thêm nhiều hoạt động khác, đặc biệt là hoạt động thúc đẩy khởi nghiệp. Triển khai đồng bộ đề án 1665 về hỗ trợ NH khởi nghiệp	Phối hợp tổ chức các hoạt động khởi nghiệp và định hướng nghiệp trước và sau khi ra trường.	II/2025		Khoa QLDD	P. CTSV; Đoàn Thanh niên	Hồ sơ về hoạt động khởi nghiệp, định hướng nghề nghiệp cho sinh viên ngành BDS	
		Nhà trường và CTĐT cần quan tâm đầy đủ hơn nữa đến việc khảo sát các nhà tuyển dụng về mức độ hài lòng đối với NH tốt nghiệp, đồng thời xem xét mức độ tin cậy của kết quả nhận được để có thể yên tâm sử dụng kết quả và đưa ra quyết định giải pháp.	Triển khai lấy ý kiến các nhà tuyển dụng về mức độ hài lòng đối với SV tốt nghiệp	Hàng năm		P. CTSV	Khoa QLDD	Báo cáo khảo sát các nhà tuyển dụng về mức độ hài lòng đối với SV tốt nghiệp	
			Triển khai thảo luận, trao đổi về kết quả lấy ý kiến NSDLĐ	T12/ Hàng năm		Khoa QLDD	P. CTSV; Đoàn Thanh niên	Biên bản họp Khoa/ Bộ môn	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		CTĐT nên phối hợp với doanh nghiệp để xây dựng phương thức đánh giá chất lượng đào tạo và mức độ đạt CĐR, làm cơ sở tiếp tục cải tiến, nâng cao mức độ hài lòng của nhà tuyển dụng. Trong trường hợp này, bộ câu hỏi khảo sát các nhà tuyển dụng nên bám sát nội dung các CĐR của CTĐT	Rà soát, cập nhật Hướng dẫn đo lường, đánh giá CĐR	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	P. ĐT	Quyết định ban hành Hướng dẫn	
			Rà soát, cập nhật Mẫu phiếu khảo sát NSDLĐ đối với CĐR của CTĐT	01/2026	12/2026	Khoa QLĐĐ	P. KT&ĐBCLGD; P. ĐT	Mẫu phiếu Khảo sát	

PHỤ LỤC 02
BẢNG TỔNG HỢP CÁC HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG SAU ĐÁNH GIÁ NGOÀI
(Ngành Quản lý đất đai)

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
Tiêu chuẩn 1: Mục tiêu và CDR của CTĐT									
TC 1.1	4	Nhà trường/Khoa cần điều chỉnh các hoạt động khảo sát các BLQ phù hợp với nội dung khảo sát	Điều chỉnh các hoạt động khảo sát các BLQ	06/2025	12/2025	Khoa QLDD	P. ĐT	Phiếu lấy YKPH của các BLQ	
		Tăng cường các hình thức tọa đàm, hội thảo thay vì chỉ tập trung khảo sát bằng phiếu.	Tăng cường các hình thức tọa đàm, hội thảo	06/2025	12/2025	Khoa QLDD	P. ĐT	Biên bản Tọa đàm/ Hội thảo	
		Có hướng dẫn cụ thể về quy mô thực hiện các rà soát, điều chỉnh CTĐT để trên cơ sở đó đề kết nối, huy động sự tham gia của các BLQ để đảm bảo tính hiệu quả, tránh lãng phí nguồn lực	Rà soát, điều chỉnh CTĐT	01/2026	12/2026	P. ĐT	Khoa QLDD	Kế hoạch, rà soát điều chỉnh CTĐT	
TC 1.2	4	Khoa/Bộ môn cần rà soát tính khả thi và diễn đạt chính xác CDR, dùng động từ phù hợp để đo lường, đánh giá; rà soát các chỉ báo của CDR (PI) đảm bảo phù hợp với nội hàm của các CDR làm cơ sở thiết kế CTDH và ĐCHP, làm cơ sở để tổ chức đào tạo và đánh giá mức đạt CDR của HP và CTĐT. Chú trọng lấy ý kiến góp ý của các nhà tuyển dụng lao động, cựu SV trong các lần rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tiễn.	Rà soát, điều chỉnh CDR thể hiện rõ hơn các chỉ báo của CDR theo nội hàm của CDR của CTĐT	01/2026	12/2026	P. ĐT	Khoa QLDD	Quyết định ban hành CTĐT, Bảng đối sánh CTĐT	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
TC 1.3.	4	Nhà trường/Khoa cần đa dạng hóa cách thức tham khảo ý kiến của các BLQ trong việc rà soát, điều chỉnh CTĐT bao gồm nội dung khảo sát và huy động sự tham gia của Nhà SDLĐ, cựu SV và chuyên gia trong lĩnh vực đào tạo ngay trong quá trình điều chỉnh CTĐT.	Thu thập YKPH của các BLQ cho các lần rà soát điều chỉnh	06/2025	12/2025	Khoa QLDD	P. ĐT	Kế hoạch/ Báo cáo đối với khảo sát; Biên bản đối với Tọa đàm, Hội thảo	
		Nghiên cứu điều chỉnh tần suất rà soát, điều chỉnh CTĐT phù hợp để đảm bảo tính ổn định của CTĐT và tránh lãng phí nguồn lực.	Điều chỉnh tần suất rà soát, điều chỉnh CTĐT	Theo kế hoạch nhà trường		P. ĐT	Khoa QLDD	Quyết định ban hành Hướng dẫn thiết kế và phát triển CTĐT	
		Kết quả phỏng vấn NH cho thấy, mức độ quan tâm và hiểu biết về CĐR của CTĐT còn hạn chế.	Triển khai lấy YKPH của các BLQ về khả năng tiếp cận với CĐR của CTĐT	06/2025	12/2025	Khoa QLDD	P. ĐT	Công cụ lấy ý kiến, kết quả lấy ý kiến	
		Đa dạng hóa hình thức phổ biến CĐR và có giải pháp nâng cao hiệu quả truyền thông đối với CĐR của CTĐT	Triển khai phổ biến Bản mô tả CTĐT bằng các hình thức phù hợp với từng đối tượng (về CĐR)	06/2025	12/2025	Khoa QLDD	P. ĐT	Đường link, hình ảnh và các minh chứng về các hình thức phổ biến CĐR	
Tiêu chuẩn 2: Bản mô tả CTĐT									
TC 2.1	4	Tăng cường thông tin sơ đồ hóa trong bản mô tả CTĐT.	Rà soát điều chỉnh Bản mô tả CTĐT	01/2026	12/2026	Khoa QLDD	P. ĐT	Bản mô tả CTĐT đã được điều chỉnh	
		Nhà Trường/ Khoa nên xây dựng Bản mô tả CTĐT bằng tiếng Anh để có thể giới thiệu về CTĐT cho các đối tác nước ngoài và là kênh truyền thông để thu hút NH quốc tế và tăng khả năng “Hội nhập” cho CTĐT	Đa dạng các hình thức Bản mô tả CTĐT theo từng đối tượng	01/2026	12/2026	Khoa QLDD	P. ĐT	Các phiên bản/ Hình thức Bản mô tả CTĐT	
TC 2.2	3	Rà soát ĐCHP đảm bảo có đủ các thông tin theo quy định, rà soát thể	Rà soát điều chỉnh ĐCCT các HP	01/2026	12/2026	Khoa QLDD	P. ĐT	ĐCCTHP các HP được điều chỉnh	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		hiện rõ ràng và cụ thể mối quan hệ giữa HP với các chỉ báo của CĐR của CTĐT để đảm bảo tính tương thích có định hướng trong việc thiết kế nội dung dạy học, phương pháp dạy-học và KTĐG, đồng thời cập nhật giáo trình chính thức, TLTK... Đặc biệt cần đảm bảo tính pháp lý của ĐCHP							
TC 2.3.	4	Khoa chưa có hướng dẫn chi tiết để các BLQ, đặc biệt là GV, có thể khai thác và sử dụng hiệu quả Bản mô tả CTĐT ngành QLDD, hình thức công bố chưa được đa dạng, phong phú, chưa có bản tiếng Anh và đề tiếp cận	Xây dựng Hướng dẫn khai thác và sử dụng Bản mô tả CTĐT ngành BDS/ Tổ chức Sinh hoạt chuyên môn trao đổi, thảo luận về khai thác và sử dụng Bản mô tả CTĐT	06/2025	12/2025	Khoa QLDD		Biên bản họp Bộ môn về việc hướng dẫn khai thác và sử dụng Bản mô tả CTĐT	
Tiêu chuẩn 3. Cấu trúc và nội dung chương trình dạy học									
TC 3.1	4	Khoa/Bộ môn cần rà soát các HP thể hiện rõ ràng và cụ thể mối liên hệ giữa các HP với các chỉ báo của CĐR đã xác định, đồng thời cần rà soát các CĐR để thể hiện rõ hơn các PI đảm bảo theo nội hàm của CĐR (như đã chỉ ra tại tiêu chí 1.2) để tổ chức quá trình dạy-học và đánh giá kết quả học tập đảm bảo đáp ứng được CĐR của HP và CTĐT.	Điều chỉnh nội dung CTDH	01/2026	12/2026	P. ĐT	Khoa QLDD	CTDH được điều chỉnh Ma trận đóng góp của HP đối với các CĐR (PI) của CTĐT	
TC 3.2	3	Khoa, Bộ môn cần rà soát CTDH và ĐCHP thể hiện rõ hơn mức độ đóng góp của HP đối với CĐR của CTĐT theo tiến trình thực hiện các HP trong CTDH.	Rà soát điều chỉnh ma trận tích hợp HP và CĐR của CTĐT	01/2026	12/2026	Khoa QLDD	P. ĐT	Bản ma trận tích hợp HP và CĐR của CTĐT được rà soát	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Đề đảm bảo tính logic, các HP trong CTDH cần xác định mức độ đóng góp với CĐR của CTĐT theo các chỉ báo của CĐR của CTĐT thay vì thể hiện đóng góp trực tiếp	Rà soát, cập nhật ĐCCT	01/2026	12/2026	P. ĐT	Khoa QLDD	Quyết định ban hành ĐCCT	
TC 3.3	4	Nhà trường và Khoa cần chú trọng tính hiệu quả khi tham khảo, đối sánh CTDH của CSGD có uy tín để trên cơ sở đó điều chỉnh CTDH.	Triển khai họp Khoa/ Bộ môn thảo luận, thống nhất sử dụng kết quả đối sánh CTĐT trước khi điều chỉnh CTĐT	06/2025	12/2025	Khoa QLDD	P. ĐT	Biên bản họp khoa/bộ môn	
		Tăng cường các hội thảo, tọa đàm chuyên sâu để phát triển CTĐT với sự tham gia của các chuyên gia thuộc chuyên môn đào tạo.	Đa dạng các hình thức lấy ý kiến trong phát triển CTĐT	06/2025	12/2025	Khoa QLDD	P. ĐT	Kế hoạch/Báo cáo đối với khảo sát; Biên bản đối với Tọa đàm, Hội thảo	
Tiêu chuẩn 4. Phương pháp tiếp cận trong dạy và học									
TC 4.1	4	Cần nghiên cứu triết lý giáo dục của Trường và có hướng dẫn GV sử dụng để làm cơ sở lựa chọn nội dung, phương pháp dạy - học và các hoạt động liên quan, đặc biệt cần thể hiện rõ tính khai phóng trong việc thiết kế CTĐT và tổ chức các hoạt động dạy-học.	Hướng dẫn GV vận dụng Triết lý giáo dục để làm cơ sở lựa chọn nội dung, phương pháp dạy - học và các hoạt động liên quan	01/2026	12/2026	Khoa QLDD	P. ĐT	Biên bản tập huấn	
		Cần xác định mục tiêu của CTĐT thể hiện đầy đủ mục tiêu giáo dục của Nhà trường, lưu ý đến mục tiêu hướng tới khai phóng, gắn với thực tiễn, có khả năng kiến tạo và hội nhập quốc tế.	Rà soát, cập nhật mục tiêu của CTĐT	01/2026	12/2026	Khoa QLDD	P. ĐT	Quyết định ban hành CTĐT	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
TC 4.2	4	Trường/Khoa cần tăng cường các PPDH tích cực	Rà soát, cập nhật ĐCCT theo hướng bổ sung các PPGD	01/2026	12/2026	Khoa QLDD	P. ĐT	Quyết định ban hành ĐCCT, Ma trận PPGD;	
		Tổ chức thực hiện giúp SV đạt được các CDR theo tiếp cận C-D-I-O (Hình thành Ý tưởng - Thiết kế - Triển khai - Vận hành).	Triển khai sinh hoạt Bộ môn trao đổi, thảo luận về sử dụng các PPGD	6/2025	12/2025	Khoa QLDD	P. ĐT	Biên bản sinh hoạt Bộ môn	
		Đồng thời, phát huy hiệu quả của hệ thống đào tạo LMS nhằm tăng khả năng tiếp cận của NH, hỗ trợ NH học tập suốt đời.	Xây dựng hệ thống bài giảng LMS	Hàng năm		Khoa QLDD	P. ĐT	Các bài giảng trực tuyến	
TC 4.3	4	Khoa, các Bộ môn cần chú trọng hơn nữa việc phát triển các kỹ năng mềm cho SV như giao tiếp xã hội, kỹ năng phản biện, giải quyết xung đột...	Rà soát, cập nhật CTĐT theo hướng bổ sung các HP Kỹ năng mềm	01/2026	12/2026	P. ĐT	Khoa QLDD	Quyết định ban hành CTĐT	
		Các hoạt động nên quan tâm hơn nữa tới việc lồng ghép để phát triển một số năng lực và phẩm chất cần thiết giúp NH thực hiện được việc học tập suốt đời như tư duy phê phán, phản biện; tư duy logic; kỹ năng tự học, tự nghiên cứu, kỹ năng tìm kiếm, lựa chọn, đánh giá, sử dụng thông tin	Rà soát, cập nhật ĐCCT theo hướng tăng cường các hoạt động dạy và học nhằm phát triển kỹ năng mềm cho NH	01/2026	12/2026	Khoa QLDD	P. ĐT	Quyết định ban hành ĐCCT	
		Khoa cần phối hợp với các nhà tuyển dụng, cựu SV tổ chức các đợt giao lưu, chia sẻ các yêu cầu cập nhật của thị trường lao động và kinh nghiệm thực tế cho SV; có biện pháp thúc đẩy thực tập, thực tế để có cơ sở cải tiến; tăng cường các hình	Tiếp tục tăng cường phối hợp với nhà tuyển dụng, cựu sinh viên tổ chức các đợt giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm thực tế	Hàng năm		Khoa QLDD	P. ĐT	Quyết định cử NH đi kiến tập, thực tập	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		thức kiến tập sớm, tăng cường các chia sẻ về các tình huống thực tiễn nghề nghiệp, các case-studies cho các môn học chuyên ngành, các công cụ tự học cho NH hiệu quả hơn							
Tiêu chuẩn 5. Đánh giá kết quả học tập của NH									
TC 5.1	4	Xác định các hình thức kiểm tra đánh giá chuyên biệt phù hợp với từng loại nội dung của các HP cũng như tổ hợp công cụ đánh giá CĐR về kỹ năng nghề nghiệp, mức độ tự chủ và trách nhiệm một cách rõ ràng,	Bổ sung, hoàn thiện ĐCCTHP HP đối với công cụ đánh giá CĐR về kỹ năng nghề nghiệp, mức độ tự chủ và trách nhiệm một cách rõ ràng	01/2026	12/2026	Khoa QLĐĐ	P. ĐT P. KT&ĐBCLGD	ĐCCTHP HP bổ sung và hoàn thiện công cụ đánh giá CĐR về kỹ năng nghề nghiệp, mức độ tự chủ và trách nhiệm	
			Rà soát, cập nhật Hướng dẫn thiết kế các PP KTĐG	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa QLĐĐ	Quyết định ban hành Hướng dẫn	
		Xác định rõ các tiêu chí đánh giá những nội dung liên quan đến kỹ năng, thực hành, năng lực tự chủ và trách nhiệm của NH và cần xác định rõ các phương thức KTĐG đối với những nội dung tự học của NH.	Rà soát, điều chỉnh ĐCCTHP về tiêu chí đánh giá kỹ năng, thực hành, năng lực tự chủ và trách nhiệm của NH, phương thức KTĐG đối với những nội dung tự học của NH.	01/2026	12/2026	Khoa QLĐĐ	P. ĐT P. KT&ĐBCLGD	ĐCCTHP được điều chỉnh, rà soát các tiêu chí đánh giá kỹ năng, thực hành, năng lực tự chủ và trách nhiệm của NH, phương thức KTĐG đối với những nội dung tự học của NH.	
		Sớm có hướng dẫn quy định về đánh giá mức đạt CĐR của HP và CTĐT theo quy định của Bộ GDĐT, trên cơ sở đó kịp thời đánh giá hiệu quả và cải tiến chất lượng	Tổ chức hướng dẫn quy định về đánh giá mức đạt CĐR của HP và CTĐT theo quy định đã ban hành	06/2025	12/2025	P. KT&ĐBCLGD	Khoa QLĐĐ	Vấn bản hướng dẫn triển khai áp dụng quy định về đánh giá mức đạt CĐR của HP và	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
								CTĐT theo quy định đã ban hành	
		Triển khai áp dụng quy định về đánh giá mức đạt CDR của HP và CTĐT theo quy định của Bộ GDĐT, trên cơ sở đó kịp thời đánh giá hiệu quả và cải tiến chất lượng	Triển khai đánh giá mức độ đạt CDR HP theo quy định đã ban hành	06/2025	12/2025	P. KT&ĐBCLGD	Khoa QLDD	Kế hoạch, Báo cáo	
		Nghiên cứu rà soát, đánh giá mức độ phù hợp của các CDR của HP và CTĐT, làm cơ sở để triển khai các hoạt động KTĐG phù hợp và hiệu quả.	Rà soát mức độ phù hợp của các CDR của HP và CTĐT	01/2026	12/2026	Khoa QLDD	P. ĐT P. KT&ĐBCLGD	CTĐT và ĐCCTHP HP được rà soát, đánh giá mức độ phù hợp của các CDR	
TC 5.2	4	Nhà trường, Khoa cần tổ chức hội thảo, đánh giá tổng kết PPKTĐG hình thức thi viết bài tiểu luận để đánh giá được năng lực NH và mức độ đạt được CDR của NH đối với từng HP/môn học, đối với CTĐT.	Tổ chức rà soát, đánh giá hiệu quả sử dụng các PPKTĐG NH theo từng nhóm CDR	Hàng năm		Khoa QLDD	P. KT&ĐBCLGD	Hội thảo đánh giá tổng kết PPKTĐG Biên bản họp Khoa/ Bộ môn	
		Các quy định và thực hiện việc KTĐG (thời gian, phương pháp, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi) cũng cần được rà soát, đánh giá để đạt được hiệu quả. Cần có quy định cụ thể hơn đánh giá KQHT về hình thức thi: Thuyết trình, tiểu luận, báo cáo chuyên đề.	Rà soát, cập nhật Quy định về hoạt động khảo thí/ Hướng dẫn thiết kế PPKTĐG	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa QLDD	Quyết định ban hành Quy định/ Hướng dẫn	
		Cần tổ chức bồi dưỡng cho GV năng lực tổ chức các hoạt động về KTĐG, đặc biệt là đánh mức đạt CDR của HP và CTĐT	Tổ chức tập huấn thiết kế và sử dụng các PPKTĐG theo CDR	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa QLDD	Kế hoạch + Biên bản tập huấn	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Phổ biến bằng nhiều kênh khác nhau đến NH về các quy định về KTĐG theo CĐR của HP và CTĐT.	Tăng cường phổ biến bằng nhiều kênh khác nhau đến NH về các quy định về KTĐG theo CĐR của HP và CTĐT	Hàng năm		Khoa QLĐĐ	P. KT&ĐBCLGD	Các hình thức phổ biến phong phú, đa dạng	
TC 5.3	3	Áp dụng các nguyên tắc khoa học về đo lường và đánh giá để tiến hành rà soát các kết quả thi, từ đó đánh giá độ tin cậy của đề thi và làm cơ sở cho việc cải tiến chất lượng đề thi.	Rà soát, cập nhật Quy định về hoạt động khảo thí Triển khai phân tích phổ điểm thi theo CLO của từng HP	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa QLĐĐ	Quyết định ban hành Quy định.	
		Cần hoàn thiện ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm và tự luận, đồng thời thực hiện phân tích và đánh giá đề thi thường xuyên để đa dạng hóa và làm phong phú thêm các hình thức đánh giá kết thúc HP.	Tổ chức phân tích, đánh giá và nghiệm thu Ngân hàng câu hỏi thi	Hàng năm		Khoa QLĐĐ	P. KT&ĐBCLGD	Hồ sơ nghiệm thu Ngân hàng câu hỏi thi	
		Nhà trường/ Khoa cần xem xét lại quy định về tổ chức thi kết thúc HP theo hướng vừa đảm bảo nâng cao chất lượng, vừa tăng tính sáng tạo trong làm bài của sinh viên, đảm bảo sự công bằng, khách quan;	Rà soát, cập nhật Quy trình tổ chức thi kết thúc HP (bổ sung trách nhiệm kiểm tra, giám sát)	6/2025	12/2025	P. KT&ĐBCLGD	Khoa QLĐĐ	Quy trình mới Quy trình tổ chức thi kết thúc HP	
		Cần chú trọng đến công tác kiểm tra và giám sát nhằm nâng cao tính giá trị, minh bạch và khách quan trong công tác kiểm tra đánh giá, đặc biệt đối với kết quả thi giữa kỳ, cuối kỳ.	Triển khai đánh giá kết quả thực hiện Quy định về hoạt động khảo thí thông qua cơ chế báo cáo	Hàng năm		P. KT&ĐBCLGD	Khoa QLĐĐ	Báo cáo hoạt động khảo thí	
		Cần có các hình thức giám sát và đánh giá đối với hoạt động tự học,	Rà soát, bổ sung hướng dẫn tự học và đánh giá tự học của sinh viên	Hàng năm		Khoa QLĐĐ		Hướng dẫn tự học	
		Kiểm soát chặt chẽ hơn các khâu vào điểm và lên điểm. Cần thực hiện	Rà soát, cập nhật Quy trình nhập điểm, công bố điểm thi	6/2025	12/2025	P. KT&ĐBCLGD	Khoa QLĐĐ	Quy trình mới	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		lưu trữ đề thi, bài thi, bảng điểm, và nhập kết quả vào phần mềm quản lý.	kết thúc HP (Phần mềm/Hướng dẫn						
		- Nhà trường và Khoa cũng cần đánh giá đề thi một cách đầy đủ và đồng bộ để tăng cường độ tin cậy, giá trị và sự công bằng trong công tác kiểm tra đánh giá.	Rà soát, cập nhật Ma trận thiết kế đề thi, phản biện đề thi	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa QLĐĐ	Ma trận thiết kế đề thi, phản biện đề thi	
		Cần giám sát các câu hỏi trong ngân hàng đề thi theo CĐR, phân tích độ khó và sự phù hợp của đề thi thông qua thử nghiệm đề chuẩn hóa.	Rà soát, cập nhật Ma trận thiết kế NHCHT	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa QLĐĐ	Ma trận thiết kế NHCHT	
		Thanh tra chuyên môn cần thực hiện kiểm tra việc vào điểm và lưu giữ điểm thi, bảo quản đáp án các đề thi giữa kỳ của giảng viên theo định kỳ	Triển khai kiểm tra, thanh tra thực hiện Quy định về hoạt động khảo thí	Hàng năm		P. TTGD&PC	Khoa QLĐĐ	Kế hoạch và báo cáo kiểm tra, thanh tra	
		Xây dựng ma trận đề thi làm căn cứ để thiết kế đề thi phù hợp với CĐR của CTĐT	Rà soát, cập nhật Ma trận thiết kế đề thi, phản biện đề thi	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa QLĐĐ	Ma trận thiết kế đề thi, phản biện đề thi	
TC 5.4	4	Khoa cần có các hình thức đa dạng hơn để phổ biến công khai về các quy định của Nhà trường, của Khoa đối với việc phản hồi kết quả kiểm tra đánh giá (như qua trang thông tin điện tử của Khoa/Trường) đảm bảo tất cả NH có thể nắm bắt được;	Triển khai phổ biến các Quy định về hoạt động khảo thí	01/2026	12/2026	Khoa QLĐĐ	P. KT&ĐBCLGD	Các hình thức phổ biến	
		Các GV cần tuân thủ việc thông báo kết quả thi kịp thời cho NH.	Triển khai giám sát hoạt động công bố điểm thi của GV	Hàng năm		Khoa QLĐĐ	P. KT&ĐBCLGD	Báo cáo về công bố điểm thi theo quy định tại Phần mềm	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
TC 5.5	5	Nghiên cứu quy trình tổ chức thi và bổ sung, cập nhật nội dung công bố đáp án thi cho NH (nếu phù hợp)	Điều chỉnh quy trình tổ chức thi và bổ sung, cập nhật nội dung công bố đáp án thi cho NH (nếu phù hợp)	06/2025	12/2025	P. KT&ĐBCLGD	P. ĐT	Báo cáo nghiên cứu và xin ý kiến bổ sung, cập nhật nội dung công bố đáp án thi cho NH; - Quyết định điều chỉnh Quy định về hoạt động khảo thí (nếu có)	
Tiêu chuẩn 6. Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên									
TC 6.1	4	Trường cần nghiên cứu, quy hoạch tổng thể ngành, lĩnh vực đào tạo, NCKH và nhiệm vụ kết nối PVCĐ làm cơ sở đổi mới công tác quy hoạch và tuyển dụng đội ngũ GV theo hướng đẩy mạnh tự chủ;	- Sửa đổi bổ sung chiến lược phát triển Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	III/2025	II/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Chiến lược phát triển Trường	
		- Có chính sách, cơ chế đặc biệt để thu hút, tuyển dụng CBGV trình độ cao, tăng tỷ lệ TS trong tổng số GV cơ hữu của Khoa cũng như trên tổng số GV thực hiện CTĐT;	Sửa đổi, bổ sung quy chế tổ chức hoạt động của Trường ĐH TN&MTHN tron đó có quy định về thu hút tuyển dụng CBGV có trình độ cao.	III/2025	II/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Quy chế tổ chức hoạt động của Trường	
		Có chính sách, cơ chế phát triển chuyên gia, GV đầu ngành (GS, PGS) trong lĩnh vực chuyên sâu của CTĐT.	Sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ trong đó có chính sách đãi ngộ riêng đối với các GV, chuyên gia đầu ngành	III/2025	II/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Quy chế chi tiêu nội bộ	
TC 6.2	4	Cần có quy định về nhiệm vụ, phương thức quy đổi các hoạt động kết nối, PVCĐ và có hướng dẫn cụ thể hơn để xác lập, đánh giá, ghi	Rà soát quy định về hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng	05/2025	12/2025	P. TC-HC	Khoa QLĐĐ	Quyết định ban hành Quy định	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		nhận và thực hiện lập KH năm đối với GV;							
		Cần tiếp tục quan tâm chi tiết hóa nhiệm vụ NCKH theo khối lượng và loại hình đề đo lường, giám sát và có các chính sách cải tiến trong quản trị công việc GV	Rà soát, cập nhật Quy định về hoạt động khoa học công nghệ của Nhà trường	05/2025	12/2025	P.KHCN&HTQT	Khoa QLDD	Quyết định ban hành Quy định	
TC 6.3	4	Trường sử dụng quy trình tuyển dụng viên chức theo hướng dẫn của Bộ TN&MT, tuy nhiên chưa xây dựng được các tiêu chí tuyển dụng GV riêng và đặc thù cho Trường và CTĐT;	Rà soát, sửa đổi bổ sung Đề án VTVL của Trường trong đó có các tiêu chí đặc thù riêng của Trường	II/2026	IV/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Đề án VTVL của Trường	
		Chưa có cơ chế và quy định để thu hút được GV có trình độ TS, CBGV đầu ngành và chuyên gia chuyên ngành cho CTĐT	- Sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ trong đó có chính sách đãi ngộ riêng đối với các GV, chuyên gia đầu ngành	II/2026	IV/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Quy chế chi tiêu nội bộ	
TC 6.4	4	Trường, Khoa cần chi tiết yêu cầu về năng để thực hiện đánh giá năng lực của GV cụ thể hơn nữa theo từng vị trí việc làm phù hợp với lĩnh vực nghiên cứu và các HP đảm nhiệm trong CTĐT.	Xây dựng kế hoạch thực hiện đánh giá năng lực của GV, NCV cụ thể hơn nữa theo từng vị trí việc làm phù hợp với mỗi CTĐT	Theo kế hoạch của Nhà trường		P. TC-HC	Các đơn vị trực thuộc Trường	Thông báo; Báo cáo kết quả rà soát	
		Nên cân nhắc áp dụng triệt để các công cụ đánh giá theo tiếp cận năng lực trong đó có kỹ năng và tăng cường lấy YKPH của các BLQ về đánh giá năng lực của GV để cải tiến, nâng cao chất lượng	Lấy ý kiến các BLQ về GV	Hàng năm		P. TC-HC	Các đơn vị trực thuộc Trường	Báo cáo kết quả lấy ý kiến	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
TC 6.5	4	- Trường, Khoa cần chi tiết hóa yêu cầu năng lực, mức năng lực dự kiến theo giai đoạn và thực hiện đánh giá nhu cầu để đào tạo, phát triển GV theo tiếp cận năng lực cho từng vị trí GV,	Rà soát các quy định về năng lực giảng viên, các tiêu chí đánh giá giảng viên để đào tạo phát triển năng lực giảng viên	III/2026	IV/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	QĐ sửa đổi, bổ sung quy định về đánh giá, phân loại chất lượng công việc của Trường ĐH TN&MTHN	
		Trong đó chú trọng đào tạo, bồi dưỡng về phương pháp giảng dạy và PPKTĐG tiên tiến; tăng cường hoạt động giao lưu, học tập, trao đổi học thuật trong và ngoài nước cho đội ngũ GV	Tiếp tục cử Giảng viên tham gia các khóa ĐTBĐ cho giảng viên	Hàng năm		P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Kế hoạch ĐTBĐ hàng năm	
TC 6.6	4	Nhà trường và Khoa cần tiếp tục hoàn thiện hệ thống, quy trình và tiêu chí (KPIs) để đánh giá thực hiện nhiệm vụ GV theo hướng ghi nhận hiệu quả, đóng góp và gắn với đãi ngộ để tạo động lực và thu hút nhân tài; cần quy định cụ thể để quản trị, đánh giá một cách bài bản về các hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng đối với GV	Rà soát hệ thống văn bản để hướng đến thực hiện quản trị theo kết quả đầu ra một cách hệ thống	Theo kế hoạch của nhà trường		P. TC-HC	Các đơn vị trực thuộc Trường	- Thông báo - Báo cáo kết quả - Văn bản sau cải tiến	
TC 6.7	5	Nhà trường cần có chính sách và các giải pháp hình thành các nghiên cứu tầm cỡ quốc gia và thúc đẩy các nghiên cứu liên ngành.	Đưa ra các chính sách ưu tiên cho hoạt động thành lập nhóm nghiên cứu mạnh	II/2025	IV/2025	P. KHCN&HTQT	Khoa QLĐĐ	Thành lập nhóm nghiên cứu mạnh	
		Có chính sách cụ thể để thúc đẩy công bố quốc tế của GV tương xứng với tiềm năng của Khoa và CTĐT .	Đề xuất và đưa chế tài về khen thưởng đối với CBGV có công bố quốc tế uy tín vào Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường.	II/2025	IV/2025	P. KHCN&HTQT	Khoa QLĐĐ	Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2026	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
Tiêu chuẩn 7. Đội ngũ nhân viên									
TC 7.1	4	Trường và Khoa cần quan tâm hơn tới việc quy hoạch, phát triển ĐNNV đảm bảo tính hệ thống và phát triển bền vững, đáp ứng yêu cầu phát triển của Nhà trường và Khoa trong giai đoạn mới với quy mô sinh viên có thể tăng nhanh.	Sửa đổi bổ sung chiến lược phát triển nhân sự Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.	III/2025	II/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Nghị Quyết sửa đổi, bổ sung chiến lược phát triển nhân sự của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.	
TC 7.2	4	Trường/Khoa cần nâng cao hiệu quả rà soát, cập nhật các tiêu chí tuyển dụng nhân viên hỗ trợ theo sát đặc thù của CTĐT ngành BDS để phát huy được hiệu quả như kỳ vọng trong công tác nhân sự, đáp ứng sứ mạng, tầm nhìn của Trường và Khoa	Rà soát, sửa đổi bổ sung Đề án VTVL của Trường trong đó có các tiêu chí đặc thù riêng của Trường	II/2026	IV/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Nghị quyết phê duyệt Đề án VTVL của Trường ĐH TN&MTHN	
TC 7.3	4	Nhà trường cần tiếp tục rà soát, cải tiến nhằm nâng cao hiệu quả của bộ tiêu chí đánh giá cán bộ hỗ trợ của Nhà trường, đảm bảo theo sát đặc thù công tác hỗ trợ CTĐT trong đánh giá năng lực để tạo động lực cho NV hỗ trợ, hướng tới thực hiện sứ mạng, tầm nhìn của Trường.	Rà soát các quy định về năng lực giảng viên, các tiêu chí đánh giá nhân viên để đào tạo phát triển năng lực nhân viên	III/2026	IV/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	QĐ sửa đổi, bổ sung quy định về đánh giá, phân loại chất lượng công việc của Trường ĐH TN&MTHN	
TC 7.4	4	Các hoạt động khảo sát nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn nghiệp vụ cho ĐNNV cần được triển khai theo yêu cầu vị trí việc làm và tiếp cận năng lực KSA (Knowledge-Skills-Attitude);	Bổ sung nội dung đăng ký nhu cầu đào tạo bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm	Hàng năm		P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Thông báo đăng ký nhu cầu đào tạo bồi dưỡng hàng năm của Trường ĐHTN&MTHN	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Cần phát triển công cụ khảo sát nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn nghiệp vụ của các NV hỗ trợ một cách bài bản, đáp ứng các yêu cầu của khoa học đo lường, đánh giá trong giáo dục	Hoàn thiện phần mềm khảo sát	Hàng năm		TT. TV&CNTT	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Phần mềm khảo sát	
		Cần phân tích yêu cầu công việc và sử dụng kết quả đánh giá nhu cầu về đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của ĐNNV để xây dựng và triển khai thực hiện các kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ cho ĐNNV một cách bài bản hơn	Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ cho ĐNNV	Quý I/ hàng năm		P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Kế hoạch ĐTBĐ hàng năm	
TC 7.5	4	Đề liên tục đảm bảo chất lượng, Nhà trường cần nghiên cứu để có những giải pháp đột phá về thi đua khen thưởng và công nhận để tạo thêm động lực cống hiến, thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong ĐNNV.	Rà soát quy định về đánh giá, phân loại chất lượng công việc của Trường ĐH TN&MTHN	II/2027	IV/2027	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	QĐ sửa đổi, bổ sung quy định về đánh giá, phân loại chất lượng công việc của Trường ĐH TN&MTHN	
Tiêu chuẩn 8. Sinh viên và hoạt động hỗ trợ sinh viên									
TC 8.1	4	Có hệ thống quản lý đào tạo phù hợp để giám sát, ghi nhận được tiến độ, kết quả học tập và khối lượng học tập của NH; việc phản hồi cho NH và hoạt động khắc phục bất cập được triển khai kịp thời và giúp NH cải thiện học tập	Hệ thống quản lý đào tạo để giám sát ghi nhận tiến độ, kết quả học tập và khối lượng học tập của NH	Hàng năm		P. ĐT	Khoa QLDD	Hệ thống quản lý đào tạo	
TC 8.2	4	Khảo sát lấy ý kiến của các BLQ như GV, SV, nhà quản lý, nhà tuyển dụng lao động, cựu NH ... về tiêu	Kế hoạch lấy YKPH của các BLQ về chính sách tuyển sinh.	Theo kế hoạch		P. ĐT	Khoa QLDD	Kế hoạch/thông báo và kết quả lấy YKPH của các	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		chí và phương thức tuyển sinh, từ đó điều chỉnh, bổ sung tiêu chí và phương thức tuyển sinh theo đặc thù của ngành học để có thể tuyển đủ chỉ tiêu và tuyển được NH có chất lượng tốt vào ngành học.						BLQ về chính sách tuyển sinh.	
TC 8.3	4	Cần có các biện pháp hỗ trợ tích cực để giảm tỷ lệ SV bị cảnh báo học vụ và tỷ lệ SV thôi học	Mở các học kỳ bổ sung	Quý III/ hàng năm		P. ĐT	Khoa QLDD	Thông báo/kế hoạch học lại học cải thiện hằng kỳ	
		Phối hợp chặt chẽ giữa GVCN, CVHT với gia đình SV trong việc theo dõi quá trình học tập và rèn luyện của SV (nhất là với SV yếu kém)	Thông báo (mail, sms, ...) giữa CVHT, CNL với gia đình sinh viên nhất là sv yếu, kém	Quý III/ hàng năm		Khoa QLDD	Các đơn vị trực thuộc trường	Thông báo (mail, sms...) giữa CVHT, CNL với gia đình sinh viên nhất là sv yếu, kém	
		Nhà trường nên có bộ phận và công cụ phân tích cơ sở dữ liệu (tỷ lệ chậm tiến độ, tỷ lệ thôi học, tỷ lệ cảnh báo học vụ, tỷ lệ tốt nghiệp, tỷ lệ tốt nghiệp quá hạn) qua các năm để có giải pháp hỗ trợ SV cải tiến liên tục kết quả học tập và rèn luyện.	Phân tích tỷ lệ chậm tiến độ, tỷ lệ thôi học, tỷ lệ cảnh báo học vụ, tỷ lệ tốt nghiệp, tỷ lệ tốt nghiệp quá hạn để có giải pháp hỗ trợ SV cải tiến liên tục kết quả học tập và rèn luyện	Quý III/ hàng năm	- P. ĐT (tỷ lệ chậm tiến độ, tỷ lệ cảnh báo học vụ, tỷ lệ tốt nghiệp, tỷ lệ tốt nghiệp quá hạn) - P. CTSV (tỷ lệ thôi học)		Khoa QLDD	Thông báo/Báo cáo tỷ lệ NH chậm tiến độ, tỷ lệ thôi học, tỷ lệ cảnh báo học vụ, tỷ lệ tốt nghiệp, tỷ lệ tốt nghiệp	
TC 8.4	4	Đẩy mạnh việc ký kết hợp tác với các đơn vị tuyển dụng để đưa sinh viên về thực tập và tăng cường cơ hội tìm kiếm việc làm, đồng thời thường xuyên tổ chức các buổi giao lưu, tọa đàm, giáo dục định hướng nghề nghiệp với sự tham gia của nhà SDLĐ, bên cạnh đó triển khai các	Các quyết định cử sinh viên đi thực tập	Quý III/ hàng năm		P. ĐT	Khoa QLDD	- Các quyết định cử sinh viên đi thực tập	
			Tổ chức các buổi giao lưu, tọa đàm, định hướng nghề nghiệp	Quý III/ hàng năm		Khoa QLDD	Các đơn vị trực thuộc trường	- Thông báo/Kế hoạch/ hình ảnh Tổ chức các buổi giao lưu, tọa đàm, định hướng nghề nghiệp	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		hoạt động khởi nghiệp hỗ trợ SV tìm kiếm việc làm	Triển khai các hoạt động khởi nghiệp	Quý II/ hàng năm		P. CTSV	Các đơn vị trực thuộc trường	Kế hoạch triển khai các hoạt động khởi nghiệp	
		Tăng cường đăng các thông tin về tuyển dụng, việc làm trên website của Trường và Khoa.	Các thông tin về tuyển dụng, việc làm	Quý III/ hàng năm		P. CTSV	Khoa QLDD	- Thông báo các thông tin tuyển dụng	
		Khoa cần tăng cường các hoạt động ngoại khóa, các hoạt động trải nghiệm thực tế, các hoạt động đào tạo kỹ năng mềm và tăng cường năng lực ngoại ngữ, tin học cho NH	Các hoạt động ngoại khóa, các hoạt động trải nghiệm thực tế, các hoạt động đào tạo kỹ năng mềm và tăng cường năng lực ngoại ngữ, tin học	Quý III/ hàng năm		Khoa QLDD	Các đơn vị trực thuộc trường	Thông báo/ Kế hoạch/ hình ảnh	
		Nhà trường nên bổ sung tài liệu học tập và TLTK, sách đọc thêm cho Thư viện (tài liệu số và tài liệu in)	Bổ sung tài liệu học tập và TLTK, sách đọc thêm cho Thư viện (tài liệu số và tài liệu in)	Quý III/ hàng năm		TTTV&CNTT	Các đơn vị trực thuộc trường	Các tài liệu số và in được bổ sung, cập nhật	
TC 8.5	4	Quy hoạch và trồng bổ sung cây xanh trong khuôn viên của Trường	Trồng bổ sung cây xanh trong khuôn viên của Trường	2025	2030	P. QTTB	P. TC-HC; P. KH-TC	Hệ thống cây xanh được trồng mới	
		Nhà trường nên tăng cường trang thiết bị và phần mềm quản lý cho Trạm y tế.	Tăng cường trang thiết bị và phần mềm quản lý cho Trạm y tế	2025	2030	P. QTTB	P. TC-HC; P. KH-TC	Thiết bị mới và phần mềm quản lý Y tế của trường	
		Nhà trường nên có bộ phận thực hiện việc tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe tinh thần cho NH.	Bổ trí phòng Tư vấn Tâm lý và chăm sóc sức khỏe sinh viên	01/2026	12/2026	P. CTSV	P. QTTB; P. KH-TC	phòng Tư vấn Tâm lý và chăm sóc sức khỏe sinh viên	
		Cần tiếp tục nâng cấp các khu ký túc xá và tìm kiếm nguồn kinh phí để xây dựng ký túc xá mới.	Nâng cấp các khu ký túc xá và tìm kiếm nguồn kinh phí để xây dựng ký túc xá mới.	01/2026	12/2029	P. QTTB	P. TC-HC; P. KH-TC	KTX được nâng cấp	
		Nhà trường khẩn trương triển khai lập kế hoạch xây dựng nhà thể chất đa năng tại Trụ sở chính	Xây dựng nhà thể chất đa năng tại Trụ sở chính	01/2026	12/2029	P. QTTB	P. TC-HC; P. KH-TC	Nhà thể chất đa năng tại Trụ sở chính	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Lưu ý đến việc chăm sóc đời sống vật chất và tinh thần cho NH ở cả Phân hiệu Thanh Hóa	Chăm sóc đời sống vật chất và tinh thần cho NH ở cả Phân hiệu Thanh Hóa	Hàng năm		Phân hiệu		Báo cáo cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho NH ở cả Phân hiệu Thanh Hóa	
Tiêu chuẩn 9. Cơ sở vật chất và trang thiết bị									
TC 9.1	4	Rà soát quy hoạch và sớm hoàn thiện cơ sở vật chất tại các khuôn viên và khu vực thực hành	Thực hiện công tác sửa chữa theo quyết định phê duyệt của Bộ, trong đó tập trung sửa chữa nhằm nâng cao chất lượng cơ sở vật chất đối với khu vực thực hành nhà C, cơ sở 1.	Hàng năm		P. QTTB	P. KHTC	Biên bản hoàn thành và đưa vào sử dụng.	
		Tăng thêm cây xanh ghế ngồi và thiết kế thêm các không gian sinh hoạt ngoài trời, lưu ý đến nhu cầu của người khuyết tật trong các tòa nhà.	Rà soát bổ sung cây xanh đảm bảo phù hợp không gian và cảnh quan Nhà trường; thực hiện sửa chữa đá bồn hoa tại khu vực sân trường; sửa chữa lỗi lên xuống tầng hầm nhà A, B để đảm bảo nhu cầu sử dụng của người khuyết tật.	Hàng năm		P. QTTB	P. KHTC	Biên bản nghiệm thu hoàn thành và đưa vào sử dụng.	
		Hoàn thiện phương án phòng chống cháy nổ và thoát hiểm	Sửa chữa và bảo trì hệ thống phòng cháy nhà A	Hàng năm		P. QTTB	P. KHTC	Biên bản bàn giao và đưa vào sử dụng	
TC 9.2	4	Tăng số bản mỗi đầu tài liệu (nhất là tài liệu chính) theo quy mô sinh viên theo học CTĐT	Xây dựng và triển khai kế hoạch xuất bản giáo trình của Trường	Hàng năm		Khoa QLDD	P. ĐT; P. KHTC; TT. TV&CNTT	Hệ thống giáo trình chuyên ngành	
			Mua bổ sung tài liệu học tập	Hàng năm		TT. TV&CNTT	Khoa QLDD; P. KHTC	Tài liệu chính được đưa vào lưu thông	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Tăng cường liên kết, gia tăng nguồn học liệu số, dữ liệu điện tử	Kết nối thư viện với các đơn vị đào tạo và nghiên cứu cùng lĩnh vực	Hàng năm		TT. TV&CNTT	Khoa QLDD	Tài khoản truy cập thư viện của đơn vị liên kết dành cho bạn đọc của Trường	
			Tiếp tục bổ sung khai thác học liệu nội sinh	Hàng năm		TT. TV&CNTT	Khoa QLDD	Học liệu nội sinh được cập nhật định kỳ	
			Mua quyền truy cập CSDL	Hàng năm		TT. TV&CNTT	Khoa QLDD; P. KH-TC	Tài khoản truy cập CSDL hàng năm	
		Quan tâm đầy đủ việc thực hiện pháp luật và thông lệ về bản quyền trong tiếp nhận, bổ sung và khai thác nguồn học liệu cho CTĐT	Rà soát việc thực hiện đảm bảo tác quyền trong các hoạt động tiếp nhận, bổ sung và khai thác nguồn học liệu	Hàng năm		TT. TV&CNTT	Khoa QLDD	Tài liệu tiếp nhận, bổ sung, khai thác sử dụng được đảm bảo tác quyền	
TC 9.3	4	Nhà trường cần đánh giá đầy đủ hiệu quả sử dụng trang thiết bị của các phòng thực hành, thí nghiệm để có giải pháp tăng hiệu quả khai thác;	Đánh giá đầy đủ hiệu quả sử dụng trang thiết bị của các phòng thực hành, thí nghiệm để có giải pháp tăng hiệu quả khai thác	Hàng năm		Khoa QLDD	TT.TV&CNTT	Báo cáo đánh giá hiệu quả sử dụng trang thiết bị phòng thực hành	
		Có kế hoạch đầu tư, bổ sung thiết bị thí nghiệm đáp ứng các nghiên cứu, thực hành;	Bổ sung thiết bị thí nghiệm đáp ứng các nghiên cứu, thực hành;	2026	2028	P. QTTB	P. TC-HC; P. KHTC	Thiết bị mới tại phòng thực hành	
		Nhà trường và Khoa có kế hoạch cải tiến quy trình quản lý, vận hành và số hóa việc theo dõi vận hành để khai thác tối ưu và đáp ứng tốt hơn yêu cầu của CTĐT	Xây dựng kế hoạch cải tiến quy trình quản lý, vận hành và số hóa việc theo dõi vận hành để khai thác tối ưu và đáp ứng tốt hơn yêu cầu của CTĐT	06/2025	12/2025	TT.TV&CNTT	Khoa QLDD	Kế hoạch cải tiến quy trình quản lý, vận hành và số hóa việc theo dõi vận hành phòng thực hành	
TC 9.4	4	Cần khẩn trương rà soát, nâng cấp xây hạ tầng CNTT cho phép quản lý và tổ chức đào tạo thông qua môi	Xây dựng và triển khai đề án nâng cấp hạ tầng CNTT	Theo kế hoạch của Nhà trường		TT. TV&CNTT	P.KH-TC; P.QTTB	Hạ tầng CNTT đáp ứng yêu cầu vận hành các hệ	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		trường internet và dần tiến tới sử dụng hệ thống đào tạo trực tuyến để làm nền tảng triển khai các hoạt động học tập, giảng dạy kết hợp Blended learning và cá thể hóa đối với các HP chuyên ngành						thống phần mềm quản lý của Nhà trường	
		Đẩy mạnh biên soạn bài giảng điện tử, rà soát, nâng cao chất lượng các bài giảng E-learning	Tiếp tục triển khai xây dựng hệ thống bài giảng điện tử	Hàng năm		Khoa QLDD	P. ĐT; TT. TV&CNTT	Hệ thống bài giảng điện tử phục vụ đào tạo trực tuyến được cập nhật	
		Tăng cường khảo sát thường xuyên, tổng kết đánh giá kết quả thu được từ sự phản hồi của các bên và sử dụng kết quả này phục vụ cho việc rà soát, điều chỉnh, cải tiến hệ thống CNTT	Triển khai khảo sát định kỳ về hệ thống CNTT	Hàng năm		TT. TV&CNTT	P. ĐT; P. CTSV; P. QTTB; P. TC-HC	Báo cáo kết quả khảo sát về hệ thống CNTT	
TC 9.5	4	Nhà trường cần sớm có kế hoạch nâng cấp khuôn viên chính của Trường và khu xưởng lưu ý đến: tăng thêm các khu vực căng-tin, cây xanh, trạm y tế và không gian hỗ trợ sinh hoạt chung tạo điều kiện SV tổ chức các hoạt động trao đổi học tập, nghiên cứu	Nâng cấp khuôn viên chính của Trường	II/2026	IV/2028	P. QTTB	P.KHTC Ban CSVN	Hợp đồng/ Biên bản nghiệm thu thanh lý nâng cấp khuôn viên Trường	
		tiếp tục rà soát, kiểm tra để hoàn thiện các phương án phòng chống cháy nổ và thoát hiểm tại các cơ sở cho CBGV, SV và người lao động	Các phương án phòng chống cháy nổ và thoát hiểm tại các toà nhà	II/2026		P. QTTB	Các đơn vị trực thuộc trường	Thông báo/Kế hoạch phòng chống cháy nổ và thoát hiểm	
Tiêu chuẩn 10. Nâng cao chất lượng									
TC 10.1	4	Tăng cường lấy YKPH thông qua các hình thức hội thảo, tọa đàm nhất	Tổ chức hội thảo, tọa đàm nhất là đối với các đối tượng	01/2026	12/2026	Khoa QLDD	P. ĐT	Biên bản hội thảo, tọa đàm nhất là	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		là đối với các đối tượng Nhà SDLĐ, chuyên gia... trong việc xây dựng và phát triển CTĐT, trong đó cần chú trọng lấy YKPH về năng lực của NH tốt nghiệp, trên cơ sở đó điều chỉnh mục tiêu, CĐR, CTDH và quá trình tổ chức dạy-học và đánh giá KQHT.	Nhà SDLĐ, chuyên gia... trong việc xây dựng và phát triển CTĐT					đối với các đối tượng Nhà SDLĐ, chuyên gia... trong việc xây dựng và phát triển CTĐT	
		Rà soát quy trình hướng dẫn rà soát CTĐT đảm bảo tính tổng thể trên cơ sở ý kiến của các BLQ và xu hướng của thị trường lao động, đồng thời thể hiện rõ hơn triết lý phát triển CTĐT tiếp cận theo CDIO và hoặc OBE đối với CTĐT năm 2024 để tránh làm mất tính ổn định của CTĐT và gây lãng phí nguồn lực.	Rà soát, cập nhật Hướng dẫn thiết kế và phát triển CTĐT	01/2026	12/2026	P. ĐT	Khoa QLĐĐ	Quyết định ban hành	
		Ngoài ra, việc tham khảo, đối sánh CTĐT của CSGD trong và ngoài nước cần hiệu quả hơn.	Triển khai đối sánh CTĐT trong nước và quốc tế hiệu quả	01/2026	12/2026	Khoa QLĐĐ	P. ĐT	Báo cáo đối sánh CTĐT hàng năm	
TC 10.2	4	Tăng cường bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho CBGV về xây dựng CĐR, thiết kế CTDH và các hoạt động dạy-học và KTĐG theo CĐR đảm bảo tính tương thích, đồng bộ làm cơ sở để triển khai đánh giá mức đạt CĐR của HP và CTĐT.	Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ giảng viên về thiết kế CTĐT đảm bảo tương thích với CĐR.	01/2026	12/2026	P. ĐT	Khoa QLĐĐ	Kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ giảng viên về thiết kế CTĐT đảm bảo tương thích với CĐR	
		Phát huy vai trò của các hội đồng chuyên môn trong việc phản biện, thẩm định CTĐT đảm bảo tính khoa học của CTĐT	Hội đồng chuyên môn trong việc phản biện, thẩm định CTĐT	Theo kế hoạch của nhà trường		P. ĐT	Khoa QLĐĐ	Biên bản họp Hội đồng	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
TC 10.3	4	Cần phổ biến, hướng dẫn cho GV về đánh giá mức đạt CĐR của HP và CĐR của CTĐT (cách thức xác định HP/ CĐR cốt lõi, xây dựng kế hoạch đơn, chọn mẫu và thu thập dữ liệu...	Phổ biến, hướng dẫn cho GV về đánh giá mức đạt CĐR của HP và CĐR của CTĐT	Hàng năm		Khoa QLDD	P. ĐT	- BB hội thảo Khoa - Văn bản hướng dẫn	
		Cần đa dạng hóa hình thức đánh giá CĐR của HP và CTĐT thông qua đánh giá của NSDLĐ.	Rà soát, cập nhật Hướng dẫn đánh giá mức độ đạt CĐR của NH	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	P. ĐT Khoa QLDD	Hướng dẫn	
			Xây dựng phiếu khảo sát nhà SDLĐ về đánh giá CĐR của HP và CTĐT	01/2026	12/2026	Khoa QLDD	P. KT&ĐBCLGD	Phiếu khảo sát nhà	
TC 10.4	4	Cần tăng cường kết nối nghiên cứu khoa học với CTĐT thông qua lồng ghép kết quả nghiên cứu vào giảng dạy (Xây dựng HP hoặc bài giảng dựa trên các kết quả nghiên cứu; Đưa các NCKH vào bài tập, đồ án tốt nghiệp để khuyến khích NH tham gia học tập tích cực); Đẩy mạnh ứng dụng NCKH vào đổi mới sáng tạo như: Định hướng NCKH phục vụ các vấn đề thực tiễn của doanh nghiệp, địa phương và xã hội;	Ứng dụng các công trình NCKH vào trong giảng dạy	Hàng năm		Khoa QLDD		Bài giảng, danh mục TLTK của các HP có ứng dụng NCKH của GV và sinh viên	
		Xây dựng các dự án hợp tác với doanh nghiệp để ứng dụng kết quả nghiên cứu vào sản phẩm, dịch vụ; Chuyển giao tri thức và công nghệ (Xây dựng các đề án thương mại hóa sản phẩm nghiên cứu, gắn kết Nhà trường với ngành công nghiệp); Đề xuất chính sách dài hạn về phát triển NCKH, trong đó xác định định hướng nghiên cứu phù hợp với	Biên bản thảo thuận hợp tác với các doanh nghiệp tuyển dụng để ứng dụng kết quả nghiên cứu vào sản phẩm, dịch vụ; Chuyển giao tri thức và công nghệ	Hàng năm		Khoa QLDD	P. KHCN&HTQT P. CTSV	Biên bản thảo thuận hợp tác với các doanh nghiệp tuyển dụng để ứng dụng kết quả nghiên cứu vào sản phẩm, dịch vụ; Chuyển giao tri thức và công nghệ	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		chiến lược quốc gia như gắn kết các NCKH với các chương trình quốc gia về chuyển đổi số, phát triển bền vững, và công nghiệp 4.0.							
		Cần có các đánh giá mức độ đáp ứng của các kết quả nghiên cứu khi áp dụng cho CTĐT.	Phiếu LYK NH về mức độ đáp ứng của các kết quả nghiên cứu khi áp dụng cho CTĐT.	Hàng năm		Khoa QLDD		Báo cáo kết quả LYK NH về mức độ đáp ứng của các kết quả nghiên cứu khi áp dụng cho CTĐT.	
TC 10.5.	4	Cần đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi số, trong đó xem xét đầu tư phần mềm quản lý nhằm liên thông, tích hợp CSDL, đặc biệt là các dữ liệu phản hồi của các BLQ để trích xuất phục vụ cải tiến hiệu quả chất lượng CSVC, trang thiết bị và chất lượng dịch vụ hỗ trợ.	Ứng dụng CNTT trong quản lý CSDL về CSVC	Hàng năm		TT.TV&CNTT		Hệ thống CSDL	
		Đa dạng hóa các kênh khảo sát, đảm bảo huy động sự tham gia đồng đảo và có trách nhiệm của NH để đảm bảo độ giá trị của các kết quả khảo sát. Ngoài ra, cần sử dụng hiệu quả kết quả khảo sát nhằm cải tiến chất lượng CSVC, hoạt động hỗ trợ NH.	Đa dạng các hình thức khảo sát	Hàng năm		TT.TV&CNTT		Phiếu khảo sát trực tiếp, trực tuyến NH về cải tiến chất lượng CSVC, hoạt động hỗ trợ NH để đảm bảo độ giá trị của các kết quả khảo sát.	
TC 10.6.	4	Hoàn thiện nội dung và công cụ khảo sát phù hợp với đối tượng (NSDLĐ, NH, cựu NH, giảng viên...) để tăng tính hiệu quả.	Rà soát, cập nhật, điều chỉnh lại Mẫu phiếu khảo sát cho phù hợp với từng đối tượng trước mỗi đợt triển khai LYKPH	05/2025	12/2025	P. KT&ĐBCLGD	Các đơn vị thuộc và thực thuộc Trường	Mẫu phiếu khảo sát được thiết kế phù hợp với nội dung, đối tượng theo yêu cầu	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Đa dạng hóa hình thức khảo sát theo hướng tăng cường tổ chức các hình thức khảo sát bổ sung như tọa đàm, hội thảo, phỏng vấn sâu với các BLQ để thảo luận chi tiết về các vấn đề kỹ thuật của CTĐT;	Triển khai hoạt động tọa đàm, hội thảo, phỏng vấn sâu theo quy định <i>(Khi thực hiện phát triển CTĐT)</i>	Thường xuyên theo Kế hoạch của Khoa/ Bộ môn		Khoa QLDD	P. KT&ĐBCLGD	Hồ sơ lấy YKPH các BLQ khi phát triển CTĐT hàng năm (Kế hoạch/ Thông	
		Hệ thống hóa và tập trung dữ liệu khảo sát đảm bảo tính thống nhất và dễ dàng truy xuất	Ứng dụng CNTT trong quản lý dữ liệu khảo sát chung, đồng bộ và dễ dàng truy xuất;	Thường xuyên		P. KT&ĐBCLGD	Các đơn vị thuộc và thực thuộc Trường	- Model quản lý hoạt động khảo sát; - CSDL khảo sát gốc của Nhà trường	
		Thiết lập mạng lưới quan hệ đối tác với nhà SDLĐ, xây dựng mạng lưới cựu NH tổ chức các diễn đàn nghề nghiệp, hội đồng tư vấn chuyên môn, khảo sát trực tiếp tại doanh nghiệp...	Triển khai các hoạt động kết nối với các đối tác (NSDLĐ, các tổ chức nghề nghiệp...)	Thường xuyên cập nhật		Khoa QLDD	P. CTSV	Danh sách các đối tác NSDLĐ, các tổ chức nghề nghiệp và Biên bản họp tác theo Khoa/ Bộ môn quản lý CTĐT	
Tiêu chuẩn 11. Kết quả đầu ra									
TC 11.1.	4	Phát huy chính sách tăng cường quản lý và hỗ trợ SV để nắm bắt nguyên nhân, có giải pháp thiết thực để tăng cường sự yên tâm học tập của SV, cải thiện hơn nữa tỉ lệ thôi học. Tiếp tục theo dõi cập nhật số liệu trong các năm tiếp theo để đánh giá đầy đủ các chỉ số kết quả đầu ra.	Quy định về nhiệm vụ và chức năng của CVHT và CNL tăng cường sự yên tâm học tập của SV, cải thiện hơn nữa tỉ lệ thôi học	Hàng năm		Khoa QLDD		Quy định về nhiệm vụ và chức năng của CVHT và CNL tăng cường sự yên tâm học tập của SV, cải thiện hơn nữa tỉ lệ thôi học	
TC 11.2.	4	Cần có chiến lược xa hơn, phù hợp hơn với xu thế đào tạo đại học hiện nay, nghiên cứu phương thức kiến tạo quá trình đào tạo cá thể hoá áp	Rà soát, cập nhật Quy định đào tạo tín chỉ	01/2026	12/2016	P. ĐT	Các đơn vị trực thuộc Trường	Quy định đào tạo tín chỉ	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		dụng chuyển đổi số để SV có thể học vượt, theo lộ trình riêng và tốt nghiệp sớm trong Khoa và cả trong toàn trường để giảm thời gian tốt nghiệp trung bình, tăng cơ hội cho SV tham gia thị trường lao động sớm. Đây là mô hình đào tạo thích hợp và hiệu quả đối tổ chức học lại, học cải thiện điểm.							
TC 11.3	4	CSDL về cựu sinh viên và tình hình việc làm cần được phát triển, lưu trữ và phân tích sâu sắc, phục vụ công tác quản lý và định hướng chính sách, nhất là số liệu về SV công tác ở khu vực tư. Trường cần quan tâm kiến tạo và thúc đẩy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trong SV theo quy định của khung trình độ quốc gia và QĐ 1665 của Thủ tướng chính phủ về hỗ trợ khởi nghiệp SV. Trên cơ sở đó, có kế hoạch bổ sung các kiến thức về khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo cho đối tượng này để họ có khả năng quảng bá, bồi dưỡng tinh thần và kiến thức khởi nghiệp cho thế hệ trẻ.	Xây dựng CSDL về cựu sinh viên và tình hình việc làm cần được phát triển, lưu trữ và phân tích sâu sắc, phục vụ công tác quản lý và định hướng chính sách, nhất là số liệu về SV công tác ở khu vực tư.	Hàng năm	Hàng năm	Khoa QLDD	P. CTSV	Hệ thống CSDL về sinh viên ngành BDS	
TC 11.4	4	Tích hợp chặt chẽ hơn nữa NCKHNH với các nghiên cứu của GV.	Đưa chế tài “Khen thưởng, kỷ luật” về nhiệm vụ NCKH đối với CBGV hướng dẫn NCKHNH vào Quy chế chi tiêu nội bộ và tăng định mức NCKH của Quy định về chế	II/2025	IV/2025	P. KHCN&HTQT	Các đơn vị thuộc Trường	- Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2026; - Quy định về chế độ làm việc của giảng viên năm 2026;.	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
			độ làm việc của Giảng viên Trường.						
			Gắn công tác NCKHNNH với các đề tài NCKH của GV.	II/2025	IV/2025	P. KHCN&HTQT	Các đơn vị thuộc Trường	Quyết định ban hành quy định	
		Tăng cường việc triển khai học tập theo dự án để kết hợp đào tạo và nghiên cứu để mục tiêu đào tạo theo tiếp cận CDIO có hiệu quả, kết hợp mô hình đào tạo cử nhân - kỹ sư đôi với NH có năng lực nghiên cứu và nhu cầu học lên cao.	Rà soát, điều chỉnh CTĐT theo hướng đáp ứng yêu cầu CDR về kỹ năng, thái độ,... của NH.	01/2026	12/2026	P. ĐT	Khoa QLDD; P.KHCN&HTQT	CTĐT phiên bản năm 2025	
			Đối sánh các CTĐT phù hợp với CDR, khung CTĐT,...	01/2026	12/2026	P.KHCN&HTQT	P. KT&ĐBCLGD	Báo cáo so chuẩn, đối sánh các CTĐT;	
			Lựa chọn những đề tài NCKH sinh viên đạt chất lượng tốt để tham gia các cuộc thi khoa học trong và ngoài nước.	Hàng năm		P.KHCN&HTQT	Khoa QLDD	Quyết định công nhận và khen thưởng SV đạt giải "Sinh viên NCKH" cấp Trường.	
			CTĐT cần quan tâm và kiến tạo thêm nhiều hoạt động khác, đặc biệt là hoạt động thúc đẩy khởi nghiệp (Triển khai đồng bộ đề án 1665).	II/2025		P. CTSV	Các đơn vị trong Trường	Kế hoạch	
TC 11.5	4	Nhà trường và CTĐT cần quan tâm đầy đủ hơn nữa đến việc khảo sát các nhà tuyển dụng về mức độ hài lòng đối với SV tốt nghiệp, đồng thời xem xét mức độ tin cậy của kết quả nhận được để có thể yên tâm sử dụng kết quả và đưa ra quyết định giải pháp.	Khảo sát các nhà tuyển dụng về mức độ hài lòng đối với SV tốt nghiệp	Hàng năm		P. CTSV	Khoa QLDD	Báo cáo khảo sát các nhà tuyển dụng về mức độ hài lòng đối với SV tốt nghiệp	

PHỤ LỤC 03
BẢNG TỔNG HỢP CÁC HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG SAU ĐÁNH GIÁ NGOÀI
(Ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng)

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
Tiêu chuẩn 1: Mục tiêu và CĐR của CTĐT									
TC 1.1	4	Nhà trường cần rà soát, điều chỉnh mục tiêu CTĐT thể hiện rõ nét những nội dung cơ bản của mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể của đào tạo trình độ đại học theo quy định và hướng đến đáp ứng đầy đủ Sứ mạng, Tầm nhìn của Nhà trường	Tiến hành rà soát và điều chỉnh mục tiêu CTĐT	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	- CTĐT sau rà soát, điều chỉnh; - Bản đối sánh Mục tiêu CTĐT thể hiện sự điều chỉnh về mức độ đáp ứng Sứ mạng, Tầm nhìn	
TC 1.2	4	Nhà trường/Khoa cần tiếp tục rà soát, điều chỉnh CĐR của CTĐT để đảm bảo chuyển tải đầy đủ, tương thích hơn với CĐR về kiến thức, kỹ năng và mức tự chủ, trách nhiệm theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam, đồng thời rà soát các PIs đảm bảo phù hợp với nội hàm của CĐR của CTĐT.	Tiến hành rà soát và điều chỉnh CĐR	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	- CTĐT sau rà soát, điều chỉnh; - Bản đối sánh CĐR CTĐT thể hiện sự điều chỉnh	
TC 1.3	4	Nhà trường/Khoa Kinh tế cần điều chỉnh nội dung khảo sát, hình thức khảo sát phù hợp với đối tượng khảo sát, trong đó tăng cường các hội thảo, tọa đàm với sự tham gia của các tổ chức nghề nghiệp, Nhà SDLĐ để cải tiến hiệu quả CTĐT. Đa dạng hóa hình thức công khai CĐR của	Rà soát, cập nhật Quy định/ công cụ lấy YKPH	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD		Quy định/ mẫu phiếu khảo sát	
			Triển khai công khai CĐR của CTĐT theo các hình thức khác nhau	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT; P. KT&ĐBCLGD	Đường link/ Hình ảnh/ Minh chứng về công khai	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		CTĐT thông qua các ứng dụng điện tử như sổ tay điện tử, ứng dụng điện tử khác, LMS, nhằm giúp các BLQ dễ tra cứu, tiếp cận về CĐR của CTĐT, qua đó thể hiện trách nhiệm giải trình của Nhà trường/Khoa đối với các BLQ.							
Tiêu chuẩn 2: Bản mô tả CTĐT									
TC 2.1	4	Nhà trường/Khoa cần rà soát bản mô tả CTĐT để đảm bảo tính logic, ngắn gọn, súc tích, dễ hiểu, dễ truyền thông nhằm thu hút các BLQ khi tiếp cận với Bản mô tả CTĐT;	Rà soát, cập nhật bản mô tả CTĐT	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	Bản mô tả CTĐT	
		có biện pháp nâng cao hiệu quả thông tin, truyền thông và quảng bá thương hiệu của Nhà trường, ngành đào tạo với các BLQ, nhất là phụ huynh và nhà tuyển dụng hiện có và tiềm năng.	Tổ chức truyền thông và quảng bá thương hiệu của Nhà trường, ngành đào tạo với các BLQ	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT	Kế hoạch truyền thông/ Đường link, hình ảnh truyền thông	
TC 2.2	3	Khoa/Bộ môn cần rà soát, điều chỉnh ĐCHP nhằm đảm bảo tính phù hợp về PPDH và KTĐG từng HP, đồng thời đảm bảo tính thống nhất của CTĐT thể hiện qua việc xác định mối quan hệ và mức độ đáp ứng của HP đối với CĐR của CTĐT thể hiện qua ma trận kỹ năng.	Rà soát, điều chỉnh ĐCHP	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT	ĐCCTHP	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Cần rà soát, bổ sung và cập nhật giáo trình, TLTK trong mỗi ĐCHP.	Rà soát, bổ sung và cập nhật giáo trình, TLTK trong mỗi ĐCHP.	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT; TT. TV&CNTT	ĐCCTHP; Danh sách giáo trình	
		Cập nhật PPKTĐG nhằm đảm bảo CĐR của HP có thể đo lường, đánh giá được việc đạt CĐR của CTĐT.	Cập nhật phương pháp kiểm tra đánh giá	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. KT&ĐBCLGD	Bảng thống kê phương pháp kiểm tra đánh giá	
		Khoa/ Bộ môn có biện pháp kiểm tra, giám sát việc tuân thủ ĐCHP trong dạy - học.	Tăng cường các biện pháp kiểm tra, giám sát từ Khoa/ Bộ môn đối với việc tổ chức dạy học của GV	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT,	Sản phẩm: Kế hoạch dự giờ/ sinh hoạt chuyên môn	
TC 2.3	4	Nhà trường/Khoa cần đa dạng hình thức công bố Bản mô tả CTĐT và ĐCHP thông qua các ứng dụng trên điện thoại thông minh, ứng dụng điện tử, lập số tay điện tử, các apps để tăng khả năng tiếp cận Bản mô tả CTĐT và ĐCHP cho các BLQ, như NH, GV để tiếp cận, dễ tra cứu, theo dõi và giám sát tuân thủ ĐCHP.	Đa dạng hình thức công bố Bản mô tả CTĐT và ĐCHP thông qua các ứng dụng trên điện thoại thông minh, ứng dụng điện tử, lập số tay điện tử, các apps	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT	Danh sách kênh công bố	
Tiêu chuẩn 3: Cấu trúc và nội dung chương trình dạy học									
TC 3.1	4	Khoa/ Bộ môn cần rà soát các HP thể hiện rõ ràng và cụ thể mối liên hệ giữa các HP với các chỉ báo của CĐR đã xác định, đồng thời cần	Rà soát, cập nhật Ma trận đóng góp của HP đối với các CĐR (PI) của CTĐT	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	Ma trận đóng góp của HP đối với CĐR	
		rà soát các CĐR để thể hiện rõ hơn các PI đảm bảo theo nội hàm của CĐR (như đã chỉ ra tại tiêu	Rà soát, cập nhập CĐR của CTĐT	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	Quyết định ban hành CTĐT, Bảng đối sánh	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		chỉ 1.2) để tổ chức quá trình dạy-học và đánh giá kết quả học tập đảm bảo đáp ứng được CĐR của HP và CTĐT.						CĐR CTĐT với Phiên bản trước đó	
TC 3.2	3	Khoa/Bộ môn cần rà soát CĐR, CTĐT	Rà soát CĐR, CTĐT	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	BC rà soát và kế hoạch điều chỉnh	
		Điều chỉnh ĐCHP tương ứng, đảm bảo sự đóng góp của các HP trong việc đạt được CĐR CTĐT một cách chính xác, logic và phù hợp với nội dung HP; CTĐT.	Rà soát, cập nhật ĐCCT HP gắn với các CĐR	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT	Quyết định ban hành ĐCCT,	
		Rà soát các PPDH và PP KTĐG tương ứng, khả thi, phù hợp với mỗi HP để đạt được từng chỉ báo (PIs) và CĐR của	Rà soát PPDH và PPKTĐG	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT	Ma trận các PPGD, Ma trận PPKTĐG tương thích với các PI (PLO)	
TC 3.3	4	Trên cơ sở tham khảo ý kiến chuyên gia Hiệp hội Logistic Việt Nam	Tổ chức Tọa đàm, Hội thảo lấy ý kiến về CTĐT, các tiêu chí đối sánh dành riêng cho ngành LQ	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	Biên bản Tọa đàm, Hội thảo (Nội hàm thể hiện rõ các tiêu chí lựa chọn CTĐT tiên tiến để đối sánh)	
		Khoa/Bộ môn cần xây dựng tiêu chí, lựa chọn tham khảo các CTĐT tiên tiến của các trường đại học hàng đầu trong nước, khu vực và quốc tế để đối sánh, hướng tới tầm nhìn của quốc gia, khu vực và quốc tế về nguồn nhân lực LQLCCU trong trung hạn và dài hạn để điều chỉnh cấu trúc, nội dung CTDH cho phù hợp.	Khoa/Bộ môn cần xây dựng tiêu chí, lựa chọn tham khảo các CTĐT tiên tiến của các trường đại học hàng đầu trong nước, khu vực và quốc tế.	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	BB đối sánh các CTĐT	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Bổ sung một số HP liên quan đến chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển bền vững, hội nhập quốc tế vào CTDH ngành LQLCCU.	Bổ sung một số HP liên quan đến chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển bền vững, hội nhập quốc tế vào CTDH ngành LQLCCU	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	Quyết định ban hành CTĐT, Bảng đối sánh cấu trúc CTDH với phiên bản trước đó	
		Xây dựng sơ đồ/tiến trình đạt CĐR của CTĐT và thông báo công khai sơ đồ/tiến trình đạt CĐR của CTĐT để NH chủ động trong học tập, xác định khối lượng học tập và phương pháp học phù hợp để đạt CĐR của CTĐT	Xây dựng sơ đồ/tiến trình đạt CĐR của CTĐT và thông báo công khai sơ đồ/tiến trình đạt CĐR của CTĐT	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	Bảng/ Sơ đồ tiến độ thực hiện	
Tiêu chuẩn 4: Phương pháp tiếp cận trong dạy và học									
TC 4.1	4	Nhà trường/Khoa cần có biện pháp để thông tin về triết lý, mục tiêu giáo dục và giới thiệu với NTD, Hiệp hội nghề nghiệp LQLCCU về các định hướng của Nhà trường trong chuyển tải triết lý, mục tiêu giáo dục vào đổi mới CTDH.	Xây dựng kế hoạch phổ biến Sứ mạng, Tầm nhìn, Giá trị cốt lõi, Triết lý giáo dục và Khẩu hiệu hành động của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội hàng năm	Quý IV/ hàng năm		P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thộc Trường	Kế hoạch phổ biến Sứ mạng, Tầm nhìn, Giá trị cốt lõi, Triết lý giáo dục và Khẩu hiệu hành động của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	
TC 4.2	4	Khoa/Bộ môn cần rà soát ĐCHP trong đó xác định rõ phương pháp giảng dạy, phương pháp học tập của NH tương thích với CĐR. Trong đó bổ sung và tăng cường áp dụng PPDH gián tiếp (Giải quyết vấn đề; Nghiên cứu tình huống; Xây dựng ý tưởng);	Rà soát ĐCHP trong đó xác định rõ phương pháp giảng dạy, phương pháp học tập của NH tương thích với CĐR	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT	Quyết định ban hành ĐCCT HP; Bảng Ma trận các PPGD tương thích với CĐR (Thuộc CTĐT)	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		PPDH trải nghiệm (Mô phỏng; Thực tế); PPDH tương tác (Tranh luận; Thảo luận; Giải quyết vấn đề; Động não), ... với mục tiêu rèn luyện tư duy sáng tạo, tranh biện, phản biện.							
		Trong hoạt động hướng dẫn tự học, cần bổ sung PP tự học, học tập độc lập (Kế hoạch cá nhân; Kế hoạch nghiên cứu)... với mục tiêu rèn luyện kỹ năng tự học, học tập suốt đời.	Rà soát, cập nhật nội hàm Hoạt động Tự học trong ĐCCT/ Sổ tay Giảng viên theo hướng bổ sung các PP tự học, tự rèn luyện	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	Quyết định ban hành Đề cương/ Sổ tay Giảng viên bản mới	
TC 4.3	4	Khoa/Bộ môn cần rà soát, điều chỉnh, bổ sung hoạt động dạy và học trong mỗi ĐCHP để rèn luyện NH tự học, tự tra cứu nguồn tài liệu, tự xây dựng kế hoạch học tập, kế hoạch NCKH... Bổ sung hoạt động dạy học kết hợp (blended learning) theo tinh thần Thông tư 12/2016/TT-BGDĐT; bổ sung PP học tập rèn luyện khả năng học tập suốt đời như phương pháp học cách học, học cách nghĩ; phương pháp tìm kiếm tài liệu, đọc tài liệu trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0. Cần có hướng dẫn cụ thể để NH rèn luyện bản thân theo đúng triết lý “Khai phóng, Chuyên nghiệp, Cống hiến”	Rà soát, điều chỉnh, bổ sung hoạt động dạy và học trong mỗi ĐCHP	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT	Quyết định ban hành ĐCCT, Ma trận các PP Dạy và học	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
Tiêu chuẩn 5: Đánh giá kết quả học tập của NH									
TC 5.1	4	Nhà trường nên xác định các hình thức KTĐG chuyên biệt phù hợp với từng loại nội dung của các HP cũng như tổ hợp công cụ đánh giá CĐR về kỹ năng nghề nghiệp, mức độ tự chủ và trách nhiệm một cách rõ ràng, đồng thời xác định rõ các tiêu chí đánh giá những nội dung liên quan đến kỹ năng, thực hành, năng lực tự chủ và trách nhiệm của NH và cần xác định rõ các phương thức KTĐG đối với những nội dung tự học của NH.	Rà soát, cập nhật Hướng dẫn thiết kế các PP KTĐG	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa Kinh tế	Quyết định ban hành Hướng dẫn	
		Đồng thời, sớm có hướng dẫn và triển khai áp dụng quy định về đánh giá mức độ đạt CĐR của HP và CTĐT theo quy định đã ban hành, trên cơ sở đó kịp thời đánh giá hiệu quả và cải tiến chất lượng.	Triển khai đánh giá mức độ đạt CĐR HP theo quy định đã ban hành	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa Kinh tế	Kế hoạch, Báo cáo	
		Ngoài ra, nghiên cứu rà soát, đánh giá mức độ phù hợp của các CĐR của HP và CTĐT, làm cơ sở để triển khai các hoạt động KTĐG phù hợp và hiệu quả.	Rà soát, đánh giá mức độ phù hợp của các CĐR của HP và CTĐT	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	Quyết định ban hành, Bảng đối sánh CĐR giữa các phiên bản.	
TC 5.2	4	Nhà trường, Khoa cần tổ chức hội thảo, đánh giá tổng kết PPKTĐG hình thức thi viết bài tiêu luận đề đánh giá được năng lực NH và mức độ đạt được CĐR	Tổ chức rà soát, đánh giá hiệu quả sử dụng các PPKTĐG NH theo từng nhóm CĐR	Hàng năm		Khoa Kinh tế	Các đơn vị trong trường	Biên bản họp Khoa/ Bộ môn	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		của NH đối với từng HP/môn học, đối với CTĐT.							
		Các quy định và thực hiện việc KTĐG (thời gian, phương pháp, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi) cũng cần được rà soát, đánh giá để đạt được hiệu quả.	Rà soát, cập nhật Quy định về hoạt động khảo thí/ Hướng dẫn thiết kế PPKTĐG	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa Kinh tế	Quyết định ban hành Quy định/ Hướng dẫn	
		Cần có quy định cụ thể hơn đánh giá KQHT về hình thức thi: Thuyết trình, tiểu luận, báo cáo chuyên đề.	Rà soát, cập nhật Quy định về hoạt động khảo thí/ Hướng dẫn thiết kế PPKTĐG	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa Kinh tế	Quyết định ban hành Quy định/ Hướng dẫn	
		Ngoài ra, cần tổ chức bồi dưỡng cho GV năng lực tổ chức các hoạt động về KTĐG, đặc biệt là đánh mức đạt CĐR của HP và CTĐT;	Tổ chức tập huấn thiết kế và sử dụng các PPKTĐG theo CĐR	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa Kinh tế	Kế hoạch + Biên bản tập huấn	
		Phổ biến bằng nhiều kênh khác nhau đến NH về các quy định về KTĐG theo CĐR của HP và CTĐT.	Tăng cường phổ biến bằng nhiều kênh khác nhau đến NH về các quy định về KTĐG theo CĐR của HP và CTĐT	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. KT&ĐBCLGD	Bảng thống kê các hình thức phổ biến và minh chứng đính kèm	
TC 5.3	3	Nhà trường/Khoa cần có biện pháp khuyến khích việc đa dạng hoá các hình thức KTĐG giữa kỳ, kết thúc HP nhằm đo lường được CĐR, đồng thời nhằm định hướng NH đổi mới PP tự học, tự nghiên cứu có chất lượng, hiệu quả theo CĐR.	Rà soát, cập nhật ĐCCT theo hướng đa dạng các hình thức KTĐG	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT; P. KT&ĐBCLGD	Quyết định ban hành ĐCCT	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Tăng cường số lượng và chất lượng ngân hàng đề thi, tăng cường câu hỏi “mở” để đo lường được kỹ năng tư duy, tổng hợp của NH.	Triển khai xây dựng NHCHT theo hướng câu hỏi mở	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. KT&ĐBCLGD	Bộ NHCHT cập nhật	
		Có biện pháp giám sát đảm bảo GV thường xuyên áp dụng một số phương pháp khác nhau để đánh giá KQHT của sinh viên như: bài tập cá nhân, bài tập nhóm, tự luận, trắc nghiệm, báo cáo, đồ án, dự án nhằm gắn hoạt động dạy - học và KTĐG với triết lý giáo dục “Khai phóng, Chuyên nghiệp, Công hiến”.	Tổ chức dự giờ/ Sinh hoạt Bộ môn để trao đổi, đánh giá việc triển khai các PPKTĐG	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. KT&ĐBCLGD	Biên bản dự giờ/ Sinh hoạt Bộ môn	
		Nhà trường/Khoa cần có công cụ và cơ chế, chế tài kiểm soát đạo văn đối với báo cáo thực tập nghề nghiệp, báo cáo thực tập tốt nghiệp, khóa luận tốt nghiệp, tiểu luận tốt nghiệp	Triển khai kiểm tra trùng lặp đối với các khóa luận tốt nghiệp, sản phẩm khoa học của NH	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	TT. TV&CNTT	Quy định/ Hướng dẫn/ Phần mềm kiểm tra trùng lặp	
TC 5.4	4	Nhà trường cần xây dựng, ban hành quy định về công bố kết quả điểm đối với đánh giá HP Thực tập tốt nghiệp, Khóa luận tốt nghiệp, Tiểu luận tốt nghiệp;	Nghiên cứu, xây dựng Quy định về công bố kết quả điểm đối với đánh giá HP Thực tập tốt nghiệp, Khóa luận tốt nghiệp, Tiểu luận tốt nghiệp	01/2027	12/2027	P. ĐT	P. KT&ĐBCLGD	Báo cáo kết quả nghiên cứu/ Quyết định ban hành	
		Cần thiết lập cơ chế giám sát việc sử dụng thông tin về kết quả đánh giá để cải thiện học tập của sinh viên, đặc biệt là đánh giá	Triển khai sinh hoạt Bộ môn, thảo luận, trao đổi về hoạt động đánh giá quá trình,	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. KT&ĐBCLGD	Biên bản họp Bộ môn	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		quá trình thông qua hình thức bài thi tự luận.	phản hồi điểm quá trình cho NH						
		Cần có biện pháp sử dụng kết quả phân tích phổ điểm một cách hiệu quả để phản hồi cho NH và GV cải tiến hoạt động dạy và học	Triển khai sinh hoạt Bộ môn, thảo luận, trao đổi về phổ điểm và sử dụng phổ điểm trong điều chỉnh nội hàm ĐCCT HP	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. KT&ĐBCLGD	Biên bản họp Bộ môn	
TC 5.5	5	Nhà trường cần có quy định cụ thể về khiếu nại điểm các HP Báo cáo thực tập tốt nghiệp, Khóa luận tốt nghiệp, Tiểu luận tốt nghiệp; Cần có quy định cụ thể về xử lý các trường hợp khiếu nại, phúc khảo muợn, chậm so với quy định vì lý do khách quan. Nhà trường/Khoa cần có cơ chế quản lý, giám sát việc khiếu nại và giải quyết khiếu nại về điểm thành phần.	Rà soát, cập nhật Quy định về hoạt động khảo thí	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	P. ĐT; Khoa Kinh tế	Quyết định ban hành quy định	
Tiêu chuẩn 6: Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên									
TC 6.1	4	Trường cần nghiên cứu, quy hoạch tổng thể ngành, lĩnh vực đào tạo, NCKH và nhiệm vụ kết nối PVCĐ làm cơ sở đổi mới công tác quy hoạch và tuyển dụng đội ngũ GV theo hướng đẩy mạnh tự chủ;	Sửa đổi bổ sung chiến lược phát triển Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.	III/2025	II/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Chiến lược phát triển Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	
		Có chính sách, cơ chế đặc biệt để thu hút, tuyển dụng CBGV trình độ cao, tăng tỷ lệ TS trong tổng số GV cơ hữu của Khoa cũng	Sửa đổi, bổ sung quy chế tổ chức hoạt động của Trường ĐH TN&MTHN tron đó	III/2025	II/ 2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Quy chế tổ chức hoạt động của Trường ĐH TN&MTHN	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		như trên tổng số GV thực hiện CTĐT;	có quy định về thu hút tuyển dụng CBGV có trình độ cao.						
		Có chính sách, cơ chế phát triển chuyên gia, GV đầu ngành (GS, PGS) trong lĩnh vực về quản trị và chuyên sâu cho CTĐT.	Sửa đổi, bổ sung quy chế chỉ tiêu nội bộ trong đó có chính sách đãi ngộ riêng đối với các GV, chuyên gia đầu ngành	01/2026	12/2026	P.TC-HC		Quy chế chỉ tiêu nội bộ	
TC 6.2	4	Nhà trường, Khoa cần có quy định về nhiệm vụ, phương thức quy đổi các hoạt động kết nối, PVCD và có hướng dẫn cụ thể hơn để xác lập, đánh giá, ghi nhận và thực hiện lập KH năm đối với GV;	Rà soát quy định về hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng	01/2026	12/2026	P.TC-HC	Khoa Kinh tế	Quy định về hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng	
		Cần quan tâm chi tiết hóa nhiệm vụ NCKH theo khối lượng và loại hình để đo lường, giám sát và có các chính sách cải tiến trong quản trị công việc GV;	Rà soát, cập nhật Quy định về hoạt động khoa học công nghệ của Nhà trường	01/2026	12/2026	P. KHCN&HTQT	Khoa Kinh tế	Quy định về hoạt động khoa học công nghệ của Nhà trường	
		Quan tâm kiểm soát khối lượng giảng dạy của GV và tỷ lệ NH trên GV cơ hữu thực hiện CTĐT.	Triển khai kiểm soát khối lượng giảng dạy của GV và tỷ lệ NH trên GV cơ hữu thực hiện CTĐT	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P.TC-HC	Bảng thống kê khối lượng giảng dạy hàng năm theo CTĐT, thống kê Tỷ lệ NH/GV cơ hữu thực hiện CTĐT	
TC 6.3	4	Trường sử dụng quy trình tuyển dụng viên chức theo hướng dẫn của Bộ TN&MT, tuy nhiên chưa xây dựng được các tiêu chí tuyển	Rà soát, sửa đổi bổ sung Đề án VTVL của Trường trong đó có các tiêu chí đặc	II/2026	IV/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Đề án VTVL	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		dụng GV riêng và đặc thù cho Trường và CTĐT;	thù riêng của Trường						
		Chưa có cơ chế và quy định để thu hút được GV có trình độ TS, CBGV đầu ngành và chuyên gia chuyên ngành cho CTĐT	Sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ trong đó có chính sách đãi ngộ riêng đối với các GV, chuyên gia đầu ngành	II/2026	IV/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Quy chế chi tiêu nội bộ	
TC 6.4	4	Cần chi tiết yêu cầu về năng lực để thực hiện đánh giá năng lực của GV cụ thể hơn nữa theo từng vị trí việc làm phù hợp với lĩnh vực nghiên cứu và các HP đảm nhiệm trong CTĐT. Nên cần nhắc áp dụng triệt để các công cụ đánh giá theo tiếp cận năng lực trong đó có kỹ năng và tăng cường lấy YKPH của các BLQ về đánh giá năng lực của GV để cải tiến, nâng cao chất lượng.	Xây dựng kế hoạch thực hiện đánh giá năng lực của GV, NCV cụ thể hơn nữa theo từng vị trí việc làm phù hợp với mỗi CTĐT	Theo kế hoạch của Nhà trường		P. TC-HC	Các đơn vị trực thuộc Trường	Thông báo; Báo cáo kết quả rà soát	
TC 6.5	4	Trường, Khoa cần chi tiết hóa yêu cầu năng lực, mức năng lực dự kiến theo giai đoạn và thực hiện đánh giá nhu cầu để đào tạo, phát triển GV theo tiếp cận năng lực cho từng vị trí GV,	Rà soát các quy định về năng lực giảng viên, các tiêu chí đánh giá giảng viên để đào tạo phát triển năng lực giảng viên	III/2026	IV/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	QĐ sửa đổi, bổ sung quy định về đánh giá, phân loại chất lượng công việc của Trường ĐH TN&MTHN	
		Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng về phương pháp giảng dạy và PPKTĐG tiên tiến; cần tăng cường hoạt động giao lưu, học tập, trao đổi học thuật trong và ngoài nước cho đội ngũ GV.	Tiếp tục cử Giảng viên tham gia các khóa ĐTBĐ cho giảng viên	Hàng năm		P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Kế hoạch ĐTBĐ hàng năm	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
TC 6.6	4	Nhà trường và Khoa cần tiếp tục hoàn thiện hệ thống, quy trình và tiêu chí (KPIs) để đánh giá thực hiện nhiệm vụ GV theo hướng ghi nhận hiệu quả, đóng góp và gắn với đãi ngộ để tạo động lực và thu hút nhân tài; cần quy định cụ thể để quản trị, đánh giá một cách bài bản về các hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng đối với GV.	Hoàn thiện hệ thống, quy trình và tiêu chí (KPIs). Quy định cụ thể để quản trị, đánh giá một cách bài bản về các hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng đối với GV	10/2025	07/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Văn bản quy định	
TC 6.7	4	Nhà trường cần có chính sách và các giải pháp hình thành các nghiên cứu tầm cỡ quốc gia và thúc đẩy các nghiên cứu liên ngành;	Đưa ra các chính sách ưu tiên cho hoạt động thành lập nhóm nghiên cứu mạnh	II/2025	IV/2025	P. KHCN&HTQT	Khoa Kinh tế	Các văn bản, chính sách dành cho nhóm	
		có chính sách cụ thể để thúc đẩy công bố quốc tế của GV tương xứng với tiềm năng của Khoa và CTĐT.	Đề xuất và đưa chế tài về khen thưởng đối với CBGV có công bố quốc tế uy tín vào Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường.	II/2025	IV/2025	P. KHCN&HTQT	Khoa Kinh tế	Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2026	
Tiêu chuẩn 7: Đội ngũ nhân viên									
TC 7.1	4	Trường và Khoa cần quan tâm hơn tới việc quy hoạch, phát triển ĐNNV đảm bảo tính hệ thống và phát triển bền vững, đáp ứng yêu cầu phát triển của Nhà trường và Khoa trong giai đoạn mới với quy mô sinh viên có thể tăng nhanh.	Sửa đổi bổ sung chiến lược phát triển nhân sự Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.	III/2025	II/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Nghị Quyết sửa đổi, bổ sung chiến lược phát triển nhân sự của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
TC 7.2	4	Trường/Khoa cần nâng cao hiệu quả rà soát, cập nhật các tiêu chí tuyển dụng nhân viên hỗ trợ theo sát đặc thù của CTĐT ngành BDS để phát huy được hiệu quả như kỳ vọng trong công tác nhân sự, đáp ứng sứ mạng, tầm nhìn của Trường và Khoa	Rà soát, sửa đổi bổ sung Đề án VTVL của Trường trong đó có các tiêu chí đặc thù riêng của Trường	II/2026	IV/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Nghị quyết phê duyệt Đề án VTVL của Trường ĐH TN&MTHN	
TC 7.3	4	Nhà trường cần tiếp tục rà soát, cải tiến nhằm nâng cao hiệu quả của bộ tiêu chí đánh giá cán bộ hỗ trợ của Nhà trường, đảm bảo theo sát đặc thù công tác hỗ trợ CTĐT trong đánh giá năng lực để tạo động lực cho NV hỗ trợ, hướng tới thực hiện sứ mạng, tầm nhìn của Trường.	Rà soát các quy định về năng lực giảng viên, các tiêu chí đánh giá nhân viên để đào tạo phát triển năng lực nhân viên	III/2026	IV/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	QĐ sửa đổi, bổ sung quy định về đánh giá, phân loại chất lượng công việc của Trường ĐH TN&MTHN	
TC 7.4	4	Các hoạt động khảo sát nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn nghiệp vụ cho ĐNNV cần được triển khai theo yêu cầu vị trí việc làm và tiếp cận năng lực KSA (Knowledge-Skills-Attitude);	Bổ sung nội dung đăng ký nhu cầu đào tạo bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm	Hàng năm		P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Thông báo đăng ký nhu cầu đào tạo bồi dưỡng hàng năm của Trường ĐHTN&MTHN	
		Cần phát triển công cụ khảo sát nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn nghiệp vụ của các NV hỗ trợ một cách bài bản, đáp ứng các yêu cầu của khoa học đo lường, đánh giá trong giáo dục	Hoàn thiện phần mềm khảo sát	Hàng năm		TT. TV&CNTT	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Phần mềm khảo sát	
		Cần phân tích yêu cầu công việc và sử dụng kết quả đánh giá nhu	Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và	Quý I/ hàng năm		P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực	Kế hoạch ĐTBĐ hàng năm	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		cầu về đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của ĐNNV để xây dựng và triển khai thực hiện các kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ cho ĐNNV một cách bài bản hơn	phát triển chuyên môn, nghiệp vụ cho ĐNNV				thộc Trường		
TC 7.5	4	Để liên tục đảm bảo chất lượng, Nhà trường cần nghiên cứu đề có những giải pháp đột phá về thi đua khen thưởng và công nhận để tạo thêm động lực cống hiến, thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong ĐNNV.	Rà soát quy định về đánh giá, phân loại chất lượng công việc của Trường ĐH TN&MTHN	II/2027	IV/2027	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	QĐ sửa đổi, bổ sung quy định về đánh giá, phân loại chất lượng công việc của Trường ĐH TN&MTHN	
Tiêu chuẩn 8: NH và hoạt động hỗ trợ NH									
TC 8.1	4	Nhà trường và Khoa cần thực hiện lấy ý kiến của đầy đủ các BLQ (GV, NH, cựu NH, nhà quản lý, nhà tuyển dụng...) về chính sách tuyển sinh.	Đưa nội dung lấy YKPH của các BLQ về chính sách tuyển sinh vào các đợt khảo sát.	Theo kế hoạch		P. ĐT	Khoa Kinh tế; P. KT&ĐBCLGD	Kế hoạch/ thông báo và kết quả lấy YKPH của các BLQ về chính sách tuyển sinh.	
		Thực hiện khảo sát về nhu cầu nguồn nhân lực, phân tích và dự báo để xây dựng chính sách tuyển sinh phù hợp theo đặc thù của ngành ở bậc đào tạo.	Đưa nội dung khảo sát về nhu cầu nguồn nhân lực, phân tích và dự báo để xây dựng chính sách tuyển sinh phù hợp theo đặc thù của ngành vào các đợt khảo sát.	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	- Kế hoạch khảo sát nhu cầu nguồn nhân lực; - Báo cáo khảo sát, phân tích và dự báo nhu cầu nguồn nhân lực theo đặc thù của ngành.	
		Cần thực hiện rà soát, điều chỉnh CTĐT theo yêu cầu của thị trường lao động.	Rà soát, điều chỉnh CTĐT theo hướng	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	Quyết định ban hành CTĐT sau rà soát.	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
			đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động.						
		Đẩy mạnh và phát huy vai trò của công tác tư vấn, hướng nghiệp trong tuyển sinh.	Tăng cường công tác tư vấn, hướng nghiệp trong tuyển sinh.	Hàng năm		P. ĐT	Khoa Kinh tế	Các thông báo/kế hoạch tư vấn hướng nghiệp trong tuyển sinh.	
		Nhà trường cần xác định chỉ tiêu tuyển sinh phù hợp với năng lực đào tạo của đội ngũ GV mỗi ngành và đưa ra điều kiện trúng tuyển theo các phương thức tuyển sinh để không tuyển vượt chỉ tiêu	Rà soát đội ngũ giảng viên tham gia giảng dạy ngành LQ làm căn cứ xác định chỉ tiêu tuyển sinh	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT	CSDL về giảng viên	
TC 8.2	4	Khảo sát lấy ý kiến của các BLQ như GV, SV, nhà quản lý, nhà tuyển dụng lao động, cựu NH ... về tiêu chí và phương thức tuyển sinh, từ đó điều chỉnh, bổ sung tiêu chí và phương thức tuyển sinh theo đặc thù của ngành học để có thể tuyển đủ chỉ tiêu và tuyển được NH có chất lượng tốt vào ngành học.	Kế hoạch lấy YKPH của các BLQ về chính sách tuyển sinh.	Theo kế hoạch của Nhà trường		P. ĐT	Khoa Kinh tế	Kế hoạch/thông báo và kết quả lấy YKPH của các BLQ về chính sách tuyển sinh.	
TC 8.3	4	Cần có các biện pháp hỗ trợ tích cực để giảm tỷ lệ SV bị cảnh báo học vụ và tỷ lệ SV thôi học	Mở các học kỳ bổ sung	Quý III/ hàng năm		P. ĐT	Khoa Kinh tế	Thông báo/kế hoạch học lại học cải thiện hàng kỳ	
		Phối hợp chặt chẽ giữa GVCN, CVHT với gia đình SV trong việc theo dõi quá trình học tập và rèn luyện của SV (nhất là với SV yếu kém)	Thông báo (mail, sms, ...) giữa CVHT, CNL với gia đình sinh viên nhất là sv yếu, kém	Quý III/ hàng năm		Khoa Kinh tế	Các đơn vị trực thuộc trường	Thông báo (mail, sms, ...) giữa CVHT, CNL với gia đình sinh viên nhất là sv yếu, kém	
		Nhà trường nên có bộ phận và công cụ phân tích cơ sở dữ liệu	Phân tích tỷ lệ chậm tiến độ, tỷ lệ thôi học,	Quý III/ hàng năm		- P. ĐT (tỷ lệ chậm tiến độ, tỷ lệ cảnh	Khoa Kinh tế	Thông báo/Báo cáo tỷ lệ NH chậm tiến độ, tỷ	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		(tỷ lệ chậm tiến độ, tỷ lệ thôi học, tỷ lệ cảnh báo học vụ, tỷ lệ tốt nghiệp, tỷ lệ tốt nghiệp quá hạn) qua các năm để có giải pháp hỗ trợ SV cải tiến liên tục kết quả học tập và rèn luyện.	tỷ lệ cảnh báo học vụ, tỷ lệ tốt nghiệp, tỷ lệ tốt nghiệp quá hạn để có giải pháp hỗ trợ SV cải tiến liên tục kết quả học tập và rèn luyện			báo học vụ, tỷ lệ tốt nghiệp, tỷ lệ tốt nghiệp quá hạn) - P.CTSV (tỷ lệ thôi học)		lệ thôi học, tỷ lệ cảnh báo học vụ, tỷ lệ tốt nghiệp, tỷ lệ tốt nghiệp	
TC 8.4	4	Đẩy mạnh việc ký kết hợp tác với các đơn vị tuyển dụng để đưa sinh viên về thực tập và tăng cường cơ hội tìm kiếm việc làm, đồng thời thường xuyên tổ chức các buổi giao lưu, tọa đàm, giáo dục định hướng nghề nghiệp với sự tham gia của nhà SDLĐ, bên cạnh đó triển khai các hoạt động khởi nghiệp hỗ trợ SV tìm kiếm việc làm	Các quyết định cử sinh viên đi thực tập	Quý III/ hàng năm		P. ĐT	Khoa Kinh tế	Các quyết định cử sinh viên đi thực tập	
			Tổ chức các buổi giao lưu, tọa đàm, định hướng nghề nghiệp	Quý III/ hàng năm		Khoa Kinh tế	Các đơn vị trực thuộc trường	Thông báo (mail, sms, ...) giữa CVHT, CNL với gia đình sinh viên nhất là sv yếu, kém	
			Triển khai các hoạt động khởi nghiệp	Quý II/ hàng năm		P.CTSV	Các đơn vị trực thuộc trường	Thông báo/Báo cáo tỷ lệ NH chậm tiến độ, tỷ lệ thôi học, tỷ lệ cảnh báo học vụ, tỷ lệ tốt nghiệp, tỷ lệ tốt nghiệp	
		Tăng cường đăng các thông tin về tuyển dụng, việc làm trên website của Trường và Khoa.	Các thông tin về tuyển dụng, việc làm	Quý III/ hàng năm		P.CTSV	Khoa Kinh tế	Thông báo các thông tin tuyển dụng	
		Khoa cần tăng cường các hoạt động ngoại khóa, các hoạt động trải nghiệm thực tế, các hoạt động đào tạo kỹ năng mềm và tăng cường năng lực ngoại ngữ, tin học cho NH	Các hoạt động ngoại khóa, các hoạt động trải nghiệm thực tế, các hoạt động đào tạo kỹ năng mềm và tăng cường năng lực ngoại ngữ, tin học	Quý III/ hàng năm		Khoa Kinh tế	Các đơn vị trực thuộc trường	Thông báo/ Kế hoạch/ hình ảnh Các hoạt động ngoại khóa, các hoạt động trải nghiệm thực tế, các hoạt động đào tạo kỹ năng mềm và tăng cường năng lực ngoại ngữ, tin học cho NH	
		Nhà trường nên bổ sung tài liệu học tập và TLTK, sách đọc thêm	Bổ sung tài liệu học tập và TLTK, sách	Quý III/ hàng năm		TT.TV&CNTT	Các đơn vị trực thuộc trường	Các tài liệu số và in được bổ sung, cập nhật	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		cho Thư viện (tài liệu số và tài liệu in)	đọc thêm cho Thư viện (tài liệu số và tài liệu in)						
TC 8.5	4	Nên quy hoạch và trồng bổ sung cây xanh trong khuôn viên của Trường. Nhà trường nên tăng cường trang thiết bị và phần mềm quản lý cho Trạm y tế. Nhà trường nên có bộ phận thực hiện việc tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe tinh thần cho NH. Cần tiếp tục nâng cấp các khu ký túc xá và tìm kiếm nguồn kinh phí để xây dựng ký túc xá mới. Nhà trường khẩn trương triển khai lập kế hoạch xây dựng nhà thể chất đa năng tại Trụ sở chính.	Nhà trường nên tăng cường cây xanh, trang thiết bị và phần mềm quản lý.		Theo kế hoạch của nhà trường	P. QTTB	Khoa Kinh tế	BC rà soát và kế hoạch xây dựng bổ sung	
Tiêu chuẩn 9: Cơ sở vật chất và trang thiết bị									
TC 9.1	4	Rà soát quy hoạch và sớm hoàn thiện cơ sở vật chất tại các khuôn viên và khu vực thực hành	Thực hiện công tác sửa chữa theo quyết định phê duyệt của Bộ, trong đó tập trung sửa chữa nhằm nâng cao chất lượng cơ sở vật chất đối với khu vực thực hành nhà C, cơ sở 1.		Hàng năm	P. QTTB	P. KH-TC	Biên bản hoàn thành và đưa vào sử dụng.	
		Tăng thêm cây xanh ghé ngồi và thiết kế thêm các không gian sinh hoạt ngoài trời, lưu ý đến nhu cầu của người khuyết tật trong các tòa nhà.	Rà soát bổ sung cây xanh đảm bảo phù hợp không gian và cảnh quan Nhà trường; thực hiện sửa chữa đá bồn hoa tại		Hàng năm	P. QTTB	P. KH-TC	Biên bản nghiệm thu hoàn thành và đưa vào sử dụng.	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
			khu vực sân trường; sửa chữa lối lên xuống tầng hầm nhà A, B để đảm bảo nhu cầu sử dụng của người khuyết tật.						
		Hoàn thiện phương án phòng chống cháy nổ và thoát hiểm	Sửa chữa và bảo trì hệ thống phòng cháy nhà A	Hàng năm		P. QTTB	P. KH-TC	Biên bản bàn giao và đưa vào sử dụng	
TC 9.2	4	Cần có kế hoạch tăng diện tích thư viện đáp ứng thông tư 03/2020/TT-BGDĐT, 14/2023/TT-BGDĐT							
		Tăng số bản mỗi đầu tài liệu (nhất là tài liệu chính) theo quy mô sinh viên theo học CTĐT	Xây dựng và triển khai kế hoạch xuất bản giáo trình của Trường	Hàng năm		P. ĐT	P.KH-TC; TT. TV&CNTT	Hệ thống giáo trình chuyên ngành	
			Mua bổ sung tài liệu học tập	Hàng năm		TT. TV&CNTT	Khoa Kinh tế; P.KH-TC	Tài liệu chính được đưa vào lưu thông	
		Tăng cường liên kết, gia tăng nguồn học liệu số, dữ liệu điện tử	Kết nối thư viện với các đơn vị đào tạo và nghiên cứu cùng lĩnh vực	Hàng năm		TT. TV&CNTT	Khoa Kinh tế;	Tài khoản truy cập thư viện của đơn vị liên kết dành cho bạn đọc của Trường	
			Tiếp tục bổ sung khai thác học liệu nội sinh	Thường xuyên		TT. TV&CNTT	Khoa Kinh tế;	Học liệu nội sinh được cập nhật định kỳ	
			Mua quyền truy cập CSDL	Hàng năm		TT. TV&CNTT	Khoa Kinh tế; P.KH-TC	Tài khoản truy cập CSDL hàng năm	
		Quan tâm đầy đủ việc thực hiện pháp luật và thông lệ về bản quyền trong tiếp nhận, bổ sung và khai thác nguồn học liệu cho CTĐT	Rà soát việc thực hiện đảm bảo tác quyền trong các hoạt động tiếp nhận, bổ	Thường xuyên		TT. TV&CNTT	Khoa Kinh tế;	Tài liệu tiếp nhận, bổ sung, khai thác sử dụng được đảm bảo tác quyền	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
			sung và khai thác nguồn học liệu						
		Phần mềm thư viện nên có thêm chức năng đăng ký mượn - trả tài liệu online	Hoàn thiện hệ thống Phần mềm quản lý thư viện	Hàng năm		TT. TV&CNTT		Hệ thống phần mềm quản lý thư viện	
TC 9.3	3	Nhà trường cần đầu tư cơ sở thực hành, hoặc mua phần mềm/mô hình thực hành cho đào tạo LQLCCU (ví dụ: quản lý kho, sản xuất, bán hàng, mua hàng, kế toán, bảng lương, quản lý nhóm), từ đó có kế hoạch đánh giá đầy đủ hiệu quả việc sử dụng trang thiết bị của các phòng thực hành, đề có giải pháp tăng hiệu quả khai thác; có kế hoạch đầu tư, bổ sung thiết bị thí nghiệm đáp ứng các nghiên cứu, thực hành; Nhà trường và Khoa có kế hoạch cải tiến quy trình quản lý, vận hành và số hóa việc theo dõi vận hành để khai thác tối ưu và đáp ứng tốt hơn yêu cầu của CTĐT	Đầu tư cơ sở thực hành, hoặc mua phần mềm/mô hình thực hành cho đào tạo LQLCCU. Vận hành và số hóa công việc	Theo kế hoạch nhà trường		P. QTTB	Khoa Kinh tế	Kế hoạch đầu tư	
TC 9.4	4	Cần khẩn trương rà soát, nâng cấp xây hạ tầng CNTT cho phép quản lý và tổ chức đào tạo thông qua môi trường internet và dần tiến tới sử dụng hệ thống đào tạo trực tuyến để làm nền tảng triển khai các hoạt động học tập, giảng dạy kết hợp Blended learning và cá thể hóa đối với các HP chuyên ngành	Xây dựng và triển khai đề án nâng cấp hạ tầng CNTT	Theo Kế hoạch của Nhà trường		TT. TV&CNTT	P.KH-TC; P.QTTB	Hạ tầng CNTT đáp ứng yêu cầu vận hành các hệ thống phần mềm quản lý của Nhà trường	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Đẩy mạnh biên soạn bài giảng điện tử, rà soát, nâng cao chất lượng các bài giảng E-learning	Tiếp tục triển khai xây dựng hệ thống bài giảng điện tử	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT; TT. TV&CNTT	Hệ thống bài giảng điện tử phục vụ đào tạo trực tuyến được cập nhật	
		Tăng cường khảo sát thường xuyên, tổng kết đánh giá kết quả thu được từ sự phản hồi của các bên và sử dụng kết quả này phục vụ cho việc rà soát, điều chỉnh, cải tiến hệ thống CNTT	Triển khai khảo sát định kỳ về hệ thống CNTT	Hàng năm, theo kế hoạch LYKPH do Nhà trường ban hành		TT. TV&CNTT	P. ĐT; P. CTSV; P. QTTB; P.TC-HC	Báo cáo kết quả khảo sát về hệ thống CNTT	
TC 9.5	4	Nhà trường cần sớm có kế hoạch nâng cấp khuôn viên chính của Trường và khu xưởng lưu ý đến: tăng thêm các khu vực căng-tin, cây xanh, trạm y tế và không gian hỗ trợ sinh hoạt chung tạo điều kiện SV tổ chức các hoạt động trao đổi học tập, nghiên cứu	Nâng cấp khuôn viên chính của Trường	II/2026	II/2028	P. QTTB	P. KH-TC	Hợp đồng/ Biên bản nghiệm thu thanh lý nâng cấp khuôn viên Trường	
		Tiếp tục rà soát, kiểm tra để hoàn thiện các phương án phòng chống cháy nổ và thoát hiểm tại các cơ sở cho CBGV, SV và người lao động	Các phương án phòng chống cháy nổ và thoát hiểm tại các toà nhà	Quý II/ hàng năm		P. QTTB	Các đơn vị trực thuộc trường	Thông báo/Kế hoạch phòng chống cháy nổ và thoát hiểm	
Tiêu chuẩn 10: Nâng cao chất lượng									
TC 10.1	4	Nhà trường, Khoa cần đa dạng hóa hình thức khảo sát phù hợp với nội dung khảo sát, hình thức khảo sát và đối tượng khảo sát;	Rà soát Quy định về lấy YKPH của các BLQ	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa Kinh tế	Quyết định ban hành	
		Tăng cường lấy YKPH thông qua các hình thức hội thảo, tọa đàm nhất là đối với các đối tượng Nhà SDLĐ, chuyên gia... trong	Triển khai lấy YKPH trong xây dựng và phát triển CTĐT thông qua Tọa đàm,	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT; P. KT&ĐBCLGD	Kế hoạch, Biên bản	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		việc xây dựng và phát triển CTĐT, trong đó cần chú trọng lấy YKPH về năng lực của NH tốt nghiệp, trên cơ sở đó điều chỉnh mục tiêu, CĐR, CTDH và quá trình tổ chức dạy-học và đánh giá KQHT.	hội thảo đối với các gợi ý khuyến nghị						
		Rà soát quy trình hướng dẫn rà soát CTĐT đảm bảo tính tổng thể trên cơ sở ý kiến của các BLQ và xu hướng của thị trường lao động, đồng thời thể hiện rõ hơn triết lý phát triển CTĐT tiếp cận theo CDIO và hoặc OBE đối với CTĐT năm 2024 để tránh làm mất tính ổn định của CTĐT và gây lãng phí nguồn lực.	Rà soát, cập nhật Hướng dẫn thiết kế và phát triển CTĐT	01/2026	12/2026	P. ĐT	Khoa Kinh tế	Quyết định ban hành	
		Việc tham khảo, đối sánh CTĐT của CSGD trong và ngoài nước cần hiệu quả hơn.	Triển khai đối sánh CTĐT trong nước và quốc tế hiệu	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	Báo cáo đối sánh CTĐT hàng năm	
TC 10.2		Tăng cường bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho CBGV về xây dựng CĐR, thiết kế CTDH và các hoạt động dạy-học và KTĐG theo CĐR đảm bảo tính tương thích, đồng bộ làm cơ sở để triển khai đánh giá mức đạt CĐR của HP và CTĐT.	Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ giảng viên về thiết kế CTĐT đảm bảo tương thích với CĐR.	01/2026	12/2026	P. ĐT	Khoa Kinh tế	Kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ giảng viên về thiết kế CTĐT đảm bảo tương thích với CĐR	
		Đồng thời, phát huy vai trò của các hội đồng chuyên môn trong việc phản biện, thẩm định CTĐT đảm bảo tính khoa học của CTĐT.	Phát huy vai trò của các hội đồng chuyên môn trong việc phản biện, thẩm định	01/2026	12/2026	P. ĐT	Khoa Kinh tế	Biên bản họp Hội đồng	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
			CTĐT đảm bảo tính khoa học của CTĐT						
TC 10.3	4	Nhà trường cần phổ biến, hướng dẫn cho GV về đánh giá mức đạt CĐR của HP và CĐR của CTĐT (cách thức xác định HP/ CĐR cốt lõi, xây dựng kế hoạch đơn, chọn mẫu và thu thập dữ liệu...	Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho GV về đánh giá mức đạt CĐR của HP, CTĐT	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	P. ĐT; Khoa Kinh tế	Kế hoạch tập huấn	
		Cần đa dạng hóa hình thức đánh giá CĐR của HP và CTĐT thông qua đánh giá của Nhà SDLĐ.	Rà soát, cập nhật Hướng dẫn đánh giá mức độ đạt CĐR của NH	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	P. ĐT; Khoa Kinh tế	Hướng dẫn	
TC 10.4	4	Nhà trường cần tăng cường kết nối nghiên cứu khoa học với CTĐT thông qua lồng ghép kết quả nghiên cứu vào giảng dạy (Xây dựng HP hoặc bài giảng dựa trên các kết quả nghiên cứu; Đưa các NCKH vào bài tập, đồ án tốt nghiệp để khuyến khích NH tham gia học tập tích cực); Đẩy mạnh ứng dụng NCKH vào đổi mới sáng tạo như: Định hướng NCKH phục vụ các vấn đề thực tiễn của doanh nghiệp, địa phương và xã hội;	Ứng dụng các công trình NCKH vào trong giảng dạy	Hàng năm		Khoa Kinh tế		Bài giảng, danh mục TLTK của các HP có ứng dụng NCKH của GV và sinh viên	
		Xây dựng các dự án hợp tác với doanh nghiệp để ứng dụng kết quả nghiên cứu vào sản phẩm, dịch vụ; Chuyển giao tri thức và công nghệ (Xây dựng các đề án thương mại hóa sản phẩm nghiên cứu, gắn kết Nhà trường với	Biên bản thảo luận hợp tác với các doanh nghiệp tuyển dụng để ứng dụng kết quả nghiên cứu vào sản phẩm, dịch vụ;	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. KHCN&HTQT P. CTSV	Biên bản thảo luận hợp tác với các doanh nghiệp tuyển dụng để ứng dụng kết quả nghiên cứu vào sản phẩm, dịch vụ; Chuyển	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		ngành công nghiệp); Đề xuất chính sách dài hạn về phát triển NCKH, trong đó xác định định hướng nghiên cứu phù hợp với chiến lược quốc gia như gắn kết các NCKH với các chương trình quốc gia về chuyển đổi số, phát triển bền vững, và công nghiệp 4.0.	Chuyển giao tri thức và công nghệ					giao tri thức và công nghệ	
		Nhà trường và Khoa cũng cần có các đánh giá mức độ đáp ứng của các kết quả nghiên cứu khi áp dụng cho CTĐT	Phiếu LYK NH về mức độ đáp ứng của các kết quả nghiên cứu khi áp dụng cho CTĐT.	Hàng năm		Khoa Kinh tế		Báo cáo kết quả LYK NH về mức độ đáp ứng của các kết quả nghiên cứu khi áp dụng cho CTĐT.	
TC 10.5	4	Cần đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi số, trong đó xem xét đầu tư phần mềm quản lý nhằm liên thông, tích hợp CSDL, đặc biệt là các dữ liệu phản hồi của các BLQ để trích xuất phục vụ cải tiến hiệu quả chất lượng CSVC, trang thiết bị và chất lượng dịch vụ hỗ trợ	Ứng dụng CNTT trong quản lý CSDL về CSVC	Hàng năm		TT.TV&CNTT		Hệ thống CSDL	
		Đa dạng hóa các kênh khảo sát, đảm bảo huy động sự tham gia đông đảo và có trách nhiệm của NH để đảm bảo độ giá trị của các kết quả khảo sát. Ngoài ra, cần sử dụng hiệu quả kết quả khảo sát nhằm cải tiến chất lượng CSVC, hoạt động hỗ trợ NH.	Đa dạng các hình thức khảo sát	Hàng năm		TT.TV&CNTT		Phiếu khảo sát trực tiếp, trực tuyến NH về cải tiến chất lượng CSVC, hoạt động hỗ trợ NH để đảm bảo độ giá trị của các kết quả khảo sát.	
10.6	4	Hoàn thiện nội dung và công cụ khảo sát phù hợp với đối tượng	Rà soát, cập nhật, điều chỉnh lại Mẫu	05/2025	12/2025	P. KT&ĐBCLGD	Các đơn vị thuộc	Mẫu phiếu khảo sát được thiết kế phù hợp	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		(NSDLĐ, NH, cựu NH, giảng viên...) để tăng tính hiệu quả.	phiếu khảo sát cho phù hợp với từng đối tượng trước mỗi đợt triển khai LYKPH				và thực thuộc Trường	với nội dung, đối tượng theo yêu cầu	
		Đa dạng hóa hình thức khảo sát theo hướng tăng cường tổ chức các hình thức khảo sát bổ sung như tọa đàm, hội thảo, phỏng vấn sâu với các BLQ để thảo luận chi tiết về các vấn đề kỹ thuật của CTĐT;	Triển khai hoạt động tọa đàm, hội thảo, phỏng vấn sâu theo quy định <i>(Khi thực hiện phát triển CTĐT)</i>	Thường xuyên theo Kế hoạch của Khoa/ Bộ môn		Khoa Kinh tế	P. KT&ĐBCLGD	Hồ sơ lấy YKPH các BLQ khi phát triển CTĐT hàng năm (Kế hoạch/ Thông	
		Hệ thống hóa và tập trung dữ liệu khảo sát đảm bảo tính thống nhất và dễ dàng truy xuất	Ứng dụng CNTT trong quản lý dữ liệu khảo sát chung, đồng bộ và dễ dàng truy xuất;	Thường xuyên		P. KT&ĐBCLGD	Các đơn vị thuộc và thực thuộc Trường	- Model quản lý hoạt động khảo sát; - CSDL khảo sát gốc của Nhà trường	
		Thiết lập mạng lưới quan hệ đối tác với nhà SDLĐ, xây dựng mạng lưới cựu NH tổ chức các diễn đàn nghề nghiệp, hội đồng tư vấn chuyên môn, khảo sát trực tiếp tại doanh nghiệp...	Triển khai các hoạt động kết nối với các đối tác (NSDLĐ, các tổ chức nghề nghiệp...)	Thường xuyên cập nhật		Khoa Kinh tế	P. CTSV	Danh sách các đối tác NSDLĐ, các tổ chức nghề nghiệp và Biên bản họp tác theo Khoa/ Bộ môn quản lý CTĐT	
Tiêu chuẩn 11: Kết quả đầu ra									
TC 11.1	4	Nhà trường nên phát huy chính sách tăng cường quản lý và hỗ trợ NH để nắm bắt nguyên nhân, có giải pháp thiết thực để tăng cường sự yên tâm học tập của NH, cải thiện hơn nữa tỉ lệ thôi học.	Rà soát, cập nhật Quy định quản lý sinh viên/ Quy định về công tác CVHT, CNL	01/2026	12/2026	P. CTSV	Khoa Kinh tế	Quyết định ban hành	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Tiếp tục theo dõi cập nhật số liệu trong các năm tiếp theo để đánh giá đầy đủ các chỉ số kết quả đầu ra.	Xây dựng CSDL về kết quả học tập của sinh viên hàng năm	Hàng năm		P. ĐT	Các phòng ban có liên quan	Hệ thống CSDL	
TC 11.2	3	Khoa và Trường cần có chiến lược xa hơn, phù hợp hơn với xu thế đào tạo đại học hiện nay, nghiên cứu phương thức kiến tạo quá trình đào tạo cá thể hoá áp dụng chuyển đổi số để NH có thể học vượt, theo lộ trình riêng và tốt nghiệp sớm trong Khoa và cả trong toàn trường để giảm thời gian tốt nghiệp trung bình, tăng cơ hội cho NH tham gia thị trường lao động sớm. Đây là mô hình đào tạo thích hợp và hiệu quả đối tổ chức học lại, học cải thiện điểm	Rà soát, cập nhật Quy định đào tạo tín chỉ	01/2027	12/2027	P. ĐT	Khoa Kinh tế	Quy định đào tạo tín chỉ	
TC 11.3	3	CSDL về cựu sinh viên và tình hình việc làm cần được phát triển, lưu trữ và phân tích sâu sắc, phục vụ công tác quản lý và định hướng chính sách, nhất là số liệu về NH công tác ở khu vực tư. Quan tâm kiến tạo và thúc đẩy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trong NH theo quy định của khung trình độ quốc gia và QĐ 1665 của Thủ tướng chính phủ về hỗ trợ khởi nghiệp NH. Trên cơ sở đó, có kế hoạch bổ sung các kiến thức về khởi	Xây dựng CSDL về cựu sinh viên và tình hình việc làm cần được phát triển, lưu trữ và phân tích sâu sắc, phục vụ công tác quản lý và định hướng chính sách, nhất là số liệu về SV công tác ở khu vực tư.	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. CTSV	Hệ thống CSDL về sinh viên	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		ngiệp và đổi mới sáng tạo cho đối tượng này để họ có khả năng quảng bá, bồi dưỡng tinh thần và kiến thức khởi nghiệp cho thế hệ tr							
TC 11.4	4	Tích hợp chặt chẽ hơn nữa NCKHNNH với các nghiên cứu của GV.	Đưa chế tài “Khen thưởng, kỷ luật” về nhiệm vụ NCKH đối với CBGV hướng dẫn NCKHNNH vào Quy chế chi tiêu nội bộ và tăng định mức NCKH của Quy định về chế độ làm việc của Giảng viên Trường. Gắn công tác NCKHNNH với các đề tài NCKH của GV	II/2025	IV/2025	P. KHCN&HTQT	Các đơn vị thuộc Trường	Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy định về chế độ làm việc của giảng viên.	
		Tăng cường việc triển khai học tập theo dự án để kết hợp đào tạo và nghiên cứu để mục tiêu đào tạo theo tiếp cận CDIO có hiệu quả, kết hợp mô hình đào tạo cử nhân - kỹ sư đối với NH có năng lực nghiên cứu và nhu cầu học lên cao.	Rà soát, điều chỉnh CTĐT theo hướng đáp ứng yêu cầu CĐR về kỹ năng, thái độ... của NH.	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT; P. KHCN&HTQT	CTĐT phiên bản năm 2026	
			Đối sánh các CTĐT phù hợp với CĐR, khung CTĐT...	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT;	Báo cáo so chuẩn, đối sánh các CTĐT;	
			Lựa chọn những đề tài NCKH sinh viên đạt chất lượng tốt để tham gia các cuộc thi khoa học trong và ngoài nước.	Hàng năm		P. KHCN&HTQT	Khoa Kinh tế	Quyết định công nhận và khen thưởng SV đạt giải "Sinh viên NCKH" cấp Trường.	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		CTĐT cần quan tâm và kiến tạo thêm nhiều hoạt động khác, đặc biệt là hoạt động thúc đẩy khởi nghiệp (Triển khai đồng bộ đề án 1665).	Phối hợp tổ chức các hoạt động khởi nghiệp và định hướng nghiệp trước và sau khi ra trường.	II/2025		Khoa Kinh tế	P. CTSV; Đoàn Thanh niên	Hồ sơ về hoạt động khởi nghiệp, định hướng nghề nghiệp cho sinh viên ngành BDS	
TC 11.5	4	Nhà trường và CTĐT cần quan tâm đầy đủ hơn nữa đến việc khảo sát các nhà tuyển dụng về mức độ hài lòng đối với NH tốt nghiệp, đồng thời xem xét mức độ tin cậy của kết quả nhận được để có thể yên tâm sử dụng kết quả và đưa ra quyết định giải pháp. CTĐT nên phối hợp với doanh nghiệp để xây dựng phương thức đánh giá chất lượng đào tạo và mức độ đạt CĐR, làm cơ sở tiếp tục cải tiến, nâng cao mức độ hài lòng của nhà tuyển dụng. Trong trường hợp này, bộ câu hỏi khảo sát các nhà tuyển dụng nên bám sát nội dung các CĐR của CTĐT	Triển khai lấy ý kiến các nhà tuyển dụng về mức độ hài lòng đối với SV tốt nghiệp	Hàng năm		P. CTSV	Khoa Kinh tế	Báo cáo khảo sát các nhà tuyển dụng về mức độ hài lòng đối với SV tốt nghiệp	
			Triển khai thảo luận, trao đổi về kết quả lấy ý kiến NSDLĐ	T12/ Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. CTSV; Đoàn Thanh niên	Biên bản họp Khoa/ Bộ môn	
			Rà soát, cập nhật Hướng dẫn đo lường, đánh giá CĐR	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	P. ĐT	Rà soát, cập nhật Hướng dẫn đo lường, đánh giá CĐR	
			Rà soát, cập nhật Mẫu phiếu khảo sát NSDLĐ đối với CĐR của CTĐT	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. KT&ĐBCLGD; P. ĐT	Rà soát, cập nhật Mẫu phiếu khảo sát NSDLĐ đối với CĐR của CTĐT	

PHỤ LỤC 04
BẢNG TỔNG HỢP CÁC HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG SAU ĐÁNH GIÁ NGOÀI
(Ngành Quản trị khách sạn)

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
Tiêu chuẩn 1: Mục tiêu và CDR của CTĐT									
TC 1.1	4	Cần rà soát mục tiêu của CTĐT để đảm bảo NH tốt nghiệp thực sự đáp ứng tính chất đặc thù trong đào tạo ngành du lịch, ngành khách sạn trong bối cảnh mới, như cách mạng công nghiệp 4.0, chuyển đổi số, tác động biến đổi khí hậu.	Rà soát điều chỉnh Mục tiêu CTĐT	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	CTĐT được điều chỉnh	
		Cần khảo sát ý kiến các BLQ về nội dung, mức độ phù hợp của mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể của CTĐT với đặc thù của ngành QTKS,	Triển khai lấy ý kiến các BLQ trong thiết kế, phát triển CTĐT (Mục tiêu CTĐT)	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	Kế hoạch/ Thông báo + Báo cáo đối với khảo sát; Biên bản Tọa đàm, Hội thảo	
		Nhà trường nên thiết kế những câu hỏi bám sát với mục tiêu khảo sát để đảm bảo thu thập được các thông tin mang tính đại diện cao và bao phủ được toàn diện về mức độ phù hợp của mục tiêu CTĐT theo từng giai đoạn	Rà soát, thiết kế Mẫu phiếu khảo sát/ công cụ lấy ý kiến các BLQ khi thiết kế, phát triển CTĐT (Mục tiêu CTĐT)	01/2026	12/2026	P. ĐT	Khoa Kinh tế; P. KT&ĐBCLGD	Mẫu phiếu/ công cụ khảo sát	
TC 1.2	4	Cần rà soát các CDR của CTĐT thể hiện rõ hơn các chỉ báo của CDR theo nội hàm của CDR của CTĐT làm cơ sở thiết kế CTDH, ĐCHP và tổ chức các hoạt động dạy - học hướng đến đạt được các	Rà soát điều chỉnh CDR thể hiện rõ hơn các chỉ báo của CDR theo nội hàm của CDR của CTĐT	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	Quyết định ban hành CTĐT; Bảng đối sánh CDR CTĐT với phiên bản trước thể hiện rõ các	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		CĐR và đo lường mức đạt CĐR của HP và CTĐT; rà soát điều chỉnh, diễn đạt lại/sử dụng động từ chuẩn xác hơn nhằm đảm bảo tính đo lường và đánh giá, tạo điều kiện dễ hiểu, dễ nhớ cho GV, NH, nhất là đối với các CĐR về kiến thức và kỹ năng.						khuyến nghị đã được cải tiến	
TC 1.3	4	Cần rà soát hoạt động khảo sát lấy ý kiến các BLQ, nhất là Nhà SDLĐ trong quá trình rà soát, điều chỉnh, xây dựng, ban hành CĐR CTĐT một cách đầy đủ, bài bản, đối tượng được lấy ý kiến cần toàn diện, đủ độ lớn	Triển khai hiệu quả lấy YKPH của NSDLĐ, cựu NH... trong thiết kế CĐR (theo CTĐT)	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	Kế hoạch + Báo cáo đối với khảo sát; Biên bản Tọa đàm, Hội thảo;	
		Cần khai thác triệt để YKPH từ các BLQ để CĐR phản ánh được yêu cầu các BLQ.	Tổ chức khai thác, sử dụng dữ liệu lấy YKPH để điều chỉnh CĐR	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	Biên bản họp Bộ môn	
		Chú trọng phương pháp thu thập ý kiến các BLQ, nhất là Nhà tuyển dụng, người sử dụng lao động, Hiệp hội du lịch Việt Nam, Hiệp hội khách sạn Việt Nam, Hiệp hội quản lý khách sạn... cho các lần rà soát điều chỉnh tới. Thông qua các kênh liên hệ khác nhau, gửi nội dung CĐR của CTĐT cho người sử dụng lao động, nhà tuyển dụng tiềm năng, các chuyên gia hiệp hội nghề nghiệp du lịch để xin YKPH, làm căn cứ để các Hội đồng rà soát, điều chỉnh CĐR và CTĐT	Triển khai đa dạng các hình thức lấy ý kiến gần với đối tượng lấy ý kiến khi thiết kế CĐR CTĐT	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	Kế hoạch + Báo cáo đối với khảo sát; Biên bản Tọa đàm, Hội thảo;	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		của Nhà trường xem xét, đánh giá, bổ sung, điều chỉnh CĐR và CTĐT.							
Tiêu chuẩn 2: Bản mô tả CTĐT									
TC 2.1	4	Cần căn cứ vào hướng dẫn xây dựng Bản mô tả CTĐT để tiếp tục cập nhật, hoàn thiện nội dung yêu cầu đối với bản mô tả CTĐT, bổ sung ma trận tích hợp CĐR của CTĐT và CĐR HP cần được hoàn thiện bổ sung, các ma trận CĐR CTĐT đáp ứng chiến lược PPGD và học, PPKTĐG của các HP nhằm đáp ứng CĐR cần được mô tả rõ nét thang đo đánh giá.	Rà soát điều chỉnh Bản mô tả CTĐT	6/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	Bản mô tả CTĐT đã được điều chỉnh	
		Khoa/Bộ môn sớm có hướng dẫn các CB, GV và NH sử dụng Bản mô tả CTĐT ngành QTKS để GV, SV có định hướng phù hợp trong dạy và học từng HP và cả CTĐT.	Xây dựng Hướng dẫn khai thác và sử dụng Bản mô tả CTĐT ngành BDS/ Tổ chức Sinh hoạt chuyên môn trao đổi, thảo luận về khai thác và sử dụng Bản mô tả CTĐT	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT	Hướng dẫn/ Biên bản họp Bộ môn	
TC 2.2	3	Cần có kế hoạch hoàn thiện ĐCHP, lưu ý đối với các HP trong CTDH ban hành năm 2024 để đảm bảo mục tiêu từng HP được cụ thể hóa trong các CĐR của HP và có đóng góp để đạt được CĐR của CTĐT, lưu ý cập nhật và đáp ứng được xu thế phát triển hiện nay trong nước và thế giới, phản ánh được đòi hỏi về nguồn nhân lực	Rà soát điều chỉnh ĐCCT các HP	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT	ĐCCTHP các HP được điều chỉnh (nếu có)	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		nhân lực QTKS trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0, hội nhập quốc tế sâu rộng, bối cảnh nhiều biến động của địa phương, khu vực, trong nước và quốc tế.							
		Cần rà soát ĐCHP, trong đó chú ý việc cập nhật các TLTK chính, TLTK, trong đó chú ý đến các tài liệu dịch, tài liệu nguyên bản tiếng nước ngoài để GV, SV có cơ hội tiếp cận các nội dung cập nhật.	Rà soát điều chỉnh ĐCCT các HP	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT	ĐCCTHP các HP được điều chỉnh (Nếu có)	
TC 2.3	4	Cần nghiên cứu quản lý các phương thức tiếp cận CTĐT trên hệ thống thông tin của Nhà trường để công bố công khai, cho phép NH, GV, nhà tuyển dụng và các BLQ khác như các Hiệp hội du lịch có thể truy cập, tìm hiểu về CTĐT khi có nhu cầu.	Công bố thông tin bản mô tả CTĐT trên trang thông tin điện tử của nhà trường một cách thuận lợi để người quan tâm dễ tiếp cận	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT	Đường link công khai/ Hình ảnh công khai bản mô tả CTĐT	
		Cần nghiên cứu cách thức tiếp cận hợp lý để đảm bảo toàn thể SV và CB, GV, NV có thể biết, hiểu rõ về Bản mô tả CTĐT và ĐCHP và có thể sử dụng cho mục đích lập kế hoạch giảng dạy và học tập của mình	Đa dạng các hình thức công khai Bản mô tả CTĐT, ĐCCT HP theo từng đối tượng	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT	Bảng thống kê các hình thức công khai theo từng đối tượng	
		Tiêu chuẩn 3. Cấu trúc và nội dung chương trình dạy học							
TC 3.1	4	Cần sắp xếp các HP giữa các khối kiến thức để đảm bảo tính logic, phù hợp cả CTDH và thực hiện đối sánh các khối kiến thức trong CTDH với CĐR của CTĐT để	Rà soát, điều chỉnh CTĐT bảo đảm sắp xếp các HP giữa các khối kiến thức để đảm bảo tính logic, phù hợp cả CTDH	06/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	Quyết định ban hành CTĐT	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		đánh giá sự phù hợp của từng khối kiến thức với CDR CTĐT.							
		Quy định cụ thể về các phương pháp dạy-học, phương pháp đánh giá để sử dụng thống nhất trong toàn trường	Xây dựng hướng dẫn thiết kế PP dạy - học thống nhất toàn trường	01/2026	12/2026	P. ĐT	Khoa Kinh tế	Hướng dẫn thiết kế PP dạy - học thống nhất toàn trường	
			Rà soát, cập nhật Hướng dẫn thiết kế PPKTĐG NH	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa Kinh tế	Hướng dẫn thiết kế PPKTĐG NH	
		Thực hiện khảo sát lấy ý kiến các BLQ với số lượng đủ lớn về phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra, đánh giá của các HP để có căn cứ đánh giá sự phù hợp của các phương pháp đối với từng HP.	Rà soát, cập nhật nội dung lấy ý về PPGD, PPKTĐG đối với NH và triển khai lấy ý kiến	Hàng năm		P. ĐT	P. KT&ĐBCLGD	Mẫu phiếu, Kế hoạch/ thông báo + Báo cáo kết quả lấy ý kiến.	
		Rà soát, bổ sung, cập nhật CTDH theo CDR của CTĐT và CDR của từng HP. Trong đó, chú trọng điều chỉnh PPGD, KTĐG phù hợp với mục tiêu và CDR của HP. Cải tiến, cập nhật CTDH theo định hướng tăng cường khối kiến thức, kỹ năng thực hành, tự chọn, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường lao động ngành QTKS.	Rà soát, cập nhật CTDH theo CTĐT được ban hành, bảo đảm điều chỉnh PPGD, KTĐG phù hợp với mục tiêu và CDR của HP	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	CTDH được điều chỉnh	
		Cần đảm bảo có sự tham gia của các BLQ như nhà tuyển dụng, cựu SV, hiệp hội ngành nghề du lịch; đảm bảo có sự tham gia thực chất, có hiệu quả của đội ngũ CB quản lý chuyên môn, các GV, các	Triển khai lấy ý kiến của các BLQ trong thiết kế CTDH theo hướng đa dạng hình thức (Khảo sát, tọa đàm, hội thảo...), gắn với các đối tượng (NSDLĐ, cựu NH,	01/2026	06/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	Kế hoạch/ Thông báo + Báo cáo đối với khảo sát; Biên bản Tọa đàm, Hội thảo...	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		chuyên gia nghiên cứu, giảng dạy ngoài Nhà trường.	chuyên gia tại các Hiệp hội, Giảng viên...)						
		CTDH cần phải được thiết kế dựa trên CĐR với sự tham gia đầy đủ, thực chất của các BLQ.	Rà soát, cập nhật CTDH bảo đảm gắn với CĐR	06/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	CTDH phiên bản mới	
TC 3.2	3	Cần rà soát CTDH và ĐCHP thể hiện rõ hơn mức độ đóng góp của HP đối với CĐR của CTĐT theo tiến trình thực hiện các HP trong CTDH. Ngoài ra, để đảm bảo tính logic, các HP trong CTDH cần xác định mức độ đóng góp với CĐR của CTĐT theo các chỉ báo của CĐR của CTĐT thay vì thể hiện đóng góp trực tiếp.	Rà soát, điều chỉnh Ma trận đóng góp HP đối với CĐR của CTĐT (Theo hướng gắn với từng chỉ số - PI)	6/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	Bản ma trận tích hợp HP và CĐR của CTĐT được rà soát	
		Cần khảo sát lấy ý kiến các BLQ về từng PPDH, KTĐG của các HP trong CTĐT nhằm đáp ứng CĐR CTĐT để có căn cứ đánh giá sự phù hợp của các phương pháp đối với từng HP.	Triển khai lấy ý kiến các BLQ về PPGD, PPKTĐG theo từng nhóm CĐR (thông qua Tọa đàm, sinh hoạt chuyên môn, trao đổi trên lớp...)	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT	Biên bản theo từng hình thức	
TC 3.3	4	Cần định kì lấy YKPH của các BLQ về CTDH và cập nhật đổi mới CTDH đáp ứng tốt hơn CĐR của CTĐT và nhu cầu của thị trường lao động.	Triển khai lấy ý kiến của các BLQ trong thiết kế CTDH theo hướng đa dạng hình thức (Khảo sát, tọa đàm, hội thảo...), gắn với các đối tượng (NSDLĐ, cựu NH, chuyên gia tại các Hiệp hội, Giảng viên...)	01/2026	06/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	Kế hoạch/ Thông báo + Báo cáo đối với khảo sát; Biên bản Tọa đàm, Hội thảo...	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Tăng cường đối sánh với CTDH của các trường đại học có uy tín trong nước và trong khu vực. Khi tham khảo một số CTĐT ngành QTKS của một số trường đại học trong và ngoài nước,	Triển khai đối sánh CTĐT với các CTĐT trong nước và quốc tế	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	Báo cáo đối sánh CTĐT với một số trường trong nước và quốc tế có sự tương đồng	
		Trường/ Khoa cần phân tích chỉ rõ vì sao cần bổ sung thêm HP nào của CTĐT thuộc trường nào vào CTĐT ngành QTKS của Nhà trường để Hội đồng Khoa và Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Trường có cơ sở khoa học để đưa ra quyết định cuối cùng.	Triển khai khai thác và sử dụng Báo cáo kết quả đối sánh CTĐT	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	Biên bản họp Khoa/ Bộ môn	
Tiêu chuẩn 4. Phương pháp tiếp cận trong dạy và học									
TC 4.1	4	Cần nghiên cứu triết lý giáo dục của Trường và có hướng dẫn GV sử dụng để làm cơ sở lựa chọn nội dung, phương pháp dạy - học và các hoạt động liên quan, đặc biệt cần thể hiện rõ tính khai phóng trong việc thiết kế CTĐT và tổ chức các hoạt động dạy-học.	Hướng dẫn GV vận dụng triết lý giáo dục của Trường để làm cơ sở lựa chọn nội dung, phương pháp dạy - học	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT; P. TC-HC	Biên bản họp Khoa/ Bộ môn	
		Cần xác định mục tiêu của CTĐT thể hiện đầy đủ mục tiêu giáo dục của Nhà trường, lưu ý đến mục tiêu hướng tới khai phóng, gắn với thực tiễn, có khả năng kiến tạo và hội nhập quốc tế.	Rà soát, cập nhật mục tiêu của CTĐT	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	Quyết định ban hành CTĐT	
TC 4.2	4	Có kế hoạch và giải pháp đầu tư cơ sở hạ tầng đặc thù, trang thiết bị phù hợp cho một số phòng thực	Bổ sung giờ ngoại khóa, tăng cường tính thực tế, rèn luyện kỹ năng trong	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT	Các hình ảnh, tư liệu, nội dung các giờ ngoại khóa,	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		hành, đảm bảo sự thuận lợi để triển khai một số PPGD tích cực, phát huy tính chủ động của NH trong thực hành, trải nghiệm, thành thạo một số kỹ năng cơ bản trước khi tốt nghiệp.	giờ ngoại khóa; kết nối với doanh nghiệp, tăng cường cơ hội cho SV gặp gỡ nhà tuyển dụng.					gặp gỡ nhà tuyển dụng	
		Ban hành hướng dẫn đổi mới PPGD, KTĐG về một số HP hay CTĐT đòi hỏi tính thực tiễn, tính thị trường cao như ngành QTKS.	Xây dựng hướng dẫn đổi mới PPGD	01/2026	12/2026	P. ĐT	Khoa Kinh tế	Hướng dẫn đổi mới PPGD	
			Xây dựng hướng dẫn đổi mới PPKTĐG	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa Kinh tế	Hướng dẫn đổi mới PPKTĐG	
		Có chính sách cụ thể nhằm tạo điều kiện cho GV được có nhiều cơ hội trải nghiệm, thực hành, thực tế nhiều hơn nữa, đảm bảo GV có cơ hội thường xuyên cập nhật cả lý thuyết và thực tiễn. Qua phỏng vấn cho thấy các GV lâu năm mong muốn có cơ hội được Nhà trường hỗ trợ, tài trợ cho các hoạt động thâm nhập, trải nghiệm ở một số cơ sở khách sạn.	Nghiên cứu, rà soát chính sách đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ GV theo hướng tăng cường trải nghiệm thực tế	01/2026	12/2026	P. TC-HC	Khoa Kinh tế	Quyết định ban hành Quy định/ chính sách về đào tạo, bồi dưỡng của Nhà trường.	
TC 4.3	4	Cần rà soát ĐCHP thể hiện rõ nội dung tự học, đồng thời có cơ chế giám sát hoạt động tự học của NH; thiết kế nhiều hơn các hoạt động dạy học theo Dự án, dạy học giải quyết vấn đề... để tăng tính chủ động, tích cực của NH.	Rà soát, cập nhật ĐCCT HP bảo đảm rà soát các PP tự học, các PP dạy học tích cực...	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT	ĐCCTHP được ban hành (Nếu có)	
			Rà soát, cập nhật Sổ tay Giảng viên	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT	Sổ tay Giảng viên	
		Có các biện pháp hữu hiệu để thúc đẩy NH tham gia các hoạt động NCKH...	Rà soát, cập nhật Quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học (đối với người học)	01/2026	12/2026	P. KHCN&HTQT	Khoa Kinh tế	Quyết định ban hành Quy định	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
Tiêu chuẩn 5. Đánh giá kết quả học tập của NH									
TC 5.1	4	Cần xây dựng tài liệu chính thức hướng dẫn thiết kế các phương pháp/công cụ KTĐG phù hợp với mục đích/mục tiêu cần đánh giá tương ứng với mức độ đạt được CĐR, tổ chức tập huấn cho GV để triển khai.	Rà soát, cập nhật Hướng dẫn thiết kế PPKTĐG theo CĐR	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa Kinh tế	Quyết định ban hành	
			Triển khai hướng dẫn, tập huấn cho GV về thiết kế các PPKTĐG theo CĐR	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa Kinh tế	Thông báo tập huấn	
		Cần đa dạng hóa các hình thức đánh giá, tăng cường sử dụng các hình thức đánh giá tiểu luận, báo cáo, làm việc nhóm... để đảm bảo đánh giá được các mức độ đạt được CĐR của NH. Cần xây dựng các phiếu đánh giá (rubrics) để đánh giá thuyết trình, làm việc nhóm, sản phẩm, tiểu luận, bài tập thực hành... để nâng cao độ tin cậy và công bằng trong KTĐG; có các hình thức KTĐG đối với thời lượng dành cho tự học.	Rà soát, cập nhật các hình thức kiểm tra, đánh giá, các rubrics theo ĐCCT	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT; P. KT&ĐBCLGD	ĐCCTHP được ban hành (Nếu có)	
		Đề thi cần bám sát CĐR; cần có thang điểm, đáp án cần chi tiết để đảm bảo kết quả đánh giá tin cậy, công bằng. Đáp án cần được công bố đến SV, các phản hồi về tiểu luận, báo cáo thực hành, quá trình thực hiện đề án cần được tăng cường.	Rà soát, cập nhật Ngân hàng câu hỏi thi đối với các HP của CTĐT	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. KT&ĐBCLGD	Bộ NHCHT	
		Mở rộng hình thức đánh giá theo bài tập lớn như một số HP đã làm và qui chế cho phép áp dụng.	Rà soát, cập nhật các hình thức kiểm tra, đánh giá theo ĐCCT	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT; P. KT&ĐBCLGD	ĐCCTHP được ban hành (Nếu có)	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Nhà trường/Khoa cần tiến hành rà soát ma trận kỹ năng ngành QTKS, đảm bảo tính logic, dễ hiểu, dễ tiếp cận và tương thích với CĐR của CTĐT.	Rà soát cập nhật ma trận kỹ năng thuộc CTĐT ngành QTKS	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	CTDH ngành QTKS	
		Cần sử dụng có hiệu quả thông tin phản hồi của NH và ý kiến GV, tổ chuyên môn và hiệp hội du lịch về nhu cầu của NH và nhà tuyển dụng, và sự thích ứng của từng HP để rà soát và ban hành lại các hướng dẫn KTĐG, cập nhật PPKTĐG trong ĐCCT HP nhằm đạt được CĐR của từng HP và CĐR của CTĐT.	Cập nhật PPKTĐG trong ĐCCT HP nhằm đạt được CĐR của từng HP và CĐR của CTĐT.	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT; P. KT&ĐBCLGD	ĐCCTHP được ban hành (Nếu có)	
TC 5.2	4	Cần rà soát các quy định về kiểm tra, đánh giá KQHT của NH và trọng số của tất cả các HP cho phù hợp với tính chất HP; đồng thời xem xét việc tích hợp các quy định về KTĐG KQHT để thuận lợi hơn cho GV và SV thực hiện, cũng như thuận lợi hơn cho việc giám sát mức độ tuân thủ các quy định.	Rà soát cập nhật quy định về đánh giá kết quả học tập của NH, bổ sung các quy định về phương pháp, tiêu chí, trọng số trong quy định đánh giá kết quả NH.	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa Kinh tế	Quyết định ban hành quy định	
		Cần hướng dẫn đầy đủ và có cơ chế giám sát việc xây dựng cấu trúc đề thi, ra đề thi, đảm bảo đề thi phải đánh giá được CĐR của HP;	Triển khai hướng dẫn, tập huấn cho GV về thiết kế NHCHT theo CĐR	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa Kinh tế	Thông báo tập huấn	
		Rà soát các ĐCCTHP nhằm đảm bảo sự tương thích giữa CĐR của	Rà soát, cập nhật ĐCCT HP	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT; P. KT&ĐBCLGD	ĐCCTHP được ban hành (Nếu có)	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
TC 5.3	3	HP với cấu trúc đề thi và hướng tới đạt CĐR của HP và của CTĐT.							
		Đặc biệt đối với các HP môn chung, cần thể hiện rõ hơn trong ĐCCTHP các PPKTĐG để đạt CĐR của NH tốt nghiệp ngành QTKS;	Rà soát, cập nhật CTĐT bảo đảm rà soát Ma trận đóng góp của HP với CĐR CTĐT và tổ hợp PPKTĐG tương ứng	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	Quyết định ban hành CTĐT	
		Rà soát, bổ sung tiêu chí, thang rubrics đánh giá điểm quá trình thông qua các hình thức bài tập ở nhà, bài tập lớn kèm theo thuyết trình, thảo luận nhóm, bài kiểm tra trên lớp hướng tới CĐR của HP và CTĐT.	Rà soát, cập nhật ĐCCT HP theo hướng rà soát các Rubrics	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT; P. KT&ĐBCLGD	ĐCCTHP được ban hành (Nếu có)	
		Cần định kỳ thực hiện rà soát tổng thể và đánh giá về độ tin cậy và độ chính xác của phương pháp/công cụ KTĐG để có những điều chỉnh phù hợp nhằm xác định được độ giá trị, độ tin cậy của các câu hỏi thi/đề thi và sự chính xác trong việc đo lường mức độ NH đạt được CĐR của HP và CĐR của CTĐT.	Phân tích đánh giá phổ điểm thi làm căn cứ đánh giá độ tin cậy và chính xác của các PPKTĐG	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. KT&ĐBCLGD	Phổ điểm thi của các HP/ Biên bản họp Bộ môn	
		giá trị, độ tin cậy của các câu hỏi thi/đề thi và sự chính xác trong việc đo lường mức độ NH đạt được CĐR của HP và CĐR của CTĐT.	Rà soát, điều chỉnh ma trận thiết kế đề thi, NHCHT bảo đảm độ giá trị, độ tin cậy	6/2025	12/2025	P. KT&ĐBCLGD	Khoa Kinh tế	Ma trận tương ứng	
		Cần thực hiện đánh giá về hiệu quả của các tổ hợp PP KTĐG được áp dụng trong CTĐT ngành QTKS nhằm đáp ứng CĐR CTĐT.	Triển khai trao đổi, thảo luận về các tổ hợp PPKTĐG tương ứng với từng nhóm CĐR của CTĐT/ HP	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. KT&ĐBCLGD	Biên bản họp Khoa/ Bộ môn	
		Nhà trường cần có cơ chế giám sát, kiểm tra quá trình thực hiện và hậu kiểm hữu hiệu để đảm bảo các	Triển khai kiểm tra, thanh tra thực hiện Quy định về hoạt động khảo thí của	Theo Kế hoạch của Nhà trường		P. TTGD&PC	P. KT&ĐBCLGD	Kế hoạch và báo cáo kiểm tra, thanh tra (Thanh tra chuyên đề	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Khoa/Phòng trong Trường tuân thủ đúng các quy định của Trường về việc tổ chức thi, ra đề thi và chấm thi.	Khoa Kinh tế (ngành QTKS)					P.TTGD&PC, P. KT&ĐBCLGD và GV có kinh nghiệm)	
		Cần áp dụng thống nhất ngân hàng câu hỏi, ma trận tạo đề, ngân hàng đề cho tất cả các HP để đảm bảo tính độc lập, khách quan khi đánh giá.	Rà soát, điều chỉnh tiến độ xây dựng NHCHT bảo đảm mục tiêu 100% HP có NHCHT	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa Kinh tế	Quyết định ban hành tiến độ	
		Khi đủ điều kiện có thể áp dụng ngân hàng đề kiểm tra tích lũy HP nhằm đảm bảo đánh giá được CĐR trong quá trình học.	Nghiên cứu, thiết kế ngân hàng đề kiểm tra	01/2026	12/2026	Khoa kinh tế	P. KT&ĐBCLGD	Biên bản nghiên cứu của Bộ môn + Ngân hàng đề kiểm tra (Nếu triển khai)	
		Cần có qui định, hướng dẫn thường xuyên phân tích kết quả học tập (phổ điểm...) một cách toàn diện để đánh giá xác thực chất lượng KTĐG, đảm bảo tính công bằng;	Rà soát, cập nhật Quy định hoạt động khảo thí bảo đảm về có nội dung về hoạt động phân tích phổ điểm thi	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa Kinh tế	Quyết định ban hành quy định	
		Thiết kế kế hoạch tổng thể (dựa trên ma trận HP) và phát triển công cụ đánh giá để đo lường mức độ đạt được của CĐR của CTĐT theo định hướng nghiên cứu và theo cơ chế đặc thù của ngành QTKS.	Triển khai hoạt động đo lường, đánh giá CĐR của CTĐT	01/2026	12/2026	P. ĐT	P. KT&ĐBCLGD	Kế hoạch đo lường, đánh giá CĐR CTĐT	
TC 5.4	4	Cần ban hành quy định thực hiện phân tích, đánh giá và phản hồi kết quả thi kết thúc HP nhằm tăng cường thông tin cho GV và NH, hỗ trợ cải thiện việc dạy và học và ra	Rà soát, cập nhật Quy định hoạt động khảo thí bảo đảm về có nội dung về phản hồi kết quả đánh giá	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa Kinh tế	Quyết định ban hành quy định	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		đề thi, chọn hình thức KTĐG phù hợp.							
TC 5.5	5	Nhà trường tăng cường ứng dụng CNTT trong quá trình xử lý khiếu nại kết quả học tập, tạo điều kiện hơn nữa cho NH đồng thời theo dõi tiến độ xử lý công việc của các đơn vị trong trường.	Nghiên cứu quy trình khiếu nại điểm, bổ sung nội dung ứng dụng CNTT trong xử lý khiếu nại KQHT (nếu có)	06/2025	12/2025	P. KT&ĐBCLGD	P. ĐT; Khoa Kinh tế	Báo cáo nghiên cứu và xin ý kiến bổ sung nội dung ứng dụng CNTT trong xử lý khiếu nại KQHT (nếu có)	
		Khoa/đơn vị khảo thí ĐBCL tiếp tục thực hiện phân tích kết quả đánh giá ở tất cả các HP để nâng cao chất lượng KTĐG, nâng cao độ tin cậy, độ giá trị của đề thi, kiểm tra; tìm hiểu nguyên nhân có sự sai lệch điểm trước và sau chấm phúc tra để có biện pháp chấn chỉnh kịp thời.	Tiếp tục triển khai phân tích phổ điểm thi, điểm kết quả học tập theo HP của NH và đánh giá nguyên nhân của sự biến động phổ điểm	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT; P. KT&ĐBCLGD	- Các phổ điểm thi, điểm tổng kết theo từng HP; - Báo cáo/ Biên bản của Khoa/ Bộ môn phân tích nguyên nhân sự biến động của phổ điểm	
Tiêu chuẩn 6. Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên									
TC 6.1	4	Cần nghiên cứu, quy hoạch tổng thể ngành, lĩnh vực đào tạo, NCKH và nhiệm vụ kết nối PVCĐ làm cơ sở đổi mới công tác quy hoạch và tuyển dụng đội ngũ GV theo hướng đẩy mạnh tự chủ;	Sửa đổi bổ sung chiến lược phát triển Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.	III/2025	II/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Chiến lược phát triển Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Có chính sách, cơ chế đặc biệt để thu hút, tuyển dụng CBGV trình độ cao, tăng tỷ lệ TS trong tổng số GV cơ hữu của Khoa cũng như trên tổng số GV thực hiện CTĐT;	Sửa đổi, bổ sung quy chế tổ chức hoạt động của Trường ĐH TN&MTHN trong đó có quy định về thu hút tuyển dụng CBGV có trình độ cao.	III/2025	II/ 2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Quy chế tổ chức hoạt động của Trường ĐH TN&MTHN	
		có chính sách, cơ chế phát triển chuyên gia, GV đầu ngành (GS, PGS) trong lĩnh vực chuyên sâu của CTĐT.	Sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ trong đó có chính sách đãi ngộ riêng đối với các GV, chuyên gia đầu ngành	01/2026	12/2026	P.TC-HC		Quy chế chi tiêu nội bộ	
TC 6.2	4	Cần có quy định về nhiệm vụ, phương thức quy đổi các hoạt động kết nối, PVCĐ và có hướng dẫn cụ thể hơn để xác lập, đánh giá, ghi nhận và thực hiện lập KH năm đối với GV;	Rà soát quy định về hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng	01/2026	12/2026	P.TC-HC	Khoa Kinh tế	Quy định về hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng	
		cần quan tâm chi tiết hóa nhiệm vụ NCKH theo khối lượng và loại hình đề đo lường, giám sát và có các chính sách cải tiến trong quản trị công việc GV;	Rà soát, cập nhật Quy định về hoạt động khoa học công nghệ của Nhà trường	01/2026	12/2026	P. KHCN&HTQT	Khoa Kinh tế	Quy định về hoạt động khoa học công nghệ của Nhà trường	
		Quan tâm kiểm soát khối lượng giảng dạy của GV và tỷ lệ SV trên GV cơ hữu thực hiện CTĐT.	Triển khai kiểm soát khối lượng giảng dạy của GV và tỷ lệ NH trên GV cơ hữu thực hiện CTĐT	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P.TC-HC	Bảng thống kê khối lượng giảng dạy hàng năm theo CTĐT, thống kê Tỷ lệ NH/GV cơ hữu thực hiện CTĐT	
TC 6.3	4	Cần rà soát lại quy hoạch các lĩnh vực đào tạo, nghiên cứu chuyên sâu của CTĐT để xây dựng và đề	Rà soát, sửa đổi bổ sung Đề án VTVL của Trường	II/2026	IV/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Đề án VTVL	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		xuất các tiêu chí, tiêu chuẩn và cơ chế tuyển chọn đặc thù để thu hút được GV có trình độ cao cho CTĐT;	trong đó có các tiêu chí đặc thù riêng của Trường						
		Cần đổi mới quảng bá trong tuyển mộ và chính sách để thu hút được các GV trẻ có trình độ TS, chuyên gia, GV đầu ngành (GS, PGS) chuyên ngành cho CTĐT.	Sửa đổi, bổ sung quy chế chỉ tiêu nội bộ trong đó có chính sách đãi ngộ riêng đối với các GV, chuyên gia đầu ngành	II/2026	IV/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thộc Trường	Quy chế chỉ tiêu nội bộ	
TC 6.4	4	Cần chi tiết yêu cầu về năng để thực hiện đánh giá năng lực của GV cụ thể hơn nữa theo từng vị trí việc làm phù hợp với lĩnh vực nghiên cứu và các HP đảm nhiệm trong CTĐT. Nên cân nhắc áp dụng triệt để các công cụ đánh giá theo tiếp cận năng lực trong đó có kỹ năng và tăng cường lấy YKPH của các BLQ về đánh giá năng lực của GV để cải tiến, nâng cao chất lượng.	Xây dựng kế hoạch thực hiện đánh giá năng lực của GV, NCV cụ thể hơn nữa theo từng vị trí việc làm phù hợp với mỗi CTĐT	Theo kế hoạch của nhà trường		P. TC-HC	Các đơn vị trực thuộc Trường	Thông báo Báo cáo kết quả rà soát Xây dựng văn bản cải tiến	
TC 6.5	4	Trường, Khoa cần chi tiết hóa yêu cầu năng lực, mức năng lực dự kiến theo giai đoạn và thực hiện đánh giá nhu cầu để đào tạo, phát triển GV theo tiếp cận năng lực cho từng vị trí GV,	Rà soát các quy định về năng lực giảng viên, các tiêu chí đánh giá giảng viên để đào tạo phát triển năng lực giảng viên	III/2026	IV/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thộc Trường	QĐ sửa đổi, bổ sung quy định về đánh giá, phân loại chất lượng công việc của Trường ĐH TN&MTHN	
		Trong đó chú trọng đào tạo, bồi dưỡng về phương pháp giảng dạy và PPKTĐG tiên tiến; tăng cường hoạt động giao lưu, học tập, trao	Tiếp tục cử Giảng viên tham gia các khóa ĐTBĐ cho giảng viên	Hàng năm		P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thộc Trường	Kế hoạch ĐTBĐ hàng năm	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
TC 7.1	4	Quy hoạch, phát triển ĐNNV cần theo sát đặc thù của ngành đào tạo, cần đảm bảo tính hệ thống và phát triển bền vững, đáp ứng yêu cầu phát triển của Nhà trường và Khoa trong giai đoạn mới với quy mô sinh viên có thể tăng nhanh.	Sửa đổi bổ sung chiến lược phát triển nhân sự Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.	III/2025	II/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trục thộc Trường	Nghị Quyết sửa đổi, bổ sung chiến lược phát triển nhân sự của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.	
TC 7.2	4	Hiệu quả rà soát, cập nhật các tiêu chí tuyển dụng nhân viên hỗ trợ theo sát đặc thù của CTĐT ngành QTKS cần được quan tâm nâng cao để phát huy được hiệu quả như kỳ vọng trong công tác nhân sự, đáp ứng sứ mạng, tầm nhìn của Trường và Khoa	Lập kế hoạch tổ chức phân tích đánh giá và điều chỉnh lại các tiêu chí và quy trình tuyển dụng đảm bảo phù hợp với từng nhóm VTVL của NV. Có kế hoạch đa dạng hóa các hình thức phổ biến, công khai các tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển nhân viên qua các kênh truyền thông đại	II/2026	IV/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trục thộc Trường	Nghị quyết phê duyệt Đề án VTVL của Trường ĐH TN&MTHN	
TC 7.3	4	Cần tiếp tục rà soát, cải tiến nhằm nâng cao hiệu quả của bộ tiêu chí đánh giá cán bộ hỗ trợ của Nhà trường, đảm bảo theo sát đặc thù công tác hỗ trợ CTĐT trong đánh giá năng lực để tạo động lực cho NV hỗ trợ, hướng tới thực hiện sứ mạng, tầm nhìn của Trường.	Rà soát các quy định về năng lực giảng viên, các tiêu chí đánh giá nhân viên để đào tạo phát triển năng lực nhân viên	III/2026	IV/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trục thộc Trường	QĐ sửa đổi, bổ sung quy định về đánh giá, phân loại chất lượng công việc của Trường ĐH TN&MTHN	
TC 7.4	4	Hoạt động khảo sát nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn nghiệp vụ cho ĐNNV cần được triển khai theo yêu cầu vị trí việc làm và tiếp cận năng lực	Bổ sung nội dung đăng ký nhu cầu đào tạo bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm	Hàng năm		P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trục thộc Trường	Thông báo đăng ký nhu cầu đào tạo bồi dưỡng hàng năm của	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		KSA (Knowledge-Skills-Attitude);						Trường ĐHTN&MTHN	
		cần phát triển công cụ khảo sát nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn nghiệp vụ của các NV hỗ trợ một cách bài bản, đáp ứng các yêu cầu của khoa học đo lường, đánh giá trong giáo dục;	Hoàn thiện phần mềm khảo sát	Hàng năm		TT. TV&CNTT	Các đơn vị thuộc và Trục thộc Trường	Phần mềm khảo sát	
		Cần phân tích yêu cầu công việc và sử dụng kết quả đánh giá nhu cầu về đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của ĐNNV để xây dựng và triển khai thực hiện các kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ cho ĐNNV một cách bài bản hơn.	Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ cho ĐNNV	Quý I/ hàng năm		P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trục thộc Trường	Kế hoạch ĐTBĐ hàng năm	
TC 7.5	4	Nhằm liên tục đảm bảo chất lượng, Nhà trường cần nghiên cứu để có những giải pháp đột phá về thi đua khen thưởng và công nhận để tạo thêm động lực cống hiến, thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong ĐNNV.	Rà soát quy định về đánh giá, phân loại chất lượng công việc của Trường ĐH TN&MTHN	Quý II hàng năm	Quý II hàng năm	P.TC-HC	Các đơn vị/Khoa phối hợp		
Tiêu chuẩn 8. Sinh viên và hoạt động hỗ trợ sinh viên									
TC 8.1	4	Nhà trường và Khoa cần thực hiện lấy ý kiến của đầy đủ các BLQ (GV, NH, cựu NH, nhà quản lý, nhà tuyển dụng...) về chính sách tuyển sinh.	Đưa nội dung lấy YKPH của các BLQ về chính sách tuyển sinh vào các đợt khảo sát.	Theo kế hoạch		P. ĐT	Khoa Kinh tế; P. KT&ĐBCLGD	Kế hoạch/ thông báo và kết quả lấy YKPH của các BLQ về chính sách tuyển sinh.	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Thực hiện khảo sát về nhu cầu nguồn nhân lực, phân tích và dự báo để xây dựng chính sách tuyển sinh phù hợp theo đặc thù của ngành ở bậc đào tạo	Đưa nội dung khảo sát về nhu cầu nguồn nhân lực, phân tích và dự báo để xây dựng chính sách tuyển sinh phù hợp theo đặc thù của ngành vào các đợt khảo sát	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	- Kế hoạch khảo sát nhu cầu nguồn nhân lực; - Báo cáo khảo sát, phân tích và dự báo nhu cầu nguồn nhân lực theo đặc thù của ngành.	
		Cần thực hiện rà soát, điều chỉnh CTĐT theo yêu cầu của thị trường lao động.	Rà soát, điều chỉnh CTĐT theo hướng đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động.	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	Quyết định ban hành CTĐT sau rà soát.	
		Đẩy mạnh và phát huy vai trò của công tác tư vấn, hướng nghiệp trong tuyển sinh.	Tăng cường công tác tư vấn, hướng nghiệp trong tuyển sinh.	Hàng năm		P. ĐT	Khoa Kinh tế	Các thông báo/kế hoạch tư vấn hướng nghiệp trong tuyển sinh.	
		Có hệ thống quản lý đào tạo phù hợp để giám sát, ghi nhận được tiến độ, kết quả học tập và khối lượng học tập của NH; việc phản hồi cho NH và hoạt động khắc phục bất cập được triển khai kịp thời và giúp NH cải thiện học tập	Hệ thống quản lý đào tạo để giám sát ghi nhận tiến độ, kết quả học tập và khối lượng học tập của NH	Hàng năm		P. ĐT	Khoa Kinh tế	Hệ thống quản lý đào tạo	
TC 8.2	4	Cần có đánh giá về phương thức và tiêu chí tuyển sinh một cách bài bản như: thực hiện phân tích về mối quan hệ giữa phương thức, tiêu chí tuyển sinh (tổ hợp xét tuyển, thi tuyển...) và kết quả học tập đầu ra của NH đối với từng ngành cụ thể;	Có phương án tuyển sinh đa dạng, hiệu quả hơn trong đó chú trọng nâng cao chất lượng thí sinh đầu vào của ngành.	Quý II/ hàng năm		P. ĐT	Khoa Kinh tế	Đề án tuyển sinh	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Tổ chức các Hội nghị về công tác tuyển sinh;				P. ĐT			
		Khảo sát lấy ý kiến của đầy đủ các BLQ như GV, SV, nhà quản lý, nhà tuyển dụng lao động, cựu NH ... về tiêu chí và phương thức tuyển sinh, từ đó điều chỉnh, bổ sung tiêu chí và phương thức tuyển sinh theo đặc thù của ngành học để có thể tuyển được NH có chất lượng tốt vào ngành học.	Kế hoạch lấy YKPH của các BLQ về chính sách tuyển sinh.	Theo kế hoạch		P. ĐT	Khoa Kinh tế	Kế hoạch/thông báo và kết quả lấy YKPH của các BLQ về chính sách tuyển sinh.	
TC 8.3	4	Cần có các biện pháp hỗ trợ tích cực để giảm tỷ lệ SV bị cảnh báo học vụ và tỷ lệ SV thôi học	Mở các học kỳ bổ sung	Quý III/ hàng năm		P. ĐT	Các Khoa, bộ môn	Thông báo/kế hoạch học lại học cải thiện hằng kỳ	
		Phối hợp chặt chẽ giữa GVCN, CVHT với gia đình SV trong việc theo dõi quá trình học tập và rèn luyện của SV (nhất là với SV yếu kém)	Thông báo (mail, sms, ...) giữa CVHT, CNL với gia đình sinh viên nhất là sv yếu, kém	Quý III/ hàng năm		Khoa Kinh tế	Các đơn vị trực thuộc trường	Thông báo (mail, sms, ...) giữa CVHT, CNL với gia đình sinh viên nhất là sv yếu, kém	
		Nhà trường nên có bộ phận và công cụ phân tích cơ sở dữ liệu (tỷ lệ chậm tiến độ, tỷ lệ thôi học, tỷ lệ cảnh báo học vụ, tỷ lệ tốt nghiệp, tỷ lệ tốt nghiệp quá hạn) qua các năm để có giải pháp hỗ trợ SV cải tiến liên tục kết quả học tập và rèn luyện.	Phân tích tỷ lệ chậm tiến độ, tỷ lệ thôi học, tỷ lệ cảnh báo học vụ, tỷ lệ tốt nghiệp, tỷ lệ tốt nghiệp quá hạn để có giải pháp hỗ trợ SV cải tiến liên tục kết quả học tập và rèn luyện	Quý III/ hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT; P. CTSV; TT. TV&CNTT	Thông báo/Báo cáo tỷ lệ NH chậm tiến độ, tỷ lệ thôi học, tỷ lệ cảnh báo học vụ, tỷ lệ tốt nghiệp, tỷ lệ tốt nghiệp	
TC 8.4	4	Nên đẩy mạnh việc ký kết hợp tác với các đơn vị tuyển dụng để đưa SV về thực tập và tăng cường cơ	Các quyết định cử sinh viên đi thực tập	Quý III/ hàng năm		P. ĐT	Khoa QLDD	Các quyết định cử sinh viên đi thực tập	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		hội tìm kiếm việc làm, đồng thời thường xuyên tổ chức các buổi giao lưu, tọa đàm, giáo dục định hướng nghề nghiệp với sự tham gia của nhà SDLĐ, bên cạnh đó triển khai các hoạt động khởi nghiệp hỗ trợ SV tìm kiếm việc làm.	Tổ chức các buổi giao lưu, tọa đàm, định hướng nghề nghiệp	Quý III/ hàng năm		Khoa Kinh tế	Các đơn vị trực thuộc trường	Thông báo/Kế hoạch/ hình ảnh Tổ chức các buổi giao lưu, tọa đàm, định hướng nghề nghiệp	
			Triển khai các hoạt động khởi nghiệp	Quý II/ hàng năm		P. CTSV	Các đơn vị trực thuộc trường	Kế hoạch triển khai các hoạt động khởi nghiệp	
		Tăng cường đăng các thông tin về tuyển dụng, việc làm trên website của Trường và Khoa.	Các thông tin về tuyển dụng, việc làm	Quý III/ hàng năm		P. CTSV	Khoa Kinh tế	Thông báo các thông tin tuyển dụng	
		Khoa cần tăng cường các hoạt động ngoại khóa, các hoạt động trải nghiệm thực tế, các hoạt động đào tạo kỹ năng mềm và tăng cường năng lực ngoại ngữ, tin học cho NH	Các hoạt động ngoại khóa, các hoạt động trải nghiệm thực tế, các hoạt động đào tạo kỹ năng mềm và tăng cường năng lực ngoại ngữ, tin học	Quý III/ hàng năm		Khoa Kinh tế	Các đơn vị trực thuộc trường	Thông báo/ Kế hoạch/ hình ảnh	
TC 8.5	4	Quy hoạch và trồng bổ sung cây xanh trong khuôn viên của Trường	Trồng bổ sung cây xanh trong khuôn viên của Trường	06/2025	12/2025	P. QTTB	P. TC-HC; P. KH-TC	Hệ thống cây xanh được trồng mới	
		Nhà trường nên tăng cường trang thiết bị và phần mềm quản lý cho Trạm y tế.	Tăng cường trang thiết bị và phần mềm quản lý cho Trạm y tế	2025	2029	P. QTTB	P. TC-HC; P. KH-TC	Thiết bị mới và phần mềm quản lý Y tế của trường	
		Nhà trường nên có bộ phận thực hiện việc tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe tinh thần cho NH.	Bổ trí phòng Tư vấn Tâm lý và chăm sóc sức khỏe sinh viên	01/2026	12/2026	P. CTSV	P. QTTB; P. KH-TC	phòng Tư vấn Tâm lý và chăm sóc sức khỏe sinh viên	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Cần tiếp tục nâng cấp các khu ký túc xá và tìm kiếm nguồn kinh phí để xây dựng ký túc xá mới.	Nâng cấp các khu ký túc xá và tìm kiếm nguồn kinh phí để xây dựng ký túc xá mới.	2026	2029	P. QTTB	P. TC-HC; P. KH-TC	KTX được nâng cấp	
		Nhà trường khẩn trương triển khai lập kế hoạch xây dựng nhà thể chất đa năng tại Trụ sở Hà Nội.	Xây dựng nhà thể chất đa năng tại Trụ sở chính	2026	2030	P. QTTB	P. TC-HC; P. KH-TC	Nhà thể chất đa năng tại Trụ sở chính	
Tiêu chuẩn 9. Cơ sở vật chất và trang thiết bị									
TC 9.1	4	Rà soát quy hoạch và sớm hoàn thiện cơ sở vật chất tại các khuôn viên và khu vực thực hành	Thực hiện công tác sửa chữa theo quyết định phê duyệt của Bộ, trong đó tập trung sửa chữa nhằm nâng cao chất lượng cơ sở vật chất đối với khu vực thực hành nhà C, cơ sở 1	II/2025	IV/2025	P. QTTB	P. KH-TC	Biên bản hoàn thành và đưa vào sử dụng.	
		Tăng thêm cây xanh ghế ngồi và thiết kế thêm các không gian sinh hoạt ngoài trời, lưu ý đến nhu cầu của người khuyết tật trong các tòa nhà.	Rà soát bổ sung cây xanh đảm bảo phù hợp không gian và cảnh quan Nhà trường; thực hiện sửa chữa đá bồn hoa tại khu vực sân trường; sửa chữa lối lên xuống tầng hầm nhà A, B để đảm bảo nhu cầu sử dụng của người khuyết tật.	07/2025	12/2025	P. QTTB	P. KH-TC	Biên bản nghiệm thu hoàn thành và đưa vào sử dụng.	
		Hoàn thiện phương án phòng chống cháy nổ và thoát hiểm	Sửa chữa và bảo trì hệ thống phòng cháy nhà A	06/2025	09/2025	P. QTTB	P. KH-TC	Biên bản bàn giao và đưa vào sử dụng	
TC 9.2.	4	Cần có kế hoạch tăng diện tích thư viện đáp ứng thông tư 03/2020/TT-BGDĐT, 14/2023/TT-BGDĐT	Nghiên cứu, đề xuất tăng diện tích Thư viện	01/2026	12/2026	TT. TV&CNTT	P. QTTB	Báo cáo nghiên cứu/ Đề xuất	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Tăng số bản mỗi đầu tài liệu (nhất là tài liệu chính) theo quy mô sinh viên theo học CTĐT	Xây dựng và triển khai kế hoạch xuất bản giáo trình của Trường	Hàng năm		TT. TV&CNTT	P.KH-TC; TT. TV&CNTT	Hệ thống giáo trình chuyên ngành	
			Mua bổ sung tài liệu học tập			TT. TV&CNTT	Khoa Kinh tế; P.KH-TC	Tài liệu chính được đưa vào lưu thông	
		Tăng cường liên kết, gia tăng nguồn học liệu số, dữ liệu điện tử	Kết nối thư viện với các đơn vị đào tạo và nghiên cứu cùng lĩnh vực	Hàng năm		TT. TV&CNTT	Khoa Kinh tế	Tài khoản truy cập thư viện của đơn vị liên kết dành cho bạn đọc của Trường	
			Tiếp tục bổ sung khai thác học liệu nội sinh	Hàng năm		TT. TV&CNTT	Khoa Kinh tế	Học liệu nội sinh được cập nhật định kỳ	
			Mua quyền truy cập CSDL	Hàng năm		TT. TV&CNTT	Khoa Kinh tế; P.KH-TC	Tài khoản truy cập CSDL hàng năm	
			Kết nối thư viện với các đơn vị đào tạo và nghiên cứu cùng lĩnh vực	Hàng năm		TT. TV&CNTT	Khoa Kinh tế	Tài khoản truy cập thư viện của đơn vị liên kết dành cho bạn đọc của Trường	
TC 9.3	3	Nên có kế hoạch bố trí CSVC để làm phòng thực hành cho ngành QTKS; có kế hoạch và triển khai đánh giá đầy đủ hiệu quả sử dụng trang thiết bị của các phòng thực hành để có giải pháp tăng hiệu quả khai thác;	Đánh giá đầy đủ hiệu quả sử dụng trang thiết bị của các phòng thực hành, thí nghiệm để có giải pháp tăng hiệu quả khai thác	T12/ hàng năm		P. QTTB	Khoa QLDD; TT. TV&CNTT	Báo cáo đánh giá hiệu quả sử dụng trang thiết bị phòng thực hành	
		Có kế hoạch đầu tư, bổ sung thiết bị đáp ứng các nghiên cứu, thực hành;	Bổ sung thiết bị thí nghiệm đáp ứng các nghiên cứu, thực hành;	2026	2028	P. QTTB	P. TC-HC; P. KH-TC	Thiết bị mới tại phòng thực hành	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Nhà trường và Khoa cần có kế hoạch cải tiến quy trình quản lý, vận hành và số hóa việc theo dõi vận hành để khai thác tối ưu và đáp ứng tốt hơn yêu cầu của CTĐT.	Xây dựng kế hoạch cải tiến quy trình quản lý, vận hành và số hóa việc theo dõi vận hành để khai thác tối ưu và đáp ứng tốt hơn yêu cầu của CTĐT	06/2025	12/2025	TT. TV&CNTT	Khoa Kinh tế	Kế hoạch cải tiến quy trình quản lý, vận hành và số hóa việc theo dõi vận hành phòng thực hành	
TC 9.4	4	Đẩy mạnh biên soạn bài giảng điện tử, rà soát, nâng cao chất lượng các bài giảng E-learning	Tiếp tục triển khai xây dựng hệ thống bài giảng điện tử	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT; TT. TV&CNTT	Hệ thống bài giảng điện tử phục vụ đào tạo trực tuyến được cập nhật	
		Tăng cường khảo sát thường xuyên, tổng kết đánh giá kết quả thu được từ sự phản hồi của các bên và sử dụng kết quả này phục vụ cho việc rà soát, điều chỉnh, cải tiến hệ thống CNTT	Triển khai khảo sát định kỳ về hệ thống CNTT	Hàng năm, theo kế hoạch LYKPH do Nhà trường ban hành		TT. TV&CNTT	P. ĐT; P. CTSV; P. QTTB; P. TC-HC	Báo cáo kết quả khảo sát về hệ thống CNTT	
TC 9.5	4	Cần sớm có kế hoạch nâng cấp khuôn viên chính của Trường và khu xưởng lưu ý đến: tăng thêm các khu vực căng-tin, cây xanh, trạm y tế và không gian hỗ trợ sinh hoạt chung tạo điều kiện SV tổ chức các hoạt động trao đổi học tập, nghiên cứu; quan tâm nhu cầu của người khuyết tật trong các tòa nhà;	Nâng cấp khuôn viên chính của Trường	II/2026	IV/2028	P. QTTB	P. KH-TC	Hợp đồng/ Biên bản nghiệm thu thanh lý nâng cấp khuôn viên Trường	
		tiếp tục rà soát, kiểm tra để hoàn thiện các phương án phòng chống cháy nổ và thoát hiểm tại các cơ sở cho CBGV, SV và người lao động. Nhà trường cần quan tâm hơn nữa	Các phương án phòng chống cháy nổ và thoát hiểm tại các tòa nhà	T12/ Hàng năm		P. QTTB	Các đơn vị trực thuộc trường	Thông báo/Kế hoạch phòng chống cháy nổ và thoát hiểm	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		đến nhu cầu đặc thù của người khuyết tật.							
Tiêu chuẩn 10. Nâng cao chất lượng									
TC 10.1	4	Cần đa dạng hóa hình thức khảo sát phù hợp với nội dung khảo sát, hình thức khảo sát và đối tượng khảo sát;	Rà soát Quy định về lấy YKPH của các BLQ	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa Kinh tế	Quyết định ban hành	
		Tăng cường lấy ý kiến phản hồi thông qua các hình thức hội thảo, tọa đàm nhất là đối với các đối tượng Nhà SDLĐ, chuyên gia... trong việc xây dựng và phát triển CTĐT, trong đó cần chú trọng lấy YKPH về năng lực của NH tốt nghiệp, trên cơ sở đó điều chỉnh mục tiêu, CĐR, CTDH và quá trình tổ chức dạy-học và đánh giá KQHT.	Triển khai lấy YKPH trong xây dựng và phát triển CTĐT thông qua Tọa đàm, hội thảo đối với các gợi ý khuyến nghị	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	Kế hoạch + Biên bản	
		Rà soát quy trình hướng dẫn rà soát CTĐT đảm bảo tính tổng thể trên cơ sở ý kiến của các BLQ và xu hướng của thị trường lao động, đồng thời thể hiện rõ hơn triết lý phát triển CTĐT tiếp cận theo CDIO và hoặc OBE đối với CTĐT năm 2024 để tránh làm mất tính ổn định của CTĐT và gây lãng phí nguồn lực.	Rà soát, cập nhật Hướng dẫn thiết kế và phát triển CTĐT	01/2026	12/2026	P. ĐT	Khoa Kinh tế	Quyết định ban hành	
		Ngoài ra, việc tham khảo, đối sánh CTĐT của CSGD trong và ngoài nước cần hiệu quả hơn.	Triển khai đối sánh CTĐT trong nước và quốc tế hiệu	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	Báo cáo đối sánh CTĐT hàng năm	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
TC 10.2.	4	Cần tăng cường bồi dưỡng, tập huấn cho GV về xây dựng CĐR, thiết kế CTDH và các hoạt động dạy-học và KTĐG theo CĐR đảm bảo tính tương thích, đồng bộ làm cơ sở để triển khai đánh giá mức đạt CĐR của HP và CTĐT	Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ giảng viên về thiết kế CTĐT đảm bảo tương thích với CĐR.	01/2026	12/2026	P. ĐT	Khoa Kinh tế	Kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ giảng viên về thiết kế CTĐT đảm bảo tương thích với CĐR	
		Đồng thời, phát huy vai trò của các hội đồng chuyên môn trong việc phản biện, thẩm định CTĐT đảm bảo tính khoa học của CTĐT.	Phát huy vai trò của các hội đồng chuyên môn trong việc phản biện, thẩm định CTĐT đảm bảo tính khoa học của CTĐT	01/2026	12/2026	P. ĐT	Khoa Kinh tế	Biên bản họp Hội đồng	
TC 10.3	4	Cần phổ biến, hướng dẫn cho GV về đánh giá mức đạt CĐR của HP và CĐR của CTĐT (cách thức xác định HP/ CĐR cốt lõi, xây dựng kế hoạch đơn, chọn mẫu và thu thập dữ liệu...	Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho GV về đánh giá mức đạt CĐR của HP, CTĐT	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	P. ĐT; Khoa Kinh tế	Kế hoạch tập huấn	
			Rà soát, cập nhật Hướng dẫn đánh giá mức độ đạt CĐR của NH	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	P. ĐT; Khoa Kinh tế	Hướng dẫn	
		Cần đa dạng hóa hình thức đánh giá CĐR của HP và CTĐT thông qua đánh giá của Nhà SDLĐ.	Xây dựng phiếu khảo sát nhà SDLĐ về đánh giá CĐR của HP và CTĐT thông qua đánh giá của Nhà SDLĐ.	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT; P. KT&ĐBCLGD	Phiếu khảo sát nhà SDLĐ về đánh giá CĐR của HP và CTĐT thông qua đánh giá của Nhà SDLĐ.	
TC 10.4	4	Cần tăng cường kết nối nghiên cứu khoa học với CTĐT thông qua lồng ghép kết quả nghiên cứu vào	Ứng dụng các công trình NCKH vào trong giảng dạy	Hàng năm		Khoa Kinh tế		Bài giảng, danh mục TLTK của các HP có ứng	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		giảng dạy (Xây dựng HP hoặc bài giảng dựa trên các kết quả nghiên cứu; Đưa các NCKH vào bài tập, đồ án tốt nghiệp để khuyến khích NH tham gia học tập tích cực); Đẩy mạnh ứng dụng NCKH vào đổi mới sáng tạo như: Định hướng NCKH phục vụ các vấn đề thực tiễn của doanh nghiệp, địa phương và xã hội;						dụng NCKH của GV và sinh viên	
		Xây dựng các dự án hợp tác với doanh nghiệp để ứng dụng kết quả nghiên cứu vào sản phẩm, dịch vụ; Chuyển giao tri thức và công nghệ (Xây dựng các đề án thương mại hóa sản phẩm nghiên cứu, gắn kết Nhà trường với ngành công nghiệp); Đề xuất chính sách dài hạn về phát triển NCKH, trong đó xác định định hướng nghiên cứu phù hợp với chiến lược quốc gia như gắn kết các NCKH với các chương trình quốc gia về chuyển đổi số, phát triển bền vững, và công nghiệp 4.0.	Biên bản thảo luận hợp tác với các doanh nghiệp tuyển dụng để ứng dụng kết quả nghiên cứu vào sản phẩm, dịch vụ; Chuyển giao tri thức và công nghệ	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. KHCN&HTQT P. CTSV	Biên bản thảo luận hợp tác với các doanh nghiệp tuyển dụng để ứng dụng kết quả nghiên cứu vào sản phẩm, dịch vụ; Chuyển giao tri thức và công nghệ	
		Cần có các đánh giá mức độ đáp ứng của các kết quả nghiên cứu khi áp dụng cho CTĐT.	Phiếu LYK NH về mức độ đáp ứng của các kết quả nghiên cứu khi áp dụng cho CTĐT.	Hàng năm		Khoa Kinh tế		Báo cáo kết quả LYK NH về mức độ đáp ứng của các kết quả nghiên cứu khi áp dụng cho CTĐT.	
TC 10.5	4	Cần đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi số, trong đó xem xét đầu tư phần	Ứng dụng CNTT trong quản lý CSDL về CSVC	Hàng năm		TT.TV&CNTT		Hệ thống CSDL	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
TC 10.6	4	mềm quản lý nhằm liên thông, tích hợp CSDL, đặc biệt là các dữ liệu phản hồi của các BLQ để trích xuất phục vụ cải tiến hiệu quả chất lượng CSVC, trang thiết bị và chất lượng dịch vụ hỗ trợ.							
		Hoàn thiện nội dung và công cụ khảo sát phù hợp với đối tượng (NSDLĐ, NH, cựu NH, giảng viên...) để tăng tính hiệu quả.	Rà soát, cập nhật, điều chỉnh lại Mẫu phiếu khảo sát cho phù hợp với từng đối tượng trước mỗi đợt triển khai LYKPH	T10/2025	T7/2026	TT.TV&CNTT		Phiếu khảo sát trực tiếp, trực tuyến NH về cải tiến chất lượng CSVC, hoạt động hỗ trợ NH để đảm bảo độ giá trị của các kết quả khảo sát.	
		Cần rà soát và cải tiến tổng thể các giải pháp nâng cao chất lượng và hiệu quả của cơ chế phản hồi của các BLQ, bao gồm: Hoàn thiện nội dung và công cụ khảo sát phù hợp với đối tượng (NSDLĐ, NH, cựu NH, giảng viên...) để tăng tính hiệu quả;	Rà soát, cập nhật, điều chỉnh lại Mẫu phiếu khảo sát cho phù hợp với từng đối tượng trước mỗi đợt triển khai LYKPH	05/2025	12/2025	P. KT&ĐBCLGD	Các đơn vị thuộc và thực thuộc Trường	Mẫu phiếu khảo sát được thiết kế phù hợp với nội dung, đối tượng theo yêu cầu	
TC 10.6	4	Đa dạng hóa hình thức khảo sát theo hướng tăng cường tổ chức các hình thức khảo sát bổ sung như tọa đàm, hội thảo, phỏng vấn sâu với các BLQ để thảo luận chi tiết về các vấn đề kỹ thuật của CTĐT;	Triển khai hoạt động tọa đàm, hội thảo, phỏng vấn sâu theo quy định (<i>Khi thực hiện phát triển CTĐT</i>)	Thường xuyên theo Kế hoạch của Khoa/Bộ môn		Kinh tế	P. KT&ĐBCLGD	Hồ sơ lấy YKPH các BLQ khi phát triển CTĐT hàng năm (Kế hoạch/Thông	
		Hệ thống hóa và tập trung dữ liệu khảo sát đảm bảo tính thống nhất và dễ dàng truy xuất, đồng thời thiết lập mạng lưới quan hệ đối tác	Ứng dụng CNTT trong quản lý dữ liệu khảo sát chung, đồng bộ và dễ dàng truy xuất;	Thường xuyên		P. KT&ĐBCLGD	Khoa Kinh tế	- Model quản lý hoạt động khảo sát;	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		với nhà SDLĐ, xây dựng mạng lưới cựu NH tổ chức các diễn đàn nghề nghiệp, hội đồng tư vấn chuyên môn, khảo sát trực tiếp tại doanh nghiệp...						- CSDL khảo sát gốc của Nhà trường	
		Thiết lập mạng lưới quan hệ đối tác với nhà SDLĐ, xây dựng mạng lưới cựu NH tổ chức các diễn đàn nghề nghiệp, hội đồng tư vấn chuyên môn, khảo sát trực tiếp tại doanh nghiệp...	Triển khai các hoạt động kết nối với các đối tác (NSDLĐ, các tổ chức nghề nghiệp...)	Thường xuyên cập nhật		Khoa Kinh tế	P.CTSV	Danh sách các đối tác NSDLĐ, các tổ chức nghề nghiệp và Biên bản họp tác theo Khoa/ Bộ môn quản lý CTĐT	
Tiêu chuẩn 11. Kết quả đầu ra									
TC 11.1	4	Phát huy chính sách tăng cường quản lý và hỗ trợ SV để nắm bắt nguyên nhân, có giải pháp thiết thực để tăng cường sự yên tâm học tập của SV, cải thiện hơn nữa tỉ lệ thôi học.	Rà soát, cập nhật Quy định quản lý sinh viên/ Quy định về công tác CVHT, CNL	01/2026	12/2026	P. CTSV	Khoa Kinh tế	Quyết định ban hành	
		Tiếp tục theo dõi cập nhật số liệu trong các năm tiếp theo để đánh giá đầy đủ các chỉ số kết quả đầu ra.	Xây dựng CSDL về kết quả học tập của sinh viên hàng năm	Hàng năm		P. ĐT	Các phòng ban có liên quan	Hệ thống CSDL	
TC 11.2	3	Cần có chiến lược xa hơn, phù hợp hơn với xu thế đào tạo đại học hiện nay, nghiên cứu phương thức kiến tạo quá trình đào tạo cá thể hoá áp dụng chuyển đổi số để SV có thể học vượt, theo lộ trình riêng và tốt nghiệp sớm trong Khoa và cả trong toàn trường để giảm thời gian tốt nghiệp trung bình, tăng cơ	Rà soát, cập nhật Quy định đào tạo tín chỉ	01/2027	12/2027	P. ĐT	Khoa Kinh tế	Quy định đào tạo tín chỉ	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		hội cho SV tham gia thị trường lao động sớm. Đây là mô hình đào tạo thích hợp và hiệu quả đối tổ chức học lại, học cải thiện điểm.							
TC 11.3	3	CSDL về cựu sinh viên và tình hình việc làm cần được phát triển, lưu trữ và phân tích sâu sắc, phục vụ công tác quản lý và định hướng chính sách, nhất là số liệu về SV công tác ở khu vực tư. Trường cần quan tâm kiến tạo và thúc đẩy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trong SV theo quy định của khung trình độ quốc gia và QĐ 1665 của Thủ tướng chính phủ về hỗ trợ khởi nghiệp SV. Trên cơ sở đó, có kế hoạch bổ sung các kiến thức về khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo cho đối tượng này để họ có khả năng quảng bá, bồi dưỡng tinh thần và kiến thức khởi nghiệp cho thế hệ trẻ.	Xây dựng CSDL về cựu sinh viên và tình hình việc làm cần được phát triển, lưu trữ và phân tích sâu sắc, phục vụ công tác quản lý và định hướng chính sách, nhất là số liệu về SV công tác ở khu vực tư.	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. CTSV	Hệ thống CSDL về sinh viên ngành BDS	
TC 11.4	4	Tích hợp chặt chẽ hơn nữa NCKHSV với các nghiên cứu của GV;	Đưa chế tài “Khen thưởng, kỷ luật” về nhiệm vụ NCKH đối với CBGV hướng dẫn NCKHNH vào Quy chế chi tiêu nội bộ và tăng định mức NCKH của Quy định về chế độ làm việc của Giảng viên Trường.	II/2025	IV/2025	P. KHCN&HTQT	Các đơn vị thuộc Trường	Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy định về chế độ làm việc của giảng viên.	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
			Gắn công tác NCKHNH với các đề tài NCKH của GV.						
		Tăng cường việc triển khai học tập theo dự án để kết hợp đào tạo và nghiên cứu để mục tiêu đào tạo theo tiếp cận CDIO có hiệu quả, kết hợp mô hình đào tạo cử nhân – kỹ sư đối với SV có năng lực nghiên cứu và nhu cầu học lên cao.	Rà soát, điều chỉnh CTĐT theo hướng đáp ứng yêu cầu CDR về kỹ năng, thái độ... của NH.	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT; P. KHCN&HTQT	CTĐT phiên bản năm 2026	
			Đối sánh các CTĐT phù hợp với CDR, khung CTĐT...	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT;	Báo cáo so sánh, đối sánh các CTĐT;	
			Lựa chọn những đề tài NCKH sinh viên đạt chất lượng tốt để tham gia các cuộc thi khoa học trong và ngoài nước.	Hàng năm		P. KHCN&HTQT	Khoa Kinh tế	Quyết định công nhận và khen thưởng SV đạt giải "Sinh viên NCKH" cấp Trường.	
TC 11.5	4	Bên cạnh các loại hình NCKH truyền thống của SV, CTĐT cần quan tâm và kiến tạo thêm nhiều hoạt động khác, đặc biệt là hoạt động thúc đẩy khởi nghiệp. Triển khai đồng bộ đề án 1665 về hỗ trợ SV khởi nghiệp.	Phối hợp tổ chức các hoạt động khởi nghiệp và định hướng nghiệp trước và sau khi ra trường.	II/2025		Khoa Kinh tế	P. CTSV; Đoàn Thanh niên	Hồ sơ về hoạt động khởi nghiệp, định hướng nghề nghiệp cho sinh viên ngành BDS	
		Nhà trường và CTĐT cần quan tâm đầy đủ hơn nữa đến việc khảo sát các nhà tuyển dụng về mức độ hài lòng đối với SV tốt nghiệp, đồng thời xem xét mức độ tin cậy của kết quả nhận được để có thể yên tâm sử dụng kết quả và đưa ra quyết định giải pháp.	Triển khai lấy ý kiến các nhà tuyển dụng về mức độ hài lòng đối với SV tốt nghiệp	Hàng năm		P. CTSV	Khoa Kinh tế	Báo cáo khảo sát các nhà tuyển dụng về mức độ hài lòng đối với SV tốt nghiệp	
			Triển khai thảo luận, trao đổi về kết quả lấy ý kiến NSDLĐ	T12/ Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. CTSV; Đoàn Thanh niên	Biên bản họp Khoa/ Bộ môn	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		CTĐT nên phối hợp với doanh nghiệp để xây dựng phương thức đánh giá chất lượng đào tạo và mức độ đạt CĐR, làm cơ sở tiếp tục cải tiến, nâng cao mức độ hài lòng của nhà tuyển dụng. Trong trường hợp này, bộ câu hỏi khảo sát các nhà tuyển dụng nên bám sát nội dung các CĐR của CTĐT.	Rà soát, cập nhật Hướng dẫn đo lường, đánh giá CĐR	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	P. ĐT	Rà soát, cập nhật Hướng dẫn đo lường, đánh giá CĐR	
			Rà soát, cập nhật Mẫu phiếu khảo sát NSDLĐ đối với CĐR của CTĐT	01/2026	12/2026	P. Kinh tế	P. KT&ĐBCLGD; P. ĐT	Rà soát, cập nhật Mẫu phiếu khảo sát NSDLĐ đối với CĐR của CTĐT	

PHỤ LỤC 05
BẢNG TỔNG HỢP CÁC HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG SAU ĐÁNH GIÁ NGOÀI
(Ngành Marketing)

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
Tiêu chuẩn 1: Mục tiêu và CDR của CTĐT									
TC 1.1	4	Nhà trường/Khoa cần điều chỉnh các hoạt động khảo sát các bên liên quan phù hợp với nội dung khảo sát; tăng cường các hình thức tọa đàm, hội thảo thay vì chỉ tập trung khảo sát bằng phiếu	Đa dạng các hoạt động lấy ý kiến các bên liên quan trong xây dựng và phát triển CTĐT	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. KT&ĐBCLGD	Biên bản Tọa đàm/ Hội thảo	
		Ngoài ra, có hướng dẫn cụ thể về quy mô thực hiện các rà soát, điều chỉnh CTĐT để trên cơ sở đó để kết nối, huy động sự tham gia của các bên liên quan để đảm bảo tính hiệu quả, tránh lãng phí nguồn lực.	Rà soát, điều chỉnh CTĐT	01/2026	12/2026	P. ĐT	Khoa Kinh tế	Kế hoạch, rà soát điều chỉnh CTĐT	
TC 1.2	4	Khoa/Bộ môn cần rà soát tính khả thi và diễn đạt chính xác CDR, dùng động từ phù hợp để đo lường, đánh giá; rà soát các chỉ báo của CDR (PI) đảm bảo phù hợp với nội hàm của các CDR làm cơ sở thiết kế CTDH và ĐCHP, làm cơ sở để tổ chức đào tạo và đánh giá mức đạt CDR của HP và CTĐT. Chú trọng lấy ý kiến góp ý của các nhà tuyển dụng lao động, cựu SV trong các lần rà soát, điều chỉnh	Rà soát, điều chỉnh CDR thể hiện rõ hơn các chỉ báo của CDR theo nội hàm của CDR của CTĐT	01/2026	12/2026	P. ĐT	Khoa Kinh tế	Quyết định ban hành CTĐT, Bảng đối sánh CTĐT	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		cho phù hợp với tình hình thực tiễn.							
TC1.3	4	Nhà trường/Khoa chú ý thể hiện rõ CĐR thể hiện rõ tiếp cận theo C-D-I và O;	Rà soát, cập nhật hướng dẫn thiết kế phát triển CTĐT	01/2026	12/2026	P. ĐT	Khoa Kinh tế	Quyết định ban hành Hướng dẫn	
		Tăng cường lấy ý kiến các BLQ, nhất là NTD và các hiệp hội nghề nghiệp để làm căn cứ thực tiễn cho mỗi lần điều chỉnh mục tiêu và CĐR của CTĐT.	Triển khai lấy ý kiến các bên liên quan trong phát triển CTĐT			Khoa Kinh tế	P. ĐT	Hồ sơ triển khai lấy ý kiến phản hồi các BLQ	
Tiêu chuẩn 2: Bản mô tả CTĐT									
TC 2.1	4	Nhà trường, Khoa nghiên cứu sơ đồ hóa một số nội dung trong CTĐT, ví dụ tiến trình đào tạo và trình bày khoa học học để đảm bảo hiệu quả truyền thông về CTĐT.	Rà soát bản mô tả CTĐT theo hướng sơ đồ hóa	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	Quyết định ban hành CTĐT sau rà soát.	
		Ngoài ra, nên xây dựng Bản mô tả CTĐT văn tắt bằng tiếng Anh để có thể giới thiệu về CTĐT cho các đối tác nước ngoài và là kênh truyền thông để thu hút NH quốc tế và tăng khả năng “Hội nhập” cho CTĐT.	Đa dạng các hình thức Bản mô tả CTĐT theo từng đối tượng					Các phiên bản/Hình thức Bản mô tả CTĐT	
TC 2.2	3	Rà soát ĐCHP đảm bảo có đủ các thông tin theo quy định, rà soát thể hiện rõ ràng và cụ thể mối quan hệ giữa HP với các chỉ báo của CĐR của CTĐT để đảm bảo tính tương thích có định hướng trong việc thiết kế nội dung dạy học, phương pháp dạy-	Rà soát, điều chỉnh ĐCCT	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT	Quyết định ban hành ĐCCT (Nếu có)	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		học và KTĐG, đồng thời cập nhật giáo trình chính thức, TLTK... Đặc biệt cần đảm bảo tính pháp lý của ĐCHP.							
TC 2.3	4	Khoa cần hướng dẫn chi tiết việc khai thác và sử dụng Bản mô tả CTĐT ngành Marketing như xác định phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá để GV có thể khai thác và sử dụng hiệu quả khi xây dựng ĐCCTHP HP và giới thiệu với NH.	Tổ chức sinh hoạt chuyên môn trao đổi, thảo luận về khai thác và sử dụng Bản mô tả CTĐT	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT	Hướng dẫn/ Biên bản họp Bộ môn	
Tiêu chuẩn 3: Cấu trúc và nội dung chương trình dạy học									
TC 3.1	4	Khoa/Bộ môn cần rà soát các HP thể hiện rõ ràng và cụ thể mối liên hệ giữa các HP với các chỉ báo của CĐR đã xác định, đồng thời cần rà soát các CĐR để thể hiện rõ hơn các PI đảm bảo theo nội hàm của CĐR (như đã chỉ ra tại tiêu chí 1.2) để tổ chức quá trình dạy-học và đánh giá kết quả học tập đảm bảo đáp ứng được CĐR của HP và CTĐT.	Rà soát, cập nhật Ma trận đóng góp của HP đối với các CĐR (PI) của CTĐT	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	Ma trận CTĐT	
TC 3.2	3	Khoa, Bộ môn cần rà soát CTDH và ĐCHP thể hiện rõ hơn mức độ đóng góp của HP đối với CĐR của CTĐT theo tiến trình thực hiện các HP trong CTDH.	Rà soát, cập nhật Ma trận đóng góp của HP đối với các CĐR (PI) của CTĐT	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	Ma trận CTĐT	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Ngoài ra, để đảm bảo tính logic, các HP trong CTDH cần xác định mức độ đóng góp với CĐR của CTĐT theo các chỉ báo của CĐR của CTĐT thay vì thể hiện đóng góp trực tiếp.	Rà soát, cập nhật ĐCCT (ma trận tương thích giữa mục tiêu của HP PLO chuyển thành các PI)	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT	Quyết định ban hành CTĐT và ĐCCT	
TC3.3	4	Nhà trường và Khoa cần thể hiện rõ hơn quan điểm/ triết lý phát triển CTĐT tiếp cận theo CDIO/OBE trong CTDH.	Rà soát, cập nhật Hướng dẫn thiết kế, phát triển CTĐT	01/2026	12/2026	P. ĐT	Khoa Kinh tế	Quyết định ban hành Hướng dẫn	
			Rà soát, cập nhật CTĐT theo quản điểm tiếp cận	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	Quyết định ban hành CTĐT và Bản đối sánh	
		Chú trọng tính hiệu quả khi tham khảo, đối sánh CTDH của CSGD có uy tín để trên cơ sở đó điều chỉnh CTDH.	Triển khai họp Khoa/Bộ môn thảo luận, thống nhất sử dụng kết quả đối sánh CTĐT	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT	Biên bản họp	
		Ngoài ra, tăng cường các hội thảo, tọa đàm chuyên sâu để phát triển CTĐT với sự tham gia của các chuyên gia thuộc chuyên môn đào tạo để cập nhật CTDH.	Đa dạng các hình thức lấy ý kiến trong phát triển CTĐT (khảo sát, tọa đàm, hội thảo)	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	Kế hoạch và báo cáo đối với khảo sát và Biên bản đối với tọa đàm hội thảo	
		Tần suất rà soát, điều chỉnh CTDH cũng cần cân nhắc để đảm bảo tính tổng thể và ổn định của CTĐT, hạn chế lãng phí nguồn lực.	Rà soát, cập nhật hướng dẫn thiết kế, phát triển CTĐT	01/2026	12/2026	P. ĐT	Khoa Kinh tế	Quyết định ban hành Hướng dẫn	
Tiêu chuẩn 4: Phương pháp tiếp cận trong dạy và học									
TC 4.1	4	Khoa cần nghiên cứu triết lý giáo dục của Trường và có hướng dẫn GV sử dụng để làm cơ sở lựa chọn nội dung, phương pháp dạy học và các hoạt động liên quan	Tổ chức nghiên cứu, hướng dẫn giảng viên truyền tải Triết lý giáo dục vào hoạt động dạy và học	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT; P. TC-HC	Biên bản tập huấn	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Cần xác định mục tiêu của CTĐT thể hiện đầy đủ mục tiêu giáo dục của Nhà trường, lưu ý đến mục tiêu hướng tới khai phóng, gắn với thực tiễn, có khả năng kiến tạo và hội nhập quốc tế	Rà soát, cập nhật Mục tiêu của CTĐT (đảm bảo tương thích với mục tiêu/triết lý giáo dục của Nhà trường)	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	Quyết định ban hành CTĐT	
TC 4.2	4	Trường/Khoa cần tăng cường bồi dưỡng nâng cao năng lực cho GV về đổi mới PPDH và KTĐG, trong đó tăng cường sử dụng các phương pháp dạy học tích cực như: phương pháp học tập dựa trên dự án (Project-Based Learning - PBL), phương pháp học tập dựa trên vấn đề (Problem-Based Learning - PBL) và đặc biệt là phương pháp học tập thông qua nghiên cứu (Research-Based Learning)...;	Rà soát, cập nhật ĐCCT theo hướng bổ sung các PPGD tích cực	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT	Quyết định ban hành ĐCCT, Ma trận PPGD	
		Tăng cường tổ chức các hoạt động học tập trải nghiệm cho NH giúp hiểu sâu hơn về công việc thực tế trong ngành và rèn luyện khả năng giải quyết vấn đề và ra quyết định.	Triển khai sinh hoạt Bộ môn trao đổi, thảo luận về sử dụng các PPGD			Khoa Kinh tế	P. ĐT	Biên bản sinh hoạt bộ môn	
			Rà soát, cập nhật ĐCCT theo hướng tăng cường hoạt động học tập trải nghiệm cho NH.			Khoa Kinh tế	P. ĐT	Quyết định ban hành ĐCCT	
TC 4.3	4	Khoa, các Bộ môn cần chú trọng hơn nữa việc phát triển các kỹ năng mềm cho SV như giao tiếp xã hội, kỹ năng phản biện, giải quyết xung đột... Các hoạt động nên quan tâm hơn nữa tới việc lồng ghép để phát triển một số	Rà soát, cập nhật ĐCCT theo hướng tăng cường hoạt động dạy và học nhằm phát triển kỹ năng mềm cho NH	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT	Quyết định ban hành ĐCCT	
			Rà soát, cập nhật CTĐT theo hướng bổ sung các HP kỹ năng mềm	01/2026	12/2026			Quyết định ban hành ĐCCT	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		năng lực và phẩm chất cần thiết giúp NH thực hiện được việc học tập suốt đời như tư duy phê phán, phản biện; tư duy logic; kỹ năng tự học, tự nghiên cứu, kỹ năng tìm kiếm, lựa chọn, đánh giá, sử dụng thông tin.							
		Khoa cần phối hợp với các nhà tuyển dụng, cựu SV tổ chức các đợt giao lưu, chia sẻ các yêu cầu cập nhật của thị trường lao động và kinh nghiệm thực tế cho SV; có biện pháp thúc đẩy thực tập, thực tế để có cơ sở cải tiến; tăng cường các hình thức kiến tập sớm, tăng cường các chia sẻ về các tình huống thực tiễn nghề nghiệp, các case-studies cho các môn học chuyên ngành, các công cụ tự học cho NH hiệu quả hơn.	Tiếp tục tăng cường phối hợp với nhà tuyển dụng, cựu sinh viên tổ chức các đợt giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm thực tế.	Hàng năm				Quyết định cử NH đi kiến tập, thực tập	
Tiêu chuẩn 5: Đánh giá kết quả học tập của NH									
TC 5.1	4	Nhà trường nên xác định các hình thức KTĐG chuyên biệt phù hợp với từng loại nội dung của các HP cũng như tổ hợp công cụ đánh giá CĐR về kỹ năng nghề nghiệp, mức độ tự chủ và trách nhiệm một cách rõ ràng.	Bổ sung, hoàn thiện ĐCCTHP HP đối với công cụ đánh giá CĐR về kỹ năng nghề nghiệp, mức độ tự chủ và trách nhiệm một cách rõ ràng	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT P. KT&ĐBCLGD	ĐCCTHP HP bổ sung và hoàn thiện công cụ đánh giá CĐR về kỹ năng nghề nghiệp, mức độ tự chủ và trách nhiệm	
			Rà soát, cập nhật Hướng dẫn thiết kế các PP KTĐG	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa Kinh tế	Quyết định ban hành Hướng dẫn	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Xác định rõ các tiêu chí đánh giá những nội dung liên quan đến kỹ năng, thực hành, năng lực tự chủ và trách nhiệm của NH và cần xác định rõ các phương thức KTĐG đối với những nội dung tự học của NH.	Rà soát, điều chỉnh ĐCCT HP	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT	Quyết định ban hành ĐCCT (Nếu có)	
		Đồng thời, sớm có hướng dẫn và triển khai áp dụng quy định về đánh giá mức đạt CĐR của HP và CTĐT theo quy định đã ban hành, trên cơ sở đó kịp thời đánh giá hiệu quả và cải tiến chất lượng.	Tổ chức hướng dẫn quy định về đánh giá mức đạt CĐR của HP và CTĐT theo quy định đã ban hành	06/2025	12/2025	P. KT&ĐBCLGD	Khoa Kinh tế	Văn bản hướng dẫn triển khai áp dụng quy định về đánh giá mức đạt CĐR của HP và CTĐT theo quy định đã ban hành	
		Ngoài ra, nghiên cứu rà soát, đánh giá mức độ phù hợp của các CĐR của HP và CTĐT, làm cơ sở để triển khai các hoạt động KTĐG phù hợp và hiệu quả.	Rà soát mức độ phù hợp của các CĐR của HP và CTĐT	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT P. KT&ĐBCLGD	CTĐT và ĐCCTHP HP được rà soát, đánh giá mức độ phù hợp của các CĐR	
TC 5.2	4	Nhà trường, Khoa cần tổ chức hội thảo, đánh giá tổng kết PPKTĐG hình thức thi viết bài tiểu luận để đánh giá được năng lực NH và mức độ đạt được CĐR của NH đối với từng HP/môn học, đối với CTĐT.	Tổ chức rà soát, đánh giá hiệu quả sử dụng các PPKTĐG NH theo từng nhóm CĐR	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. KT&ĐBCLGD	Biên bản họp Khoa/ Bộ môn	
		Các quy định và thực hiện việc KTĐG (thời gian, phương pháp, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi) cũng cần được rà soát, đánh giá để đạt được hiệu quả.	Rà soát, cập nhật Quy định về hoạt động khảo thí/Hướng dẫn thiết kế PPKTĐG	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa Kinh tế	Quyết định ban hành Quy định/Hướng dẫn	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
TC 5.3		Cần có quy định cụ thể hơn đánh giá KQHT về hình thức thi: Thuyết trình, tiểu luận, báo cáo chuyên đề.	Rà soát, cập nhật Quy định về hoạt động khảo thí/Hướng dẫn thiết kế PPKTĐG	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa Kinh tế	Quyết định ban hành Quy định/Hướng dẫn	
		Cần tổ chức bồi dưỡng cho GV năng lực tổ chức các hoạt động về KTĐG, đặc biệt là đánh mức đạt CĐR của HP và CTĐT;	Tổ chức tập huấn thiết kế và sử dụng các PPKTĐG theo CĐR	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa Kinh tế	Kế hoạch và Biên bản tập huấn	
		Cần phổ biến bằng nhiều kênh khác nhau đến NH về các quy định về KTĐG theo CĐR của HP và CTĐT.	Tăng cường phổ biến bằng nhiều kênh khác nhau đến NH về các quy định về KTĐG theo CĐR của HP và CTĐT	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. KT&ĐBCLGD	Các hình thức phổ biến phong phú, đa dạng	
	3	Khoa cần rà soát ngân hàng câu hỏi thi, đề thi đảm bảo phù hợp với CĐR của HP và ma trận câu hỏi thi làm cơ sở để tổ chức đánh giá CĐR của HP và hướng đến đánh giá mức độ đạt được CĐR của CTĐT.	Rà soát, cập nhật Quy định về hoạt động khảo thí	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa Kinh tế	Quyết định ban hành Quy định.	
		Ngoài ra, rà soát, hoàn thiện ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm và tự luận, thực hiện phân tích, đánh giá đề thi thường xuyên để đa dạng hóa, làm phong phú hơn các hình thức đánh giá kết thúc HP;	Tổ chức phân tích, đánh giá và nghiệm thu Ngân hàng câu hỏi thi	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. KT&ĐBCLGD	Hồ sơ nghiệm thu Ngân hàng câu hỏi thi	
		Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát để tăng cường tính giá trị, minh bạch, khách quan trong KTĐG, đặc biệt đối với kết quả thi giữa kỳ;	Triển khai đánh giá kết quả thực hiện Quy định về hoạt động khảo thí thông qua cơ chế báo cáo	Hàng năm		P. KT&ĐBCLGD	Khoa Kinh tế	Báo cáo hoạt động khảo thí	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Có hình thức giám sát, đánh giá đối với tự học	Rà soát, bổ sung hướng dẫn tự học và đánh giá tự học của sinh viên	Hàng năm		Khoa Kinh tế		Hướng dẫn tự học	
		Cần kiểm soát chặt chẽ hơn các khâu vào điểm, lên điểm, đồng thời cần thực hiện lưu trữ đề thi, bài thi, bảng vào điểm, kết quả điểm được nhập trên phần mềm quản lý.	Rà soát, cập nhật Quy trình nhập điểm, công bố điểm thi kết thúc HP (Phần mềm/Hướng dẫn	6/2025	12/2025	P. KT&ĐBCLGD	Khoa Kinh tế	Quy trình mới	
		Nhà trường, Khoa cũng cần tăng cường công tác giám sát để đảm bảo việc tổ chức đánh giá kết quả tuân thủ đúng các quy định đã ban hành.	Triển khai đánh giá kết quả thực hiện Quy định về hoạt động khảo thí thông qua cơ chế báo cáo	Hàng năm		P. KT&ĐBCLGD	Khoa Kinh tế	Báo cáo hoạt động khảo thí	
TC 5.4	4	Khoa cần có các hình thức đa dạng hơn để phổ biến công khai về các quy định của Nhà trường, của Khoa đối với việc phản hồi kết quả kiểm tra đánh giá (như qua trang thông tin điện tử của Khoa/Trường) đảm bảo tất cả NH có thể nắm bắt được	Triển khai phổ biến các Quy định về hoạt động khảo thí	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. KT&ĐBCLGD	Các hình thức phổ biến	
		Các GV cần tuân thủ việc thông báo kết quả thi kịp thời cho NH.	Triển khai giám sát hoạt động công bố điểm thi của GV	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. KT&ĐBCLGD	Báo cáo về công bố điểm thi theo quy định tại Phần mềm	
		Ngoài ra, nên có quy định cụ thể về công khai kết quả đánh giá quá trình của NH để NH có cơ hội cải thiện kết quả học tập.	Rà soát, cập nhật Quy định về hoạt động khảo thí	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa Kinh tế	Quyết định ban hành Quy định.	
TC 5.5	5	Nhà trường nên xem xét có sự điều chỉnh về quy định cho phép	Nghiên cứu, rà soát Quy chế đào tạo theo tín chỉ (xem xét	09/2025	09/2026	P. ĐT	P. KT&ĐBCLGD	Báo cáo kết quả rà soát và đề	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		NH được thi lại để cải thiện điểm để khuyến khích NH trong nỗ lực phấn đấu vươn lên.	bổ sung quy định về tổ chức thi lại)					xuất điều chỉnh (nếu có)	
Tiêu chuẩn 6: Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên									
TC 6.1	4	Trường cần nghiên cứu, quy hoạch tổng thể ngành, lĩnh vực đào tạo, NCKH và nhiệm vụ kết nối PVCĐ làm cơ sở đổi mới công tác quy hoạch và tuyển dụng đội ngũ GV theo hướng đẩy mạnh tự chủ;	Sửa đổi bổ sung chiến lược phát triển Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.	III/2025	II/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Chiến lược phát triển Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	
		Có chính sách, cơ chế đặc biệt để thu hút, tuyển dụng CBGV trình độ cao, tăng tỷ lệ TS trong tổng số GV cơ hữu của Khoa cũng như trên tổng số GV thực hiện CTĐT;	Sửa đổi, bổ sung quy chế tổ chức hoạt động của Trường ĐH TN&MTHN trong đó có quy định về thu hút tuyển dụng CBGV có trình độ cao.	III/2025	II/ 2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Quy chế tổ chức hoạt động của Trường ĐH TN&MTHN	
		Có chính sách, cơ chế phát triển chuyên gia, GV đầu ngành (GS, PGS) trong lĩnh vực chuyên sâu của CTĐT.	Sửa đổi, bổ sung quy chế chỉ tiêu nội bộ trong đó có chính sách đãi ngộ riêng đối với các GV, chuyên gia đầu ngành	01/2026	12/2026	P.TC-HC		Quy chế chỉ tiêu nội bộ	
TC 6.2	4	Nhà trường, Khoa cần có quy định về nhiệm vụ, phương thức quy đổi các hoạt động kết nối, PVCĐ và có hướng dẫn cụ thể hơn để xác lập, đánh giá, ghi nhận và thực hiện lập KH năm đối với GV;	Rà soát quy định về hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng	01/2026	12/2026	P.TC-HC	Khoa Kinh tế	Quy định về hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Cần quan tâm chi tiết hóa nhiệm vụ NCKH theo khối lượng và loại hình đề đo lường, giám sát và có các chính sách cải tiến trong quản trị công việc GV;	Rà soát, cập nhật Quy định về hoạt động khoa học công nghệ của Nhà trường	01/2026	12/2026	P. KHCN&HTQT	Khoa Kinh tế	Quy định về hoạt động khoa học công nghệ của Nhà trường	
		Quan tâm kiểm soát khối lượng giảng dạy của GV và tỷ lệ SV trên GV cơ hữu thực hiện CTĐT.	Triển khai kiểm soát khối lượng giảng dạy của GV và tỷ lệ NH trên GV cơ hữu thực hiện CTĐT	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P.TC-HC	Bảng thống kê khối lượng giảng dạy hàng năm theo CTĐT, thống kê Tỷ lệ NH/GV cơ hữu thực hiện CTĐT	
TC 6.3	4	Nhà trường, Khoa cần rà soát lại quy hoạch các lĩnh vực đào tạo, nghiên cứu chuyên sâu của CTĐT để xây dựng và đề xuất các tiêu chí, tiêu chuẩn và cơ chế tuyển chọn đặc thù để thu hút được GV có trình độ cao cho CTĐT;	Rà soát, sửa đổi bổ sung Đề án VTVL của Trường trong đó có các tiêu chí đặc thù riêng của Trường	II/2026	IV/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Đề án VTVL	
		Cần đổi mới quảng bá trong tuyển mộ và chính sách để thu hút được các GV trẻ có trình độ TS, chuyên gia, GV đầu ngành (GS, PGS) chuyên ngành cho CTĐT.	Sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ trong đó có chính sách đãi ngộ riêng đối với các GV, chuyên gia đầu ngành	II/2026	IV/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Quy chế chi tiêu nội bộ	
TC 6.4	4	Trường, Khoa cần chi tiết yêu cầu về năng lực để thực hiện đánh giá năng lực của GV cụ thể hơn nữa theo từng vị trí việc làm phù hợp với lĩnh vực nghiên cứu và các HP đảm nhiệm trong CTĐT.	Xây dựng kế hoạch thực hiện đánh giá năng lực của GV, NCV cụ thể hơn nữa theo từng vị trí việc làm phù hợp với mỗi CTĐT	Theo kế hoạch của nhà trường		P. TC-HC	Các đơn vị trực thuộc Trường	Thông báo Báo cáo kết quả rà soát Xây dựng văn bản cải tiến	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Nên cân nhắc áp dụng triệt để các công cụ đánh giá theo tiếp cận năng lực trong đó có kỹ năng và tăng cường lấy YKPH của các BLQ về đánh giá năng lực của GV để cải tiến, nâng cao chất lượng.							
TC 6.5	4	Trường, Khoa cần chi tiết hóa yêu cầu năng lực, mức năng lực dự kiến theo giai đoạn và thực hiện đánh giá nhu cầu để đào tạo, phát triển GV theo tiếp cận năng lực cho từng vị trí GV,	Rà soát các quy định về năng lực giảng viên, các tiêu chí đánh giá giảng viên để đào tạo phát triển năng lực giảng viên	III/2026	IV/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	QĐ sửa đổi, bổ sung quy định về đánh giá, phân loại chất lượng công việc của Trường ĐH TN&MTHN	
		Trong đó chú trọng đào tạo, bồi dưỡng về phương pháp giảng dạy và PPKTĐG tiên tiến; tăng cường hoạt động giao lưu, học tập, trao đổi học thuật trong và ngoài nước cho đội ngũ GV	Tiếp tục cử Giảng viên tham gia các khóa ĐTBĐ cho giảng viên	Hàng năm		P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Kế hoạch ĐTBĐ hàng năm	
TC 6.6	4	Nhà trường và Khoa cần tiếp tục hoàn thiện hệ thống, quy trình và tiêu chí (KPIs) để đánh giá thực hiện nhiệm vụ GV theo hướng ghi nhận hiệu quả, đóng góp và gắn với đãi ngộ để tạo động lực và thu hút nhân tài; cần quy định cụ thể để quản trị, đánh giá một cách bài bản về các hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng đối với GV.	Hoàn thiện hệ thống, quy trình và tiêu chí (KPIs). Quy định cụ thể để quản trị, đánh giá một cách bài bản về các hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng đối với GV	10/2025	07/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Văn bản quy định	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
TC 6.7	4	Nhà trường cần có chính sách và các giải pháp hình thành các nghiên cứu tầm cỡ quốc gia và thúc đẩy các nghiên cứu liên ngành.	Đưa ra các chính sách ưu tiên cho hoạt động thành lập nhóm nghiên cứu mạnh	II/2025	IV/2025	P. KHCN&HTQT	Khoa Kinh tế	Các văn bản, chính sách dành cho nhóm	
		Có chính sách cụ thể để thúc đẩy công bố quốc tế của GV tương xứng với tiềm năng của Khoa và CTĐT .	Đề xuất và đưa chế tài về khen thưởng đối với CBGV có công bố quốc tế uy tín vào Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường.	II/2025	IV/2025	P. KHCN&HTQT	Khoa Kinh tế	Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2026	
Tiêu chuẩn 7:									
TC 7.1	4	Trường và Khoa cần quan tâm hơn tới việc quy hoạch, phát triển ĐNNV đảm bảo tính hệ thống và phát triển bền vững, đáp ứng yêu cầu phát triển của Nhà trường và Khoa trong giai đoạn mới với quy mô sinh viên có thể tăng nhanh.	Sửa đổi bổ sung chiến lược phát triển nhân sự Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.	III/2025	II/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Nghị Quyết sửa đổi, bổ sung chiến lược phát triển nhân sự của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.	
TC 7.2	4	Trường/Khoa cần nâng cao hiệu quả rà soát, cập nhật các tiêu chí tuyển dụng nhân viên hỗ trợ theo sát đặc thù của CTĐT ngành BĐS để phát huy được hiệu quả như kỳ vọng trong công tác nhân sự, đáp ứng sứ mạng, tầm nhìn của Trường và Khoa	Lập kế hoạch tổ chức phân tích đánh giá và điều chỉnh lại các tiêu chí và quy trình tuyển dụng đảm bảo phù hợp với từng nhóm VTVL của NV. Có kế hoạch đa dạng hóa các hình thức phổ biến, công khai các tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển nhân viên qua các kênh truyền thông đại	II/2026	IV/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Nghị quyết phê duyệt Đề án VTVL của Trường ĐH TN&MTHN	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
TC 7.3	4	Nhà trường cần tiếp tục rà soát, cải tiến nhằm nâng cao hiệu quả của bộ tiêu chí đánh giá cán bộ hỗ trợ của Nhà trường, đảm bảo theo sát đặc thù công tác hỗ trợ CTĐT trong đánh giá năng lực để tạo động lực cho NV hỗ trợ, hướng tới thực hiện sứ mạng, tầm nhìn của Trường.	Rà soát các quy định về năng lực giảng viên, các tiêu chí đánh giá nhân viên để đào tạo phát triển năng lực nhân viên	III/2026	IV/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	QĐ sửa đổi, bổ sung quy định về đánh giá, phân loại chất lượng công việc của Trường ĐH TN&MTHN	
TC 7.4	4	Các hoạt động khảo sát nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn nghiệp vụ cho ĐNNV cần được triển khai theo yêu cầu vị trí việc làm và tiếp cận năng lực KSA (Knowledge-Skills-Attitude);	Bổ sung nội dung đăng ký nhu cầu đào tạo bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm	Hàng năm		P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Thông báo đăng ký nhu cầu đào tạo bồi dưỡng hàng năm của Trường ĐHTN&MTHN	
		Cần phát triển công cụ khảo sát nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn nghiệp vụ của các NV hỗ trợ một cách bài bản, đáp ứng các yêu cầu của khoa học đo lường, đánh giá trong giáo dục	Hoàn thiện phần mềm khảo sát	Hàng năm		TT. TV&CNTT	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Phần mềm khảo sát	
		Cần phân tích yêu cầu công việc và sử dụng kết quả đánh giá nhu cầu về đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của ĐNNV để xây dựng và triển khai thực hiện các kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ cho ĐNNV một cách bài bản hơn	Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ cho ĐNNV	Quý I/ hàng năm		P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Kế hoạch ĐTBĐ hàng năm	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
TC 7.5	4	Để liên tục đảm bảo chất lượng, Nhà trường cần nghiên cứu để có những giải pháp đột phá về thi đua khen thưởng và công nhận để tạo thêm động lực cống hiến, thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong ĐNNV.	Rà soát quy định về đánh giá, phân loại chất lượng công việc của Trường ĐH TN&MTHN	Quý II/ 2027		P.TC-HC	Các đơn vị/Khoa phối hợp	Quy định	
Tiêu chuẩn 8: NH và hoạt động hỗ trợ NH									
TC 8.1	4	Nhà trường và Khoa cần thực hiện lấy ý kiến của đầy đủ các BLQ (GV,NH, cựu NH, nhà quản lý, nhà tuyển dụng,...) về chính sách tuyển sinh.	Đưa nội dung lấy YKPH của các BLQ về chính sách tuyển sinh vào các đợt khảo sát.	Theo kế hoạch		P. ĐT	Khoa Kinh tế; P. KT&ĐBCLGD	Kế hoạch/ thông báo và kết quả lấy YKPH của các BLQ về chính sách tuyển sinh.	
		Cần thực hiện rà soát, điều chỉnh CTĐT theo yêu cầu của thị trường lao động.	Rà soát, điều chỉnh CTĐT theo hướng đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động.	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	Quyết định ban hành CTĐT sau rà soát.	
		Đẩy mạnh và phát huy vai trò của công tác tư vấn, hướng nghiệp trong tuyển sinh.	Tăng cường công tác tư vấn, hướng nghiệp trong tuyển sinh.	Hàng năm		P. ĐT	Khoa Kinh tế	Các thông báo/kế hoạch tư vấn hướng nghiệp trong tuyển sinh.	
		Có hệ thống quản lý đào tạo phù hợp để giám sát, ghi nhận được tiến độ, kết quả học tập và khối lượng học tập của NH; việc phản hồi cho NH và hoạt động khắc phục bất cập được triển khai kịp thời và giúp NH cải thiện học tập	Hệ thống quản lý đào tạo để giám sát ghi nhận tiến độ, kết quả học tập và khối lượng học tập của NH	Hàng năm		P. ĐT	Khoa Kinh tế	Hệ thống quản lý đào tạo	
TC 8.2	4	Khảo sát lấy ý kiến của các BLQ như GV, SV, nhà quản lý, nhà tuyển dụng lao động, cựu NH ...	Kế hoạch lấy YKPH của các BLQ về chính sách tuyển sinh.	Theo kế hoạch		P. ĐT	Khoa Kinh tế	Kế hoạch/thông báo và kết quả lấy YKPH của	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		về tiêu chí và phương thức tuyển sinh, từ đó điều chỉnh, bổ sung tiêu chí và phương thức tuyển sinh theo đặc thù của ngành học để có thể tuyển đủ chỉ tiêu và tuyển được NH có chất lượng tốt vào ngành học.						các BLQ về chính sách tuyển sinh.	
TC 8.3	4	Cần có các biện pháp hỗ trợ tích cực để giảm tỷ lệ SV bị cảnh báo học vụ và tỷ lệ SV thôi học	Mở các học kỳ bổ sung	Quý III/ hàng năm		P. ĐT	Khoa Kinh tế	Thông báo/kế hoạch học lại học cải thiện hằng kỳ	
		Phối hợp chặt chẽ giữa GVCN, CVHT với gia đình SV trong việc theo dõi quá trình học tập và rèn luyện của SV (nhất là với SV yếu kém)	Thông báo (mail, sms, ...) giữa CVHT, CNL với gia đình sinh viên nhất là sv yếu, kém	Quý III/ hàng năm		Khoa Kinh tế	Các đơn vị trực thuộc trường	Thông báo (mail, sms, ...) giữa CVHT, CNL với gia đình sinh viên nhất là sv yếu, kém	
		Nhà trường nên có bộ phận và công cụ phân tích cơ sở dữ liệu (tỷ lệ chậm tiến độ, tỷ lệ thôi học, tỷ lệ cảnh báo học vụ, tỷ lệ tốt nghiệp, tỷ lệ tốt nghiệp quá hạn) qua các năm để có giải pháp hỗ trợ SV cải tiến liên tục kết quả học tập và rèn luyện.	Phân tích tỷ lệ chậm tiến độ, tỷ lệ thôi học, tỷ lệ cảnh báo học vụ, tỷ lệ tốt nghiệp, tỷ lệ tốt nghiệp quá hạn để có giải pháp hỗ trợ SV cải tiến liên tục kết quả học tập và rèn luyện	Quý III/ hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT; P. CTSV; TT. TV&CNTT	Thông báo/Báo cáo tỷ lệ NH chậm tiến độ, tỷ lệ thôi học, tỷ lệ cảnh báo học vụ, tỷ lệ tốt nghiệp, tỷ lệ tốt nghiệp	
TC 8.4	4	Đẩy mạnh việc ký kết hợp tác với các đơn vị tuyển dụng để đưa sinh viên về thực tập và tăng cường cơ hội tìm kiếm việc làm, đồng thời thường xuyên tổ chức các buổi giao lưu, tọa đàm, giáo	Các quyết định cử sinh viên đi thực tập	Quý III/ hàng năm		P. ĐT	Khoa Kinh tế	Các quyết định cử sinh viên đi thực tập	
		đồng thời thường xuyên tổ chức các buổi giao lưu, tọa đàm, giáo	Tổ chức các buổi giao lưu, tọa đàm, định hướng nghề nghiệp	Quý III/ hàng năm		Khoa Kinh tế	Các đơn vị trực thuộc trường	Thông báo/Kế hoạch/ hình ảnh Tổ chức các	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		dục định hướng nghề nghiệp với sự tham gia của nhà SDLĐ, bên cạnh đó triển khai các hoạt động khởi nghiệp hỗ trợ SV tìm kiếm việc làm						buổi giao lưu, tọa đàm, định hướng nghề nghiệp	
			Triển khai các hoạt động khởi nghiệp	Quý II/ hàng năm		P. CTSV	Các đơn vị trực thuộc trường	Kế hoạch triển khai các hoạt động khởi nghiệp	
		Tăng cường đăng các thông tin về tuyển dụng, việc làm trên website của Trường và Khoa.	Các thông tin về tuyển dụng, việc làm	Quý III/ hàng năm		P. CTSV	Khoa Kinh tế	Thông báo các thông tin tuyển dụng	
		Khoa cần tăng cường các hoạt động ngoại khóa, các hoạt động trải nghiệm thực tế, các hoạt động đào tạo kỹ năng mềm và tăng cường năng lực ngoại ngữ, tin học cho NH	Các hoạt động ngoại khóa, các hoạt động trải nghiệm thực tế, các hoạt động đào tạo kỹ năng mềm và tăng cường năng lực ngoại ngữ, tin học	Quý III/ hàng năm		Khoa Kinh tế	Các đơn vị trực thuộc trường	Thông báo/ Kế hoạch/ hình ảnh	
		Nhà trường nên bổ sung tài liệu học tập và TLTK, sách đọc thêm cho Thư viện (tài liệu số và tài liệu in)	Bổ sung tài liệu học tập và TLTK, sách đọc thêm cho Thư viện (tài liệu số và tài liệu in)	Quý II/ hàng năm		TTTT&CNTT	Các đơn vị trực thuộc trường	Các tài liệu số và in được bổ sung, cập nhật	
TC 8.5	4	Quy hoạch và trồng bổ sung cây xanh trong khuôn viên của Trường	Trồng bổ sung cây xanh trong khuôn viên của Trường	06/2025	12/2025	P. QTTB	P. TC-HC; P. KH-TC	Hệ thống cây xanh được trồng mới	
		Nhà trường nên tăng cường trang thiết bị và phần mềm quản lý cho Trạm y tế.	Tăng cường trang thiết bị và phần mềm quản lý cho Trạm y tế	2025	2029	P. QTTB	P. TC-HC; P. KH-TC	Thiết bị mới và phần mềm quản lý Y tế của trường	
		Nhà trường nên có bộ phận thực hiện việc tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe tinh thần cho NH.	Bổ trí phòng Tư vấn Tâm lý và chăm sóc sức khỏe sinh viên	01/2026	12/2026	P. CTSV	P. QTTB; P. KH-TC	phòng Tư vấn Tâm lý và chăm	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
								sóc sức khoẻ sinh viên	
		Cần tiếp tục nâng cấp các khu ký túc xá và tìm kiếm nguồn kinh phí để xây dựng ký túc xá mới.	Nâng cấp các khu ký túc xá và tìm kiếm nguồn kinh phí để xây dựng ký túc xá mới.	2026	2029	P. QTTB	P. TC-HC; P. KH-TC	KTX được nâng cấp	
Tiêu chuẩn 9: Cơ sở vật chất và trang thiết bị									
TC 9.1	4	Rà soát quy hoạch và sớm hoàn thiện cơ sở vật chất tại các khuôn viên và khu vực thực hành	Thực hiện công tác sửa chữa theo quyết định phê duyệt của Bộ, trong đó tập trung sửa chữa nhằm nâng cao chất lượng cơ sở vật chất đối với khu vực thực hành nhà C, cơ sở 1	II/ hàng năm	IV/ hàng năm	P. QTTB	P. KH-TC	Biên bản hoàn thành và đưa vào sử dụng.	
		Tăng thêm cây xanh ghế ngồi và thiết kế thêm các không gian sinh hoạt ngoài trời, lưu ý đến nhu cầu của người khuyết tật trong các tòa nhà.	Rà soát bổ sung cây xanh đảm bảo phù hợp không gian và cảnh quan Nhà trường; thực hiện sửa chữa đá bồn hoa tại khu vực sân trường; sửa chữa lối lên xuống tầng hầm nhà A, B để đảm bảo nhu cầu sử dụng của người khuyết tật.	07/2025	12/2025	P. QTTB	P. KH-TC	Biên bản nghiệm thu hoàn thành và đưa vào sử dụng.	
		Hoàn thiện phương án phòng chống cháy nổ và thoát hiểm	Sửa chữa và bảo trì hệ thống phòng cháy nhà A	06/2025	09/2025	P. QTTB	P. KH-TC	Biên bản bàn giao và đưa vào sử dụng	
		Cần có kế hoạch tăng diện tích thư viện đáp ứng thông tư 03/2020/TT-BGDĐT, 14/2023/TT-BGDĐT	Nghiên cứu, đề xuất tăng diện tích Thư viện	01/2026	12/2026	TT. TV&CNTT	P. QTTB	Báo cáo nghiên cứu/ Đề xuất	
		Tăng số bản mỗi đầu tài liệu (nhất là tài liệu chính) theo quy mô sinh viên theo học CTĐT	Xây dựng và triển khai kế hoạch xuất bản giáo trình của Trường	Hàng năm		TT. TV&CNTT	P.KH-TC; TT. TV&CNTT	Hệ thống giáo trình chuyên ngành	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
TC 9.2	4		Mua bổ sung tài liệu học tập	Hàng năm		TT. TV&CNTT	Khoa Kinh tế; P.KH-TC	Tài liệu chính được đưa vào lưu thông	
		Tăng cường liên kết, gia tăng nguồn học liệu số, dữ liệu điện tử	Kết nối thư viện với các đơn vị đào tạo và nghiên cứu cùng lĩnh vực	Hàng năm		TT. TV&CNTT	Khoa Kinh tế	Tài khoản truy cập thư viện của đơn vị liên kết dành cho bạn đọc của Trường	
			Tiếp tục bổ sung khai thác học liệu nội sinh	Hàng năm		TT. TV&CNTT	Khoa Kinh tế	Học liệu nội sinh được cập nhật định kỳ	
			Mua quyền truy cập CSDL	Hàng năm		TT. TV&CNTT	Khoa Kinh tế; P.KH-TC	Tài khoản truy cập CSDL hàng năm	
			Kết nối thư viện với các đơn vị đào tạo và nghiên cứu cùng lĩnh vực	Hàng năm		TT. TV&CNTT	Khoa Kinh tế	Tài khoản truy cập thư viện của đơn vị liên kết dành cho bạn đọc của Trường	
			Quan tâm đầy đủ việc thực hiện pháp luật và thông lệ về bản quyền trong tiếp nhận, bổ sung và khai thác nguồn học liệu cho CTĐT	Rà soát việc thực hiện đảm bảo tác quyền trong các hoạt động tiếp nhận, bổ sung và khai thác nguồn học liệu	Hàng năm	TT. TV&CNTT	Khoa Kinh tế	Tài liệu tiếp nhận, bổ sung, khai thác sử dụng được đảm bảo tác quyền	
TC 9.3	4	Nhà trường cần đánh giá đầy đủ hiệu quả sử dụng trang thiết bị của các phòng thực hành, thí nghiệm để có giải pháp tăng hiệu quả khai thác; có kế hoạch đầu tư, bổ sung thiết bị thí nghiệm đáp ứng các nghiên cứu, thực hành; Nhà trường và Khoa có kế	Đầu tư cơ sở thực hành, hoặc mua phần mềm/mô hình thực hành cho đào tạo Marketing	Theo kế hoạch		P. QTTB	Khoa Kinh tế; TT. TV & CNTT	Biên bản nghiệm thu	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		hoạch cải tiến quy trình quản lý, vận hành và số hóa việc theo dõi vận hành để khai thác tối ưu và đáp ứng tốt hơn yêu cầu của CTĐT.							
TC 9.4	4	Cần khẩn trương rà soát, nâng cấp hạ tầng CNTT cho phép quản lý và tổ chức đào tạo thông qua môi trường internet và dần tiến tới sử dụng hệ thống đào tạo trực tuyến để làm nền tảng triển khai các hoạt động học tập, giảng dạy kết hợp Blended learning và cá thể hóa đối với các HP chuyên ngành	Xây dựng và triển khai đề án nâng cấp hạ tầng CNTT	Theo kế hoạch của Nhà trường		TT. TV&CNTT	P.KH-TC; P.QTTB	Hạ tầng CNTT đáp ứng yêu cầu vận hành các hệ thống phần mềm quản lý của Nhà trường	
		Đẩy mạnh biên soạn bài giảng điện tử, rà soát, nâng cao chất lượng các bài giảng E-learning	Tiếp tục triển khai xây dựng hệ thống bài giảng điện tử	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. ĐT; TT. TV&CNTT	Hệ thống bài giảng điện tử phục vụ đào tạo trực tuyến được cập nhật	
		Tăng cường khảo sát thường xuyên, tổng kết đánh giá kết quả thu được từ sự phản hồi của các bên và sử dụng kết quả này phục vụ cho việc rà soát, điều chỉnh, cải tiến hệ thống CNTT	Triển khai khảo sát định kỳ về hệ thống CNTT	Hàng năm, theo kế hoạch LYKPH do Nhà trường ban hành		TT. TV&CNTT	P. ĐT; P. CTSV; P. QTTB; P. TC-HC	Báo cáo kết quả khảo sát về hệ thống CNTT	
TC 9.5	4	Nhà trường cần sớm có kế hoạch nâng cấp khuôn viên chính của Trường và khu xưởng lưu ý đến: tăng thêm các khu vực căng-tin, cây xanh, trạm y tế và không gian hỗ trợ sinh hoạt chung tạo điều kiện SV tổ chức các hoạt	Nâng cấp khuôn viên chính của Trường	II/2026	IV/2028	P. QTTB	P.KHTC	Hợp đồng/ Biên bản nghiệm thu thanh lý nâng cấp khuôn viên Trường	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		động trao đổi học tập, nghiên cứu							
		Tiếp tục rà soát, kiểm tra để hoàn thiện các phương án phòng chống cháy nổ và thoát hiểm tại các cơ sở cho CBGV, SV và người lao động	Các phương án phòng chống cháy nổ và thoát hiểm tại các toà nhà	Quý II/ Hàng năm		P. QTTB	Các đơn vị trực thuộc trường	Thông báo/Kế hoạch phòng chống cháy nổ và thoát hiểm	
Tiêu chuẩn 10: Nâng cao chất lượng									
TC 10.1	4	Cần đa dạng hóa hình thức khảo sát phù hợp với nội dung khảo sát, hình thức khảo sát và đối tượng khảo sát;	Rà soát Quy định về lấy YKPH của các BLQ	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa Kinh tế	Quyết định ban hành	
		Tăng cường lấy ý kiến phản hồi thông qua các hình thức hội thảo, tọa đàm nhất là đối với các đối tượng Nhà SDLĐ, chuyên gia... trong việc xây dựng và phát triển CTĐT, trong đó cần chú trọng lấy YKPH về năng lực của NH tốt nghiệp, trên cơ sở đó điều chỉnh mục tiêu, CĐR, CTDH và quá trình tổ chức dạy-học và đánh giá KQHT.	Triển khai lấy YKPH trong xây dựng và phát triển CTĐT thông qua Tọa đàm, hội thảo đối với các gợi ý khuyến nghị	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. Đào tạo	Kế hoạch + Biên bản	
		Rà soát quy trình hướng dẫn rà soát CTĐT đảm bảo tính tổng thể trên cơ sở ý kiến của các BLQ và xu hướng của thị trường lao động, đồng thời thể hiện rõ hơn triết lý phát triển CTĐT tiếp cận theo CDIO và hoặc OBE đối với CTĐT năm 2024 để tránh làm	Rà soát, cập nhật Hướng dẫn thiết kế và phát triển CTĐT	01/2026	12/2026	P. Đào tạo	Khoa Kinh tế	Quyết định ban hành	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		mất tính ổn định của CTĐT và gây lãng phí nguồn lực.							
		Ngoài ra, việc tham khảo, đối sánh CTĐT của CSGD trong và ngoài nước cần hiệu quả hơn.	Triển khai đối sánh CTĐT trong nước và quốc tế hiệu	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT	Báo cáo đối sánh CTĐT hàng năm	
TC 10.2	4	Cần tăng cường bồi dưỡng, tập huấn cho GV về xây dựng CĐR, thiết kế CTDH và các hoạt động dạy-học và KTĐG theo CĐR đảm bảo tính tương thích, đồng bộ làm cơ sở để triển khai đánh giá mức đạt CĐR của HP và CTĐT	Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ giảng viên về thiết kế CTĐT đảm bảo tương thích với CĐR.	01/2026	12/2026	P. ĐT	Khoa Kinh tế	Kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ giảng viên về thiết kế CTĐT đảm bảo tương thích với CĐR	
		Đồng thời, phát huy vai trò của các hội đồng chuyên môn trong việc phản biện, thẩm định CTĐT đảm bảo tính khoa học của CTĐT.	Phát huy vai trò của các hội đồng chuyên môn trong việc phản biện, thẩm định CTĐT đảm bảo tính khoa học của CTĐT	01/2026	12/2026	P. ĐT	Khoa Kinh tế	Biên bản họp Hội đồng	
TC 10.3	4	Cần phổ biến, hướng dẫn cho GV về đánh giá mức đạt CĐR của HP và CĐR của CTĐT (cách thức xác định HP/ CĐR cốt lõi, xây dựng kế hoạch đơn, chọn mẫu và thu thập dữ liệu...	Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho GV về đánh giá mức đạt CĐR của HP, CTĐT	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	P. ĐT; Khoa Kinh tế	Kế hoạch tập huấn	
		Cần đa dạng hóa hình thức đánh giá CĐR của HP và CTĐT thông qua đánh giá của Nhà SDLĐ.	Rà soát, cập nhật Hướng dẫn đánh giá mức độ đạt CĐR của NH	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	P. ĐT; Khoa Kinh tế	Hướng dẫn	
			Xây dựng phiếu khảo sát nhà SDLĐ về đánh giá CĐR của HP và CTĐT thông qua đánh giá của Nhà SDLĐ.	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT; P. KT&ĐBCLGD	Phiếu khảo sát nhà SDLĐ về đánh giá CĐR của HP và	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
								CTĐT thông qua đánh giá của Nhà SDLĐ.	
TC 10.4	4	Cần tăng cường kết nối nghiên cứu khoa học với CTĐT thông qua lồng ghép kết quả nghiên cứu vào giảng dạy (Xây dựng HP hoặc bài giảng dựa trên các kết quả nghiên cứu; Đưa các NCKH vào bài tập, đồ án tốt nghiệp để khuyến khích NH tham gia học tập tích cực); Đẩy mạnh ứng dụng NCKH vào đổi mới sáng tạo như: Định hướng NCKH phục vụ các vấn đề thực tiễn của doanh nghiệp, địa phương và xã hội;	Ứng dụng các công trình NCKH vào trong giảng dạy	Hàng năm		Khoa Kinh tế		Bài giảng, danh mục TLTK của các HP có ứng dụng NCKH của GV và sinh viên	
		Xây dựng các dự án hợp tác với doanh nghiệp để ứng dụng kết quả nghiên cứu vào sản phẩm, dịch vụ; Chuyển giao tri thức và công nghệ (Xây dựng các đề án thương mại hóa sản phẩm nghiên cứu, gắn kết Nhà trường với ngành công nghiệp); Đề xuất chính sách dài hạn về phát triển NCKH, trong đó xác định định hướng nghiên cứu phù hợp với chiến lược quốc gia như gắn kết các NCKH với các chương trình quốc gia về chuyển đổi số, phát triển bền vững, và công nghiệp 4.0.	Biên bản thảo thuận hợp tác với các doanh nghiệp tuyển dụng để ứng dụng kết quả nghiên cứu vào sản phẩm, dịch vụ; Chuyển giao tri thức và công nghệ	Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. KHCN&HTQT P. CTSV	Biên bản thảo thuận hợp tác với các doanh nghiệp tuyển dụng để ứng dụng kết quả nghiên cứu vào sản phẩm, dịch vụ; Chuyển giao tri thức và công nghệ	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Cần có các đánh giá mức độ đáp ứng của các kết quả nghiên cứu khi áp dụng cho CTĐT.	Phiếu LYK NH về mức độ đáp ứng của các kết quả nghiên cứu khi áp dụng cho CTĐT.	Hàng năm		Khoa Kinh tế		Báo cáo kết quả LYK NH về mức độ đáp ứng của các kết quả nghiên cứu khi áp dụng cho CTĐT.	
TC 10.5	4	Cần đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi số, trong đó xem xét đầu tư phần mềm quản lý nhằm liên thông, tích hợp CSDL, đặc biệt là các dữ liệu phản hồi của các BLQ để trích xuất phục vụ cải tiến hiệu quả chất lượng CSVC, trang thiết bị và chất lượng dịch vụ hỗ trợ.	Ứng dụng CNTT trong quản lý CSDL về CSVC	Hàng năm		TT.TV&CNTT		Hệ thống CSDL	
		Hoàn thiện nội dung và công cụ khảo sát phù hợp với đối tượng (NSDLĐ, NH, cựu NH, giảng viên...) để tăng tính hiệu quả.	Rà soát, cập nhật, điều chỉnh lại Mẫu phiếu khảo sát cho phù hợp với từng đối tượng trước mỗi đợt triển khai LYKPH	T10/2025	T7/2026	TT.TV&CNTT		Hoàn thiện nội dung và công cụ khảo sát phù hợp với đối tượng (NSDLĐ, NH, cựu NH, giảng viên...) để tăng tính hiệu quả.	
TC 10.6	4	Cần rà soát và cải tiến tổng thể các giải pháp nâng cao chất lượng và hiệu quả của cơ chế phản hồi của các BLQ, bao gồm: Hoàn thiện nội dung và công cụ khảo sát phù hợp với đối tượng (NSDLĐ, NH, cựu NH, giảng viên...) để tăng tính hiệu quả;	Rà soát, cập nhật, điều chỉnh lại Mẫu phiếu khảo sát cho phù hợp với từng đối tượng trước mỗi đợt triển khai LYKPH	05/2025	12/2025	P. KT&ĐBCLGD	Các đơn vị thuộc và thực thuộc Trường	Mẫu phiếu khảo sát được thiết kế phù hợp với nội dung, đối tượng theo yêu cầu	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Đa dạng hóa hình thức khảo sát theo hướng tăng cường tổ chức các hình thức khảo sát bổ sung như tọa đàm, hội thảo, phỏng vấn sâu với các BLQ để thảo luận chi tiết về các vấn đề kỹ thuật của CTĐT;	Triển khai hoạt động tọa đàm, hội thảo, phỏng vấn sâu theo quy định (<i>Khi thực hiện phát triển CTĐT</i>)	Thường xuyên theo Kế hoạch của Khoa/ Bộ môn		Kinh tế	P. KT&ĐBCLGD	Hồ sơ lấy YKPH các BLQ khi phát triển CTĐT hàng năm (Kế hoạch/ Thông	
		Hệ thống hóa và tập trung dữ liệu khảo sát đảm bảo tính thống nhất và dễ dàng truy xuất, đồng thời thiết lập mạng lưới quan hệ đối tác với nhà SDLĐ, xây dựng mạng lưới cựu NH tổ chức các diễn đàn nghề nghiệp, hội đồng tư vấn chuyên môn, khảo sát trực tiếp tại doanh nghiệp...	Ứng dụng CNTT trong quản lý dữ liệu khảo sát chung, đồng bộ và dễ dàng truy xuất;	Thường xuyên		P. KT&ĐBCLGD	Khoa Kinh tế	- Model quản lý hoạt động khảo sát; - CSDL khảo sát gốc của Nhà trường	
		Thiết lập mạng lưới quan hệ đối tác với nhà SDLĐ, xây dựng mạng lưới cựu NH tổ chức các diễn đàn nghề nghiệp, hội đồng tư vấn chuyên môn, khảo sát trực tiếp tại doanh nghiệp...	Triển khai các hoạt động kết nối với các đối tác (NSDLĐ, các tổ chức nghề nghiệp...)	Thường xuyên cập nhật		Khoa Kinh tế	P.CTSV	Danh sách các đối tác NSDLĐ, các tổ chức nghề nghiệp và Biên bản họp tác theo Khoa/ Bộ môn quản lý CTĐT	
Tiêu chuẩn 11: Kết quả đầu ra									
TC 11.1	4	Phát huy chính sách tăng cường quản lý và hỗ trợ SV để nắm bắt nguyên nhân, có giải pháp thiết thực để tăng cường sự yên tâm học tập của SV, cải thiện hơn nữa tỉ lệ thôi học.	Rà soát, cập nhật Quy định quản lý sinh viên/ Quy định về công tác CVHT, CNL	01/2026	12/2026	P. CTSV	Khoa Kinh tế	Quyết định ban hành	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Tiếp tục theo dõi cập nhật số liệu trong các năm tiếp theo để đánh giá đầy đủ các chỉ số kết quả đầu ra.	Xây dựng CSDL về kết quả học tập của sinh viên hàng năm	Hàng năm		P.ĐT	Các phòng ban có liên quan	Hệ thống CSDL	
TC 11.2	3	Bên cạnh việc hỗ trợ để SV của CTĐT có thể tốt nghiệp trong thời hạn cho phép và nỗ lực triển khai chuyển đổi số hiện nay, Khoa và Trường cần có chiến lược xa hơn, phù hợp hơn với xu thế đào tạo đại học hiện nay, nghiên cứu phương thức kiến tạo quá trình đào tạo cá thể hoá áp dụng chuyển đổi số để SV có thể học vượt, theo lộ trình riêng và tốt nghiệp sớm trong Khoa và cả trong toàn trường để giảm thời gian tốt nghiệp trung bình, tăng cơ hội cho SV tham gia thị trường lao động sớm. Đây là mô hình đào tạo thích hợp và hiệu quả đối tổ chức học lại, học cải thiện điểm.	Rà soát, cập nhật Quy định đào tạo tín chỉ	01/2027	12/2027	P.ĐT	Khoa Kinh tế	Quy định đào tạo tín chỉ	
TC 11.3	3	CSDL về cựu sinh viên và tình hình việc làm cần được phát triển, lưu trữ và phân tích sâu sắc, phục vụ công tác quản lý và định hướng chính sách, nhất là số liệu về SV công tác ở khu vực tư. Trường cần quan tâm kiến tạo và thúc đẩy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trong SV theo quy định của khung trình độ quốc gia	CSDL về cựu sinh viên và tình hình việc làm cần được phát triển, lưu trữ và phân tích sâu sắc	Thường xuyên		Khoa Kinh tế	P.CTSV	Hồ sơ CSDL về cựu sinh viên	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		và QĐ 1665 của Thủ tướng chính phủ về hỗ trợ khởi nghiệp SV. Trên cơ sở đó, có kế hoạch bổ sung các kiến thức về khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo cho đối tượng này để họ có khả năng quảng bá, bồi dưỡng tinh thần và kiến thức khởi nghiệp cho thế hệ trẻ.							
TC 11.4	4	Tích hợp chặt chẽ hơn nữa NCKHNH với các nghiên cứu của GV.	Đưa chế tài “Khen thưởng, kỷ luật” về nhiệm vụ NCKH đối với CBGV hướng dẫn NCKHNH vào Quy chế chi tiêu nội bộ và tăng định mức NCKH của Quy định về chế độ làm việc của Giảng viên Trường. Gắn công tác NCKHNH với các đề tài NCKH của GV.	II/2025	IV/2025	P. KHCN&HTQT	Các đơn vị thuộc Trường	Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy định về chế độ làm việc của giảng viên.	
		Tăng cường việc triển khai học tập theo dự án để kết hợp đào tạo và nghiên cứu để mục tiêu đào tạo theo tiếp cận CDIO có hiệu quả, kết hợp mô hình đào tạo cử nhân - kỹ sư đối với NH có năng lực nghiên cứu và nhu cầu học lên cao.	Rà soát, điều chỉnh CTĐT theo hướng đáp ứng yêu cầu CDR về kỹ năng, thái độ... của NH.	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT; P. KHCN&HTQT	CTĐT phiên bản năm 2026	
			Đối sánh các CTĐT phù hợp với CDR, khung CTĐT...	01/2026	12/2026	Khoa Kinh tế	P. ĐT;	Báo cáo so sánh, đối sánh các CTĐT;	
			Lựa chọn những đề tài NCKH sinh viên đạt chất lượng tốt để tham gia các cuộc thi khoa học trong và ngoài nước.	Hàng năm		P. KHCN&HTQT	Khoa Kinh tế	Quyết định công nhận và khen thưởng SV đạt giải "Sinh viên NCKH" cấp Trường.	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		CTĐT cần quan tâm và kiến tạo thêm nhiều hoạt động khác, đặc biệt là hoạt động thúc đẩy khởi nghiệp (Triển khai đồng bộ đề án 1665).	Phối hợp tổ chức các hoạt động khởi nghiệp và định hướng nghiệp trước và sau khi ra trường.	II/2025		Khoa Kinh tế	P. CTSV; Đoàn Thanh niên	Hồ sơ về hoạt động khởi nghiệp, định hướng nghề nghiệp cho sinh viên ngành BDS	
TC 11.5	4	Nhà trường và CTĐT cần quan tâm đầy đủ hơn nữa đến việc khảo sát các nhà tuyển dụng về mức độ hài lòng đối với SV tốt nghiệp, đồng thời xem xét mức độ tin cậy của kết quả nhận được để có thể yên tâm sử dụng kết quả và đưa ra quyết định giải pháp. CTĐT nên phối hợp với doanh nghiệp để xây dựng phương thức đánh giá chất lượng đào tạo và mức độ đạt CĐR, làm cơ sở tiếp tục cải tiến, nâng cao mức độ hài lòng của nhà tuyển dụng. Trong trường hợp này, bộ câu hỏi khảo sát các nhà tuyển dụng nên bám sát nội dung các CĐR của CTĐT.	Triển khai lấy ý kiến các nhà tuyển dụng về mức độ hài lòng đối với SV tốt nghiệp	Hàng năm		P. CTSV	Khoa Kinh tế	Báo cáo khảo sát các nhà tuyển dụng về mức độ hài lòng đối với SV tốt nghiệp	
			Triển khai thảo luận, trao đổi về kết quả lấy ý kiến NSDLĐ	T12/ Hàng năm		Khoa Kinh tế	P. CTSV; Đoàn Thanh niên	Biên bản họp Khoa/ Bộ môn	
			Rà soát, cập nhật Hướng dẫn đo lường, đánh giá CĐR	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	P. ĐT	Rà soát, cập nhật Hướng dẫn đo lường, đánh giá CĐR	
			Rà soát, cập nhật Mẫu phiếu khảo sát NSDLĐ đối với CĐR của CTĐT	01/2026	12/2026	P. Kinh tế	P. KT&ĐBCLGD; P. ĐT	Rà soát, cập nhật Mẫu phiếu khảo sát NSDLĐ đối với CĐR của CTĐT	

PHỤ LỤC 06

BẢNG TỔNG HỢP CÁC HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG SAU ĐÁNH GIÁ NGOÀI

(Ngành Luật)

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
Tiêu chuẩn 1. Mục tiêu và CDR của CTĐT									
TC 1.1	4	Trường, Khoa cần rà soát mục tiêu của CTĐT nhằm đảm bảo tính khái quát cao và rà soát khắc phục các trùng lặp nội dung trong các mục tiêu của CTĐT	Rà soát mục tiêu của CTĐT; rà soát và chỉnh sửa các nội dung trùng lặp trong các mục tiêu của CTĐT	01/2026	12/2026	Khoa LLCT	P. ĐT	- Kế hoạch rà soát mục tiêu CTĐT - Quyết định ban hành CTĐT - Bảng đối sánh mục tiêu CTĐT	
TC 1.2	4	Trường, Khoa cần rà soát lại nội dung của các CDR của CTĐT nhằm khắc phục các trùng lặp nội dung và đảm bảo tính tương thích với các nhóm CDR của CTĐT	Rà soát nội dung các CDR của CTĐT nhằm đảm bảo không có sự trùng lặp về nội dung CDR của CTĐT và đảm bảo sự tương thích của các nhóm CDR của CTĐT	01/2026	12/2026	Khoa LLCT	P. ĐT	- CDR của CTĐT trình độ đại học hệ chính quy ngành Luật - Bảng đối sánh CDR của CTĐT	
TC 1.3	4	Trường cần tăng cường các tọa đàm, hội thảo lấy ý kiến của các BLQ phục vụ phát triển CTĐT	Tổ chức buổi tọa đàm, hội thảo lấy ý kiến giữa các BLQ khi thực hiện rà soát, điều chỉnh CTĐT, đặc biệt ý kiến của nhà tuyển dụng nhằm thể hiện được đầy đủ nhu cầu của thị trường lao động	01/2026	12/2026	Khoa LLCT	P. ĐT	- Kế hoạch tổ chức tọa đàm, hội thảo lấy ý kiến các BLQ - Biên bản Tọa đàm, Hội thảo - Bài quảng bá đăng trên website của Bộ môn, Khoa.	
Tiêu chuẩn 2. Bản mô tả CTĐT									

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
TC 2.1	4	Trường, Khoa cần bổ sung trong Bản mô tả CTĐT các ma trận thể hiện các phương pháp dạy – học và các phương pháp đánh giá kết quả học tập của NH được triển khai trong các HP của CTĐT	Rà soát, bổ sung ma trận thể hiện các phương pháp dạy và học với các phương pháp đánh giá kết quả học tập của NH được triển khai trong các HP của CTĐT	01/2026	12/2026	Khoa LLCT	P. ĐT	- Kế hoạch rà soát, chỉnh sửa CTĐT - Bản mô tả CTĐT	
		Bổ sung đầy đủ các thông tin và thống nhất về cấu trúc khi mô tả các HP	Rà soát, bổ sung đầy đủ các thông tin về cấu trúc trong phần mô tả các HP	01/2026	12/2026	Khoa LLCT	P. ĐT	- Kế hoạch rà soát, chỉnh sửa CTĐT - Bản mô tả CTĐT	
TC 2.2	3	Khoa và Khoa LLCT cần rà soát lại cách viết của mục mô tả HP của các đề cương	Rà soát, chỉnh sửa mục Mô tả HP của các đề cương nhằm cụ thể hóa các vấn đề được triển khai giảng dạy trong HP để NH xác định được kiến thức chuyên môn được cung cấp trong HP	Hàng năm		Khoa LLCT	P. ĐT	ĐCCT các HP	
		Cần diễn giải cụ thể phương pháp Dạy học thực hành và sơ tiết thực hành của từng HP	Rà soát, cập nhật ĐCCT HP	Hàng năm		Khoa LLCT	P. ĐT	- Kế hoạch rà soát + ĐCCT mới được ban hành	
		Rà soát lại các tài liệu của từng HP, bổ sung bài báo trên các tạp chí chuyên ngành, các luận văn, luận án; rà soát các thông tin về tác giả của các tài liệu	Rà soát, cập nhật ĐCCT HP	Hàng năm		Khoa LLCT	P. ĐT TTTT&DVTH	- Kế hoạch rà soát, chỉnh sửa CTĐT, ĐCCT các HP trong CTĐT - ĐCCTHP các HP	
TC 2.3	4	Khoa nghiên cứu đăng tải bổ sung các ĐCCTHP ngành Luật	Nghiên cứu đã dạng các hình thức phổ biến ĐCCT đến NH	Hàng năm		Khoa LLCT	P. ĐT TTCNTT	- Bảng thống kê hình thức phổ biến ĐCCT	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		lên website của Khoa và của Trường để NH tham khảo						- Minh chứng đính kèm theo các hình thức phổ biến ĐCCT	
Tiêu chuẩn 3. Cấu trúc và nội dung Chương trình dạy học									
TC 3.1	4	Khoa, Bộ môn rà soát các HP trong CTDH đảm bảo các HP tương thích với CĐR của CTĐT về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm	Rà soát, cập nhật CTĐT trong đó điều chỉnh ma trận đóng góp của HP và cấu trúc của CTĐT	01/2026	12/2026	Khoa LLCT	P. ĐT Khoa LLCT	- Kế hoạch rà soát, chỉnh sửa CTĐT, CTDH - Bản CTDH được ban hành	
TC 3.2	4	Khoa và Khoa LLCT cần rà soát các HP trong CTĐT và bổ sung các phương pháp dạy học phù hợp nhằm hướng đến đáp ứng các CĐR của HP và CTĐT	Rà soát, cập nhật CTĐT theo hướng bổ sung ma trận các phương pháp giảng dạy tương ứng với các nhóm CĐR CTĐT	01/2026	12/2026	Khoa LLCT	P. ĐT Khoa LLCT	- Kế hoạch rà soát, chỉnh sửa CTĐT, CTDH - Bản CTDH, ĐCCT HP	
TC 3.3	3	Rà soát, cập nhật CTĐT theo hướng điều chỉnh tiến độ và phân bổ HP trong khối kiến thức	Rà soát lại việc bố trí một số HP trong các khối kiến thức đảm bảo các HP học trước, HP học sau, phù hợp với nội dung của các HP	01/2026	12/2026	Khoa LLCT	P. ĐT Khoa LLCT	- Kế hoạch rà soát, chỉnh sửa CTĐT, CTDH - Bản CTĐT, bản mô tả CTĐT, CTDH	
		Cần rà soát lại điều kiện tiên quyết của các HP sao cho phù hợp với tiến trình tiếp thu kiến thức của NH	Rà soát bản mô tả CTĐT theo hướng điều chỉnh sơ đồ tiến độ triển khai các HP và sơ đồ về mối quan hệ giữa các HP trong CTĐT	01/2026	12/2026	Khoa LLCT	P. ĐT Khoa LLCT	- Kế hoạch rà soát, chỉnh sửa CTĐT, CTDH - Bản CTĐT, bản mô tả CTĐT, CTDH	
		Cần rà soát lại Lịch trình giảng dạy của một số HP sao cho phù	Khoa và Khoa LLCT tiến hành rà soát, chỉnh sửa, điều chỉnh	01/2026	12/2026	Khoa LLCT	P. ĐT Khoa LLCT	- Kế hoạch rà soát, chỉnh sửa CTĐT, CTDH	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		hợp với tiến trình tiếp thu kiến thức của NH	lại lịch trình giảng dạy của một số HP nhằm đảm bảo sự phù hợp trong việc tiếp thu kiến thức của NH					- Bản CTĐT, bản mô tả CTĐT, CTDH	
		Rà soát thiết kế lại nội dung của một số HP đảm bảo hợp lý và thuận tiện cho việc nghiên cứu HP của NH	Rà soát, điều chỉnh CTĐT trong đó thiết kế lại nội dung của một số HP	01/2026	12/2026	Khoa LLCT	P. ĐT Khoa LLCT	- Kế hoạch rà soát, chỉnh sửa CTĐT, CTDH - Bản CTĐT, bản mô tả CTĐT, CTDH	
Tiêu chuẩn 4. Phương pháp tiếp cận trong dạy và học									
TC 4.1	4	Nhà trường cần đa dạng hóa hình thức truyền thông và nâng cao hiệu quả truyền thông Triết lý giáo dục đến các BLQ	Xây dựng kế hoạch phổ biến Sứ mạng, Tầm nhìn, Giá trị cốt lõi, Triết lý giáo dục và Khẩu hiệu hành động của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội hằng năm	IV/Hàng năm		P.TCHC	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường	Kế hoạch phổ biến Sứ mạng, Tầm nhìn, Giá trị cốt lõi, Triết lý giáo dục và Khẩu hiệu hành động của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	
		Nhà trường cần có các hướng dẫn cụ thể chuyển tải triết lý giáo dục vào CTĐT thể hiện rõ tính khai phóng, chuyên nghiệp và cống hiến trong CTĐT	Hướng dẫn GV vận dụng triết lý giáo dục của Trường để làm cơ sở lựa chọn nội dung, phương pháp dạy - học	01/2026	12/2026	Khoa LLCT	P. ĐT; P. TC-HC	Biên bản họp Khoa/Bộ môn	
TC 4.2	3	Bổ sung hoạt động dạy-học đa dạng ở các HP	Rà soát, cập nhật ĐCCT	Hàng năm		Khoa LLCT	P. ĐT Khoa LLCT	- ĐCCT HP - Ma trận các phương pháp dạy học tương thích với các nhóm CDR	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Bổ sung phương pháp diễn án hay đóng vai vào trong đề cương của các HP nhằm giúp NH thực hành kỹ năng chuyên môn	Nghiên cứu xem xét đưa phương pháp diễn án trong một số ĐCCTHP thực hành nhằm nâng cao kỹ năng chuyên môn	Hàng năm		Khoa LLCT	P. ĐT Khoa LLCT	- ĐCCT HP - Hình ảnh các buổi thực hiện phương pháp diễn án	
TC 4.3	4	Rà soát, cập nhật ĐCCT theo hướng điều chỉnh nội dung hướng dẫn học tập	Nghiên cứu xem xét chỉnh sửa theo hướng cụ thể hóa hoạt động tự học, cụ thể hướng dẫn tự đọc tài liệu trong các ĐCCT HP	Hàng năm		Khoa LLCT	P. ĐT Khoa LLCT	Bản CTĐT, bản mô tả CTĐT, CTDH, ĐCCT HP	
		Có cơ chế giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động tự học	Rà soát, cập nhật Sổ tay giảng viên	Hàng năm		Khoa LLCT	P. ĐT Khoa LLCT	Sổ tay giảng viên theo học kỳ	
		Rà soát, cập nhật quy định về NCKH của sinh viên	Đề xuất với Nhà trường về các chính sách nhằm thúc đẩy NH tham gia NCKH, nâng cao năng lực tự học của NH	01/2026	12/2026	P. KHCN&HTQT	P. KHTC	- Quy định về NCKH của sinh viên - Bảng đối sánh về sự thay đổi chính sách NCKH của sinh viên	
Tiêu chuẩn 5. Đánh giá kết quả học tập của NH									
TC 5.1	4	Trường cần sớm có hướng dẫn và triển khai áp dụng quy định về đánh giá mức đạt CĐR của HP và CTĐT theo quy định của Bộ GDĐT, trên cơ sở đó kịp thời đánh giá hiệu quả và cải tiến chất lượng	Ban hành hướng dẫn áp dụng quy định về đánh giá mức đạt CĐR của các HP CTĐT	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa LLCT	Quy định về đánh giá mức đạt CĐR của các HP trong CTĐT	
			Triển khai đánh giá mức độ đạt CĐR HP theo quy định đã ban hành	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa LLCT	- Kế hoạch đánh giá - Báo cáo đánh giá mức độ đạt CĐR của HP	
		Nghiên cứu rà soát, đánh giá mức độ phù hợp của các CĐR	Rà soát, cập nhật CTĐT theo hướng	01/2026	12/2026	Khoa LLCT	P. ĐT P. KT&ĐBCLGD	- CTĐT được ban hành	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		của HP và CTĐT, làm cơ sở để triển khai các hoạt động KTĐG phù hợp và hiệu quả	điều chỉnh CĐR của CTĐT Rà soát, cập nhật ĐCCTHP theo hướng điều chỉnh CĐR của HP						
				Hàng năm		Khoa LLCT	P. ĐT P. KT&ĐBCLGD	- ĐCCT HP	
TC 5.2	4	Nhà trường cần tổ chức bồi dưỡng cho GV năng lực tổ chức các hoạt động về KTĐG, đặc biệt là đánh mức đạt CĐR của HP và CTĐT.	Tập huấn cho giảng viên về công tác KTĐG NH, mức đạt CĐR của HP và của CTĐT.	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa LLCT	Kế hoạch tổ chức tập huấn Quy định về đánh giá NH	
TC 5.3	3	Khoa LLCT cần áp dụng đa dạng hơn nữa các hình thức thi kết thúc HP, bổ sung thêm thi vấn đáp và thi thực hành chuyên môn sao cho đảm bảo tính phân hóa dựa trên đặc thù của từng nhóm HP	Rà soát, cập nhật ĐCCT theo hướng điều chỉnh các hình thức kết thúc HP phù hợp theo khuyến nghị	Hàng năm		Khoa LLCT	P. ĐT P. KT&ĐBCLGD	- Biên bản họp khoa/bộ môn về rà soát các hình thức đánh giá của HP; - ĐCCTHP HP được ban hành.	
		Nhanh chóng xây dựng ngân hàng câu hỏi thi cho các HP của CTĐT ngành Luật.	Triển khai xây dựng ngân hàng câu hỏi thi theo tiến độ đã được phê duyệt	Hàng năm		Khoa LLCT	P. KT&ĐBCLGD	- Thông báo/Hướng dẫn/Quy định xây dựng ngân hàng câu hỏi thi - Bộ ngân hàng câu hỏi thi đã được phê duyệt/ban hành	
TC 5.4	3	Nhà trường, Khoa cần tăng cường công tác giám sát công tác chấm thi, lên điểm đảm bảo chấm kịp thời và công bố kết quả đến người học, tạo điều kiện cho người học cải thiện kết quả	Rà soát, cập nhật quy trình chấm thi/ Quy định về hoạt động khảo thí	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa LLCT	Quy định/ Quy trình	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		học tập.							
		Sử dụng hiệu quả kết quả phân tích kết quả thi làm căn cứ điều chỉnh các hoạt động KTĐG, đảm bảo độ giá trị, khách quan và tin cậy	Triển khai phân tích phổ điểm thi theo từng CLO của từng HP	Hàng năm		Khoa LLCT	P. KT&ĐBCLGD	Hệ thống Phổ điểm thi theo từng HP	
			Triển khai thảo luận, trao đổi về phổ điểm thi	Hàng năm		Khoa LLCT	P. KT&ĐBCLGD	Biên bản họp Khoa/Bộ môn	
TC 5.5	5	Cần triển khai khảo sát đến NH ngành Luật để nắm bắt được đánh giá và các kiến nghị của NH về việc phổ biến các quy định và thực hiện quy định về phúc khảo bài thi	Rà soát, cập nhật mẫu phiếu khảo sát NH theo hướng bổ sung nội dung về mức độ hài lòng đối với việc tiếp cận các quy định về công tác khảo thí	Hàng năm		P. KT&ĐBCLGD	P. ĐT	- Mẫu phiếu khảo sát NH	
			Triển khai lấy YKPH của NH	Hàng năm		P. KT&ĐBCLGD	P. ĐT	- Kế hoạch/thông báo triển khai lấy YKPH NH - Báo cáo kết quả lấy YKPH NH	
		Xây dựng và thực hiện cơ chế công bố đáp án thi cho NH nhằm thể hiện rõ tính khách quan và công bằng của việc đánh giá kết quả học tập	Nghiên cứu quy trình tổ chức thi và bổ sung, cập nhật nội dung công bố đáp án thi cho NH (Nếu phù hợp)	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	P. ĐT	- Báo cáo nghiên cứu và xin ý kiến bổ sung, cập nhật nội dung công bố đáp án thi cho NH - Quyết định điều chỉnh Quy định về hoạt động khảo thí (nếu có)	
Tiêu chuẩn 6. Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên									
TC 6.1	4	Trường cần nghiên cứu, quy hoạch tổng thể ngành, lĩnh vực đào tạo, NCKH và nhiệm vụ kết	Sửa đổi bổ sung chiến lược phát triển Trường Đại học Tài	III/2025	II/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Chiến lược phát triển Trường Đại học Tài	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		nổi PVCĐ làm cơ sở đổi mới công tác quy hoạch và tuyển dụng đội ngũ GV theo hướng đẩy mạnh tự chủ	nguyên và Môi trường Hà Nội.					nguyên và Môi trường Hà Nội	
		Có chính sách, cơ chế đặc biệt để thu hút, tuyển dụng CBGV trình độ cao, tăng tỷ lệ TS trong tổng số GV cơ hữu của Khoa cũng như trên tổng số GV thực hiện CTĐT	Sửa đổi, bổ sung quy chế tổ chức hoạt động của Trường ĐH TN&MTHN tron đó có quy định về thu hút tuyển dụng CBGV có trình độ cao.	III/2025	II/ 2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Quy chế tổ chức hoạt động của Trường ĐH TN&MTHN	
		Có chính sách, cơ chế phát triển chuyên gia, GV đầu ngành (GS, PGS) trong lĩnh vực chuyên sâu của CTĐT	Sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ trong đó có chính sách đãi ngộ riêng đối với các GV, chuyên gia đầu ngành	01/2026	12/2026	P.TC-HC		Quy chế chi tiêu nội bộ	
TC 6.2	4	Rà soát quy định về hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng	Rà soát quy định về hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng	01/2026	12/2026	P.TC-HC	Khoa LLCT	Quy định về hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng	
		Rà soát, cập nhật Quy định về hoạt động khoa học công nghệ của Nhà trường	Rà soát, cập nhật Quy định về hoạt động khoa học công nghệ của Nhà trường	01/2026	12/2026	P. KHCN&HTQT	Khoa LLCT	Quy định về hoạt động khoa học công nghệ của Nhà trường	
		Điều phối khối lượng giảng dạy để cân bằng công việc cho GV của CTĐT	Triển khai kiểm soát khối lượng giảng dạy của GV và tỷ lệ NH trên GV cơ hữu thực hiện CTĐT	Hàng năm		Khoa LLCT	P.TC-HC	Bảng thống kê khối lượng giảng dạy hàng năm theo CTĐT, thống kê Tỷ lệ NH/GV cơ hữu thực hiện CTĐT	
TC 6.3	4	Trường sử dụng quy trình tuyển dụng viên chức theo hướng dẫn	Rà soát, sửa đổi bổ sung Đề án VTVL của	II/2026	IV/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực	Đề án VTVL	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		của Bộ TN&MT tuy nhiên chưa xây dựng được tiêu chí tuyển dụng GV riêng và đặc thù cho Trường và CTĐT	Trường trong đó có các tiêu chí đặc thù riêng của Trường				thộc Trường		
		Chưa có cơ chế và quy định để thu hút được GV có trình độ TS, CBGV đầu ngành và chuyên gia chuyên ngành cho CTĐT	Sửa đổi, bổ sung quy chế chỉ tiêu nội bộ trong đó có chính sách đãi ngộ riêng đối với các GV, chuyên gia đầu ngành	II/2026	IV/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Quy chế chỉ tiêu nội bộ	
TC 6.4	4	Trường, Khoa cần chi tiết yêu cầu về năng lực để thực hiện đánh giá năng lực của GV cụ thể hơn nữa theo từng vị trí việc làm phù hợp với lĩnh vực nghiên cứu và các HP đảm nhiệm trong CTĐT.	Rà soát, hoàn thiện đề án vị trí việc làm của đơn vị.	Theo Kế hoạch của Nhà trường		P. TC-HC	Các đơn vị trực thuộc Trường	- Quyết định Phê duyệt Đề án VTVL Quyết định Phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực của các vị trí việc làm.	
		Nên cân nhắc áp dụng triệt để các công cụ đánh giá theo tiếp cận năng lực trong đó có kỹ năng và tăng cường lấy YKPH của các BLQ về đánh giá năng lực của GV để cải tiến, nâng cao chất lượng	Rà soát các quy định về đánh giá, phân loại lao động để cải tiến chất lượng.	Theo Kế hoạch của Nhà trường		P. TC-HC	Các đơn vị trực thuộc Trường	- Quy định Phân loại lao động, đánh giá xếp loại chất lượng và Thi đua khen thưởng đối với cán bộ, viên chức và người lao động.	
TC 6.5	4	Trường, Khoa cần chi tiết hóa yêu cầu năng lực, mức năng lực dự kiến theo giai đoạn và thực hiện đánh giá nhu cầu để đào tạo, phát triển GV theo tiếp cận năng lực cho từng vị trí GV	Rà soát các quy định về năng lực giảng viên, các tiêu chí đánh giá giảng viên để đào tạo phát triển năng lực giảng viên	III/2026	IV/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	QĐ sửa đổi, bổ sung quy định về đánh giá, phân loại chất lượng công việc của Trường ĐH TN&MTHN	
		Trong đó chú trọng đào tạo, bồi dưỡng về phương pháp giảng	Tiếp tục cử Giảng viên tham gia các	Hàng năm		P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực	Kế hoạch ĐTBĐ hàng năm	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		dạy và PPKTDG tiên tiến; tăng cường hoạt động giao lưu, học tập, trao đổi học thuật trong và ngoài nước cho đội ngũ GV	khóa ĐTBĐ cho giảng viên				thộc Trường		
TC 6.6	4	Nhà trường và Khoa cần tiếp tục hoàn thiện hệ thống, quy trình và tiêu chí (KPIs) để đánh giá thực hiện nhiệm vụ GV theo hướng ghi nhận hiệu quả, đóng góp và gắn với đãi ngộ để tạo động lực và thu hút nhân tài.	Hoàn thiện hệ thống, quy trình và tiêu chí (KPIs). Quy định cụ thể để quản trị, đánh giá một cách bài bản về các hoạt động kết nối, phục vụ cộng đồng đối với GV	10/2025	07/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Văn bản quy định	
TC 6.7	4	Nhà trường cần có chính sách và các giải pháp hình thành các nghiên cứu tầm cỡ quốc gia và thúc đẩy các nghiên cứu liên ngành	Đưa ra các chính sách ưu tiên cho hoạt động thành lập nhóm nghiên cứu mạnh	II/2025	IV/2025	P. KHCN&HTQT	Khoa LLCT	Các văn bản, chính sách dành cho nhóm	
		Có chính sách cụ thể để thúc đẩy công bố quốc tế của GV tương xứng với tiềm năng của Khoa và CTĐT	Đề xuất và đưa chế tài về khen thưởng đối với CBGV có công bố quốc tế uy tín vào Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường.	II/2025	IV/2025	P. KHCN&HTQT	Khoa LLCT	Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2026	
Tiêu chuẩn 7. Đội ngũ nhân viên									
TC 7.1	4	Trường và Khoa cần quan tâm hơn tới việc quy hoạch, phát triển ĐNNV đảm bảo tính hệ thống và phát triển bền vững, đáp ứng yêu cầu phát triển của Nhà trường và Khoa trong giai đoạn mới với quy mô sinh viên có thể tăng nhanh	Sửa đổi bổ sung chiến lược phát triển nhân sự Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.	III/2025	II/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Nghị Quyết sửa đổi, bổ sung chiến lược phát triển nhân sự của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
TC 7.2	4	Trường/Khoa cần nâng cao hiệu quả rà soát, cập nhật các tiêu chí tuyển dụng nhân viên hỗ trợ theo sát đặc thù của CTĐT ngành BĐS để phát huy được hiệu quả như kỳ vọng trong công tác nhân sự, đáp ứng sứ mạng, tầm nhìn của Trường và Khoa	Rà soát, sửa đổi bổ sung Đề án VTVL của Trường trong đó có các tiêu chí đặc thù riêng của Trường	II/2026	IV/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thộc Trường	Nghị quyết phê duyệt Đề án VTVL của Trường ĐH TN&MTHN	
TC 7.3	4	Nhà trường cần tiếp tục rà soát, cải tiến nhằm nâng cao hiệu quả của bộ tiêu chí đánh giá cán bộ hỗ trợ của Nhà trường, đảm bảo theo sát đặc thù công tác hỗ trợ CTĐT trong đánh giá năng lực để tạo động lực cho NV hỗ trợ, hướng tới thực hiện sứ mạng, tầm nhìn của Trường.	Rà soát các quy định về năng lực giảng viên, các tiêu chí đánh giá nhân viên để đào tạo phát triển năng lực nhân viên	III/2026	IV/2026	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thộc Trường	QĐ sửa đổi, bổ sung quy định về đánh giá, phân loại chất lượng công việc của Trường ĐH TN&MTHN	
TC 7.4	4	Các hoạt động khảo sát nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn nghiệp vụ cho ĐNNV cần được triển khai theo yêu cầu vị trí việc làm và tiếp cận năng lực KSA (Knowledge-Skills-Attitude);	Bổ sung nội dung đăng ký nhu cầu đào tạo bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm	Hàng năm		P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thộc Trường	Thông báo đăng ký nhu cầu đào tạo bồi dưỡng hàng năm của Trường ĐHTN&MTHN	
		Cần phát triển công cụ khảo sát nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn nghiệp vụ của các NV hỗ trợ một cách bài bản, đáp ứng các yêu cầu của khoa học đo lường, đánh giá trong giáo dục	Hoàn thiện phần mềm khảo sát	Hàng năm		TT. TV&CNTT	Các đơn vị thuộc và Trực thộc Trường	Phần mềm khảo sát	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Cần phân tích yêu cầu công việc và sử dụng kết quả đánh giá nhu cầu về đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của ĐNNV để xây dựng và triển khai thực hiện các kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ cho ĐNNV một cách bài bản hơn	Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ cho ĐNNV	Quý I/ hàng năm		P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	Kế hoạch ĐTBĐ hàng năm	
TC 7.5	4	Đề liên tục đảm bảo chất lượng, Nhà trường cần nghiên cứu để có những giải pháp đột phá về thi đua khen thưởng và công nhận để tạo thêm động lực công hiến, thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong ĐNNV.	Rà soát quy định về đánh giá, phân loại chất lượng công việc của Trường ĐH TN&MTHN	II/2027	IV/2027	P. TC-HC	Các đơn vị thuộc và Trực thuộc Trường	QĐ sửa đổi, bổ sung quy định về đánh giá, phân loại chất lượng công việc của Trường ĐH TN&MTHN	
Tiêu chuẩn 8. NH và hoạt động hỗ trợ NH									
TC 8.1	4	Nhà trường và Khoa cần thực hiện lấy ý kiến của đầy đủ các BLQ (GV,NH, cựu NH, nhà quản lý, nhà tuyển dụng,...) về chính sách tuyển sinh.	Đưa nội dung lấy YKPH của các BLQ về chính sách tuyển sinh vào các đợt khảo sát.	Theo kế hoạch		P. ĐT	Khoa LLCT; P. KT&ĐBCLGD	Kế hoạch/ thông báo và kết quả lấy YKPH của các BLQ về chính sách tuyển sinh.	
		Thực hiện khảo sát về nhu cầu nguồn nhân lực, phân tích và dự báo để xây dựng chính sách tuyển sinh phù hợp theo đặc thù của ngành ở bậc đào tạo.	Đưa nội dung khảo sát về nhu cầu nguồn nhân lực, phân tích và dự báo để xây dựng chính sách tuyển sinh phù hợp theo đặc thù của ngành vào các đợt khảo sát.	01/2026	12/2026	Khoa LLCT	P. ĐT	- Kế hoạch khảo sát nhu cầu nguồn nhân lực; - Báo cáo khảo sát, phân tích và dự báo nhu cầu nguồn nhân lực theo đặc thù của ngành.	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Cần thực hiện rà soát, điều chỉnh CTĐT theo yêu cầu của thị trường lao động.	Rà soát, điều chỉnh CTĐT theo hướng đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động.	01/2026	12/2026	Khoa LLCT	P. ĐT	Rà soát, điều chỉnh CTĐT theo hướng đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động.	
		Đẩy mạnh và phát huy vai trò của công tác tư vấn, hướng nghiệp trong tuyển sinh.	Tăng cường công tác tư vấn, hướng nghiệp trong tuyển sinh.	Hàng năm		P. ĐT	Khoa LLCT	Các thông báo/kế hoạch tư vấn hướng nghiệp trong tuyển sinh.	
		Có hệ thống quản lý đào tạo phù hợp để giám sát, ghi nhận được tiến độ, kết quả học tập và khối lượng học tập của NH; việc phản hồi cho NH và hoạt động khắc phục bất cập được triển khai kịp thời và giúp NH cải thiện học tập	Hoàn thiện hệ thống quản lý đào tạo	Hàng năm		P. ĐT	Khoa LLCT	Phần mềm Quản lý đào tạo	
TC 8.2	4	Khảo sát lấy ý kiến của các BLQ như GV, SV, nhà quản lý, nhà tuyển dụng lao động, cựu NH ... về tiêu chí và phương thức tuyển sinh, từ đó điều chỉnh, bổ sung tiêu chí và phương thức tuyển sinh theo đặc thù của ngành học để có thể tuyển đủ chỉ tiêu và tuyển được NH có chất lượng tốt vào ngành học.	Kế hoạch lấy YKPH của các BLQ về chính sách tuyển sinh.	Theo kế hoạch	Theo kế hoạch	P. ĐT	Khoa LLCT	Kế hoạch/thông báo và kết quả lấy YKPH của các BLQ về chính sách tuyển sinh.	
TC 8.3	4	Cần có các biện pháp hỗ trợ tích cực để giảm tỷ lệ SV bị cảnh báo học vụ và tỷ lệ SV thôi học	Mở các học kỳ bổ sung	Quý III/ hàng năm		P. ĐT	Khoa LLCT	Thông báo/kế hoạch học lại học cải thiện hằng kỳ	
		Phối hợp chặt chẽ giữa GVCN, CVHT với gia đình SV trong	Thông báo (mail, sms, ...) giữa CVHT, CNL	Quý III/ hàng năm		Khoa LLCT	Các đơn vị trực thuộc trường	Thông báo (mail, sms, ...) giữa CVHT,	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		việc theo dõi quá trình học tập và rèn luyện của SV (nhất là với SV yếu kém)	với gia đình sinh viên nhất là sv yếu, kém					CNL với gia đình sinh viên nhất là sv yếu, kém	
		Nhà trường nên có bộ phận và công cụ phân tích cơ sở dữ liệu (tỷ lệ chậm tiến độ, tỷ lệ thôi học, tỷ lệ cảnh báo học vụ, tỷ lệ tốt nghiệp, tỷ lệ tốt nghiệp quá hạn) qua các năm để có giải pháp hỗ trợ SV cải tiến liên tục kết quả học tập và rèn luyện.	Phân tích tỷ lệ chậm tiến độ, tỷ lệ thôi học, tỷ lệ cảnh báo học vụ, tỷ lệ tốt nghiệp, tỷ lệ tốt nghiệp quá hạn để có giải pháp hỗ trợ SV cải tiến liên tục kết quả học tập và rèn luyện	Quý III/ hàng năm	- P. ĐT (tỷ lệ chậm tiến độ, tỷ lệ cảnh báo học vụ, tỷ lệ tốt nghiệp, tỷ lệ tốt nghiệp quá hạn)- P.CTSV (tỷ lệ thôi học)	Khoa LLCT	Thông báo/Báo cáo tỷ lệ NH chậm tiến độ, tỷ lệ thôi học, tỷ lệ cảnh báo học vụ, tỷ lệ tốt nghiệp, tỷ lệ tốt nghiệp		
TC 8.4	4	Đẩy mạnh việc ký kết hợp tác với các đơn vị tuyển dụng để đưa sinh viên về thực tập và tăng cường cơ hội tìm kiếm việc làm, đồng thời thường xuyên tổ chức các buổi giao lưu, tọa đàm, giáo dục định hướng nghề nghiệp với sự tham gia của nhà SDLĐ, bên cạnh đó triển khai các hoạt động khởi nghiệp hỗ trợ SV tìm kiếm việc làm	Các quyết định cử sinh viên đi thực tập	Quý III/ hàng năm		P. ĐT	Khoa LLCT	Các quyết định cử sinh viên đi thực tập	
			Tổ chức các buổi giao lưu, tọa đàm, định hướng nghề nghiệp	Quý III/ hàng năm		Khoa LLCT	Các đơn vị trực thuộc trường	Thông báo (mail, sms, ...) giữa CVHT, CNL với gia đình sinh viên nhất là sv yếu, kém	
			Triển khai các hoạt động khởi nghiệp	Quý II/ hàng năm		P.CTSV	Các đơn vị trực thuộc trường	Thông báo/Báo cáo tỷ lệ NH chậm tiến độ, tỷ lệ thôi học, tỷ lệ cảnh báo học vụ, tỷ lệ tốt nghiệp, tỷ lệ tốt nghiệp	
		Tăng cường đăng các thông tin về tuyển dụng, việc làm trên website của Trường và Khoa.	Các thông tin về tuyển dụng, việc làm	Quý III/ hàng năm		P.CTSV	Khoa Kinh tế	Thông báo các thông tin tuyển dụng	
		Khoa cần tăng cường các hoạt động ngoại khóa, các hoạt động trải nghiệm thực tế, các hoạt động đào tạo kỹ năng mềm và	Các hoạt động ngoại khóa, các hoạt động trải nghiệm thực tế, các hoạt động đào tạo	Quý III/ hàng năm		Khoa LLCT	Các đơn vị trực thuộc trường	Thông báo/ Kế hoạch/ hình ảnh Các hoạt động ngoại khóa, các hoạt động	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		tăng cường năng lực ngoại ngữ, tin học cho NH	kỹ năng mềm và tăng cường năng lực ngoại ngữ, tin học					trải nghiệm thực tế, các hoạt động đào tạo kỹ năng mềm và tăng cường năng lực ngoại ngữ, tin học cho NH	
		Nhà trường nên bổ sung tài liệu học tập và TLTK, sách đọc thêm cho Thư viện (tài liệu số và tài liệu in)	Bổ sung tài liệu học tập và TLTK, sách đọc thêm cho Thư viện (tài liệu số và tài liệu in)	Quý III/ hàng năm	TT.TV&CNTT	Các đơn vị trực thuộc trường	Các tài liệu số và in được bổ sung, cập nhật		
TC 8.5	4	Nên quy hoạch và trồng bổ sung cây xanh trong khuôn viên của Trường.	Tăng cường cây xanh	Theo kế hoạch của nhà trường		P. QTTB	Khoa LLCT	BC rà soát và kế hoạch xây dựng bổ sung	
		Nhà trường nên tăng cường trang thiết bị và phần mềm quản lý cho Trạm y tế. Nhà trường nên có bộ phận thực hiện việc tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe tinh thần cho NH.	Tăng cường trang thiết bị và phần mềm quản lý cho Trạm y tế Xem xét thành lập bộ phận thực hiện việc tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe tinh thần cho NH.	Theo kế hoạch của nhà trường		P. QTTB	P. KH-TC; P. CTSV	Hợp đồng/Quyết định/ Phần mềm quản lý, mua trang thiết bị y tế Quyết định thành lập bộ phận/trung tâm tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe tinh thần cho NH.	
		Cần tiếp tục nâng cấp các khu ký túc xá và tìm kiếm nguồn kinh phí để xây dựng ký túc xá mới.	Tiếp tục nâng cấp các khu ký túc xá và tìm kiếm nguồn kinh phí để xây dựng ký túc xá mới	Theo kế hoạch của Nhà trường		TT.DVTH	P. QTTB P.KH-TC	Các Hợp đồng/Quyết định nâng cấp, sửa chữa KTX.	
Tiêu chuẩn 9. Cơ sở vật chất và trang thiết bị									
TC 9.1	4	Rà soát quy hoạch và sớm hoàn thiện cơ sở vật chất tại các khuôn viên và khu vực thực hành	Thực hiện công tác sửa chữa theo quyết định phê duyệt của Bộ, trong đó tập trung	Hàng năm		P. QTTB	P. KH-TC	Biên bản hoàn thành và đưa vào sử dụng.	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
			sửa chữa nhằm nâng cao chất lượng cơ sở vật chất đối với khu vực thực hành nhà C, cơ sở 1.						
		Tăng thêm cây xanh ghé ngòl và thiết kế thêm các không gian sinh hoạt ngoài trời, lưu ý đến nhu cầu của người khuyết tật trong các tòa nhà.	Rà soát bổ sung cây xanh đảm bảo phù hợp không gian và cảnh quan Nhà trường; thực hiện sửa chữa đá bồn hoa tại khu vực sân trường; sửa chữa lối lên xuống tầng hầm nhà A, B để đảm bảo nhu cầu sử dụng của người khuyết tật.	Hàng năm		P. QTTB	P. KH-TC	Biên bản nghiệm thu hoàn thành và đưa vào sử dụng.	
		Hoàn thiện phương án phòng chống cháy nổ và thoát hiểm	Sửa chữa và bảo trì hệ thống phòng cháy nhà A	Hàng năm		P. QTTB	P. KH-TC	Biên bản bàn giao và đưa vào sử dụng	
TC 9.2	4	Tăng số bản mỗi đầu tài liệu (nhất là tài liệu chính) theo quy mô sinh viên theo học CTĐT	Mua bổ sung tài liệu học tập	Hàng năm		TT. TV&CNTT	Khoa LLCT; P. KHTC	Tài liệu chính được đưa vào lưu thông	
		Tăng cường liên kết, gia tăng nguồn học liệu số, dữ liệu điện tử	Kết nối thư viện với các đơn vị đào tạo và nghiên cứu cùng lĩnh vực	Hàng năm		TT. TV&CNTT	Khoa LLCT	Tài khoản truy cập thư viện của đơn vị liên kết dành cho bạn đọc của Trường	
			Tiếp tục bổ sung khai thác học liệu nội sinh	Thường xuyên		TT. TV&CNTT	Khoa LLCT	Học liệu nội sinh được cập nhật định kỳ	
			Mua quyền truy cập CSDL	Hàng năm		TT. TV&CNTT	Khoa LLCT; P. KHTC	Tài khoản truy cập CSDL hằng năm	
		Quan tâm đầy đủ việc thực hiện pháp luật và thông lệ về bản	Rà soát việc thực hiện đảm bảo tác quyền	Thường xuyên		TT. TV&CNTT	Khoa LLCT	Tài liệu tiếp nhận, bổ sung, khai thác sử	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		quyền trong tiếp nhận, bổ sung và khai thác nguồn học liệu cho CTĐT	trong các hoạt động tiếp nhận, bổ sung và khai thác nguồn học liệu					dụng được đảm bảo tác quyền	
TC 9.3	3	Nhà trường nên dành 01 phòng cho ngành Luật làm phòng diễn án cùng với trang phục cho diễn án, tủ hồ sơ án. Trên cơ sở đó Nhà trường và Khoa có kế hoạch sử dụng, cải tiến quy trình quản lý, vận hành và số hóa việc theo dõi vận hành để khai thác tối ưu phòng thực hành để đáp ứng tốt hơn yêu cầu của CTĐT.	Nhà trường xem xét bố trí phòng cho ngành Luật sử dụng làm phòng diễn án khi ngành Luật có nhu cầu sử dụng.	Theo Kế hoạch của Nhà trường		P. QTTB	Khoa LLCT	Quyết định sử dụng phòng làm phòng thực hành	
TC 9.4	4	Cần khẩn trương rà soát, nâng cấp xây hạ tầng CNTT cho phép quản lý và tổ chức đào tạo thông qua môi trường internet và dần tiến tới sử dụng hệ thống đào tạo trực tuyến để làm nền tảng triển khai các hoạt động học tập, giảng dạy kết hợp Blended learning và cá thể hóa đối với các HP chuyên ngành	Xây dựng và triển khai đề án nâng cấp hạ tầng CNTT	Theo Kế hoạch của Nhà trường		TT. TV&CNTT	P.KH-TC; P.QTTB	Hạ tầng CNTT đáp ứng yêu cầu vận hành các hệ thống phần mềm quản lý của Nhà trường	
		Đẩy mạnh biên soạn bài giảng điện tử, rà soát, nâng cao chất lượng các bài giảng E-learning	Tiếp tục triển khai xây dựng hệ thống bài giảng điện tử	Hàng năm		Khoa LLCT	P. ĐT TT. TV&CNTT	Hệ thống bài giảng điện tử phục vụ đào tạo trực tuyến được cập nhật	
		Tăng cường khảo sát thường xuyên, tổng kết đánh giá kết quả thu được từ sự phản hồi của các bên và sử dụng kết quả này	Triển khai khảo sát định kỳ về hệ thống CNTT	Hàng năm, theo kế hoạch LYKPH do Nhà trường ban hành		TT. TV&CNTT	P. ĐT; P. CTSV; P. QTTB; P.TC-HC	Báo cáo kết quả khảo sát về hệ thống CNTT	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		phục vụ cho việc rà soát, điều chỉnh, cải tiến hệ thống CNTT							
TC 9.5	4	Nhà trường cần sớm có kế hoạch nâng cấp khuôn viên chính của Trường và khu xưởng lưu ý đến: tăng thêm các khu vực căng-tin, cây xanh, trạm y tế và không gian hỗ trợ sinh hoạt chung tạo điều kiện SV tổ chức các hoạt động trao đổi học tập, nghiên cứu	Nâng cấp khuôn viên chính của Trường	II/2026	II/2028	P. QTTB	P. KH-TC	Hợp đồng/ Biên bản nghiệm thu thanh lý nâng cấp khuôn viên Trường	
		tiếp tục rà soát, kiểm tra để hoàn thiện các phương án phòng chống cháy nổ và thoát hiểm tại các cơ sở cho CBGV, SV và người lao động	Các phương án phòng chống cháy nổ và thoát hiểm tại các toà nhà	Quý II/ hàng năm		P. QTTB	Các đơn vị trực thuộc trường	Thông báo/Kế hoạch phòng chống cháy nổ và thoát hiểm	
Tiêu chuẩn 10. Nâng cao chất lượng									
TC 10.1	4	Nhà trường, Khoa cần rà soát Quy định về lấy YKPH của các BLQ	Rà soát Quy định về lấy YKPH của các BLQ	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	Khoa LLCT	Quyết định ban hành	
		Tăng cường lấy YKPH thông qua các hình thức hội thảo, tọa đàm nhất là đối với các đối tượng Nhà SDLĐ, chuyên gia... trong việc xây dựng và phát triển CTĐT, trong đó cần chú trọng lấy YKPH về năng lực của NH tốt nghiệp, trên cơ sở đó điều chỉnh mục tiêu, CĐR, CTDH và quá trình tổ chức dạy-học và đánh giá KQHT	Triển khai lấy YKPH trong xây dựng và phát triển CTĐT thông qua Tọa đàm, hội thảo đối với các gợi ý khuyến nghị	01/2026	12/2026	Khoa LLCT	P. ĐT; P. KT&ĐBCLGD	Kế hoạch, Biên bản	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		Rà soát quy trình hướng dẫn rà soát CTĐT đảm bảo tính tổng thể trên cơ sở ý kiến của các BLQ và xu hướng của thị trường lao động, đồng thời thể hiện rõ hơn triết lý phát triển CTĐT tiếp cận theo CDIO và hoặc OBE đối với CTĐT năm 2024 để tránh làm mất tính ổn định của CTĐT và gây lãng phí nguồn lực.	Rà soát, cập nhật Hướng dẫn thiết kế và phát triển CTĐT	01/2026	12/2026	P. ĐT	Khoa LLCT	Quyết định ban hành	
		Ngoài ra, việc tham khảo, đối sánh CTĐT của CSGD trong và ngoài nước cần hiệu quả hơn	Triển khai đối sánh CTĐT trong nước và quốc tế hiệu	01/2026	12/2026	Khoa LLCT	P. ĐT	Báo cáo đối sánh CTĐT hàng năm	
TC 10.2	4	Tăng cường bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho CBGV về xây dựng CĐR, thiết kế CTDH và các hoạt động dạy-học và KTĐG theo CĐR đảm bảo tính tương thích, đồng bộ làm cơ sở để triển khai đánh giá mức đạt CĐR của HP và CTĐT.	Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ giảng viên về thiết kế CTĐT đảm bảo tương thích với CĐR.	01/2026	12/2026	P. ĐT	Khoa LLCT	Kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ giảng viên về thiết kế CTĐT đảm bảo tương thích với CĐR	
		Phát huy vai trò của các hội đồng chuyên môn trong việc phản biện, thẩm định CTĐT đảm bảo tính khoa học của CTĐT.	Phát huy vai trò của các hội đồng chuyên môn trong việc phản biện, thẩm định CTĐT đảm bảo tính khoa học của CTĐT	01/2026	12/2026	P. ĐT	Khoa LLCT	Biên bản họp hội đồng chuyên môn	
TC 10.3	4	Nhà trường cần phổ biến, hướng dẫn cho GV về đánh giá mức đạt CĐR của học phần và CĐR của CTĐT (cách thức xác định học phần/ CĐR cốt lõi,	Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho GV về đánh giá mức đạt CĐR của HP, CTĐT	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	P. ĐT; Khoa LLCT	Kế hoạch tập huấn	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		xây dựng kế hoạch đơn, chọn mẫu và thu thập dữ liệu...							
		Ngoài ra, cần đa dạng hóa hình thức đánh giá CĐR của HP và CTĐT thông qua đánh giá của Nhà SDLĐ	Rà soát, cập nhật Hướng dẫn đánh giá mức độ đạt CĐR của NH	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	P. ĐT; Khoa LLCT	Hướng dẫn	
TC 10.4	4	Nhà trường cần tăng cường kết nối nghiên cứu khoa học với CTĐT thông qua lồng ghép kết quả nghiên cứu vào giảng dạy (Xây dựng HP hoặc bài giảng dựa trên các kết quả nghiên cứu; Đưa các NCKH vào bài tập, đồ án tốt nghiệp để khuyến khích NH tham gia học tập tích cực); Đẩy mạnh ứng dụng NCKH vào đổi mới sáng tạo như: Định hướng NCKH phục vụ các vấn đề thực tiễn của doanh nghiệp, địa phương và xã hội;	Ứng dụng các công trình NCKH vào trong giảng dạy	Hàng năm		Khoa LLCT		Bài giảng, danh mục TLTK của các HP có ứng dụng NCKH của GV và sinh viên	
		Xây dựng các dự án hợp tác với doanh nghiệp để ứng dụng kết quả nghiên cứu vào sản phẩm, dịch vụ; Chuyển giao tri thức và công nghệ (Xây dựng các đề án thương mại hóa sản phẩm nghiên cứu, gắn kết Nhà trường với ngành công nghiệp); Đề xuất chính sách dài hạn về phát triển NCKH, trong đó xác định định hướng nghiên cứu phù hợp với chiến lược quốc gia như gắn kết các NCKH với các chương	Biên bản thảo luận hợp tác với các doanh nghiệp tuyển dụng để ứng dụng kết quả nghiên cứu vào sản phẩm, dịch vụ; Chuyển giao tri thức và công nghệ	Hàng năm		Khoa LLCT	P. KHCN&HTQT P. CTSV	Biên bản thảo luận hợp tác với các doanh nghiệp tuyển dụng để ứng dụng kết quả nghiên cứu vào sản phẩm, dịch vụ; Chuyển giao tri thức và công nghệ	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		trình quốc gia về chuyển đổi số, phát triển bền vững, và công nghiệp 4.0.							
		Nhà trường và Khoa cũng cần có các đánh giá mức độ đáp ứng của các kết quả nghiên cứu khi áp dụng cho CTĐT	Phiếu LYK NH về mức độ đáp ứng của các kết quả nghiên cứu khi áp dụng cho CTĐT.	Hàng năm		Khoa LLCT		Báo cáo kết quả LYK NH về mức độ đáp ứng của các kết quả nghiên cứu khi áp dụng cho CTĐT.	
TC 10.5	4	Đa dạng hóa các kênh khảo sát, đảm bảo huy động sự tham gia đông đảo và có trách nhiệm của NH để đảm bảo độ giá trị của các kết quả khảo sát.	Ứng dụng CNTT trong quản lý CSDL về CSVC	Hàng năm		TT.TV&CNTT		Hệ thống CSDL	
		Sử dụng hiệu quả kết quả khảo sát nhằm cải tiến chất lượng CSVC, hoạt động hỗ trợ NH.	Đa dạng các hình thức khảo sát	Hàng năm		TT.TV&CNTT		Phiếu khảo sát trực tiếp, trực tuyến NH về cải tiến chất lượng CSVC, hoạt động hỗ trợ NH để đảm bảo độ giá trị của các kết quả khảo sát.	
TC 10.6	4	Hoàn thiện nội dung và công cụ khảo sát phù hợp với đối tượng (NSDLĐ, NH, cựu NH, giảng viên...) để tăng tính hiệu quả.	Rà soát, cập nhật, điều chỉnh lại Mẫu phiếu khảo sát cho phù hợp với từng đối tượng trước mỗi đợt triển khai LYKPH	04/2025	12/2025	P. KT&ĐBCLGD	Các đơn vị thuộc và thực thuộc Trường	Mẫu phiếu khảo sát được thiết kế phù hợp với nội dung, đối tượng theo yêu cầu	
		Đa dạng hóa hình thức khảo sát theo hướng tăng cường tổ chức các hình thức khảo sát bổ sung như tọa đàm, hội thảo, phỏng vấn sâu với các BLQ đề thảo	Triển khai hoạt động tọa đàm, hội thảo, phỏng vấn sâu theo quy định (<i>Khi thực hiện phát triển CTĐT</i>)	Thường xuyên theo kế hoạch của Khoa/Bộ môn		Các Khoa/ Bộ môn quản lý CTĐT	P. KT&ĐBCLGD	Hồ sơ lấy YKPH các BLQ khi phát triển CTĐT hàng năm (Kế hoạch/ Thông	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		luyện chi tiết về các vấn đề kỹ thuật của CTĐT							
		Hệ thống hóa và tập trung dữ liệu khảo sát đảm bảo tính thống nhất và dễ dàng truy xuất	Ứng dụng CNTT trong quản lý dữ liệu khảo sát chung, đồng bộ và dễ dàng truy xuất;	Thường xuyên		P. KT&ĐBCLGD	Các đơn vị thuộc và thực thuộc Trường	- Model quản lý hoạt động khảo sát; - CSDL khảo sát gốc của Nhà trường	
		Thiết lập mạng lưới quan hệ đối tác với nhà SDLĐ, xây dựng mạng lưới cựu NH tổ chức các diễn đàn nghề nghiệp, hội đồng tư vấn chuyên môn, khảo sát trực tiếp tại doanh nghiệp...	Triển khai các hoạt động kết nối với các đối tác (NSDLĐ, các tổ chức nghề nghiệp...)	Thường xuyên cập nhật		Khoa/ Bộ môn quản lý CTĐT	P.CTSV	Danh sách các đối tác NSDLĐ, các tổ chức nghề nghiệp và Biên bản họp tác theo Khoa LLCT quản lý CTĐT	
Tiêu chuẩn 11. Kết quả đầu ra									
TC 11.1	4	Nhà trường nên phát huy chính sách tăng cường quản lý và hỗ trợ SV để nắm bắt nguyên nhân, có giải pháp thiết thực để tăng cường sự yên tâm học tập của SV, đặc biệt lưu ý xu hướng tỉ lệ tốt nghiệp đang có xu hướng giảm và chất lượng tuyển sinh hoặc điều kiện dạy học...	Rà soát, cập nhật Quy định quản lý sinh viên/ Quy định về công tác CVHT, CNL	01/2026	12/2026	P. CTSV	Khoa LLCT	- Quyết định ban hành	
TC 11.2	4	Bên cạnh việc hỗ trợ để SV của CTĐT có thể tốt nghiệp trong thời hạn cho phép và nỗ lực triển khai chuyển đổi số hiện nay, Khoa và Trường cần có chiến lược xa hơn, phù hợp hơn với xu thế đào tạo đại học hiện nay, nghiên cứu phương thức kiến tạo quá trình đào tạo cá thể	Rà soát, cập nhật Quy định đào tạo tín chỉ	01/2027	12/2027	P. ĐT	Khoa LLCT	Quy định đào tạo tín chỉ	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
		hoá áp dụng chuyển đổi số để SV có thể học vượt, theo lộ trình riêng và tốt nghiệp sớm trong Khoa và cả trong toàn trường để giảm thời gian tốt nghiệp trung bình, tăng cơ hội cho SV tham gia thị trường lao động sớm. Đây là mô hình đào tạo thích hợp và hiệu quả đối tổ chức học lại, học cải thiện điểm.							
TC 11.3	4	CSDL về cựu sinh viên và tình hình việc làm cần được phát triển, lưu trữ và phân tích sâu sắc, phục vụ công tác quản lý và định hướng chính sách, nhất là số liệu về SV công tác ở khu vực tư.	CSDL về cựu NH và tình hình việc làm cần được phát triển, lưu trữ và phân tích sâu sắc, phục vụ công tác quản lý và định hướng chính sách, nhất là số liệu về NH công tác ở khu vực tư.	Hàng năm		P. CTSV	Khoa LLCT	Danh mục/Danh sách/ Báo cáo tình hình việc làm của cựu NH được lưu	
		Trường cần quan tâm kiến tạo và thúc đẩy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trong SV theo quy định của khung trình độ quốc gia và QĐ 1665 của Thủ tướng chính phủ về hỗ trợ khởi nghiệp SV. Trên cơ sở đó, có kế hoạch bổ sung các kiến thức về khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo cho đối tượng này để họ có khả năng quảng bá, bồi dưỡng tinh thần và kiến thức khởi nghiệp cho thế hệ trẻ.	Tổ chức hội thảo, tọa đàm về khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo cho NH	Hàng năm		Khoa LLCT	P. CTSV; Đoàn Thành niên	Kế hoạch; Biên bản	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
TC 11.4	4	Tích hợp chặt chẽ hơn nữa NCKHNH với các nghiên cứu của GV.	Đưa chế tài “Khen thưởng, kỷ luật” về nhiệm vụ NCKH đối với CBGV hướng dẫn NCKHNH vào Quy chế chi tiêu nội bộ và tăng định mức NCKH của Quy định về chế độ làm việc của Giảng viên Trường. Gắn công tác NCKHNH với các đề tài NCKH của GV.	II/2025	IV/2025	P. KHCN&HTQT	Các đơn vị thuộc Trường	Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy định về chế độ làm việc của giảng viên.	
		Tăng cường việc triển khai học tập theo dự án để kết hợp đào tạo và nghiên cứu để mục tiêu đào tạo theo tiếp cận CDIO có hiệu quả, kết hợp mô hình đào tạo cử nhân - kỹ sư đối với NH có năng lực nghiên cứu và nhu cầu học lên cao.	Rà soát, điều chỉnh CTĐT theo hướng đáp ứng yêu cầu CĐR về kỹ năng, thái độ... của NH.	01/2026	12/2026	Khoa LLCT	P. ĐT; P. KHCN&HTQT	CTĐT phiên bản năm 2026	
			Đối sánh các CTĐT phù hợp với CĐR, khung CTĐT...	01/2026	12/2026	Khoa LLCT	P. ĐT;	Báo cáo so chuẩn, đối sánh các CTĐT;	
			Lựa chọn những đề tài NCKH sinh viên đạt chất lượng tốt để tham gia các cuộc thi khoa học trong và ngoài nước.	Hàng năm		P. KHCN&HTQT	Khoa LLCT	Quyết định công nhận và khen thưởng SV đạt giải "Sinh viên NCKH" cấp Trường.	
		CTĐT cần quan tâm và kiến tạo thêm nhiều hoạt động khác, đặc biệt là hoạt động thúc đẩy khởi nghiệp (Triển khai đồng bộ đề án 1665).	Phối hợp tổ chức các hoạt động khởi nghiệp và định hướng nghiệp trước và sau khi ra trường.	II/2025		Khoa LLCT	P. CTSV; Đoàn Thanh niên	Hồ sơ về hoạt động khởi nghiệp, định hướng nghề nghiệp cho sinh viên ngành BDS	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Kết quả ĐGN	Các khuyến nghị, giải pháp	Hoạt động cải tiến	Thời gian thực hiện		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Ghi chú
				Bắt đầu	Hoàn thành				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
TC 11.5	4	Nhà trường và CTĐT cần quan tâm đầy đủ hơn nữa đến việc khảo sát các nhà tuyển dụng về mức độ hài lòng đối với SV tốt nghiệp, đồng thời xem xét mức độ tin cậy của kết quả nhận được để có thể yên tâm sử dụng kết quả và đưa ra quyết định giải pháp. CTĐT nên phối hợp với doanh nghiệp để xây dựng phương thức đánh giá chất lượng đào tạo và mức độ đạt CĐR, làm cơ sở tiếp tục cải tiến, nâng cao mức độ hài lòng của nhà tuyển dụng. Trong trường hợp này, bộ câu hỏi khảo sát các nhà tuyển dụng nên bám sát nội dung các CĐR của CTĐT	Triển khai lấy ý kiến các nhà tuyển dụng về mức độ hài lòng đối với SV tốt nghiệp	Hàng năm		P. CTSV	Khoa LLCT	Báo cáo khảo sát các nhà tuyển dụng về mức độ hài lòng đối với SV tốt nghiệp	
			Triển khai thảo luận, trao đổi về kết quả lấy ý kiến NSDLĐ	T12/ Hàng năm		Khoa LLCT	P. CTSV	Biên bản họp Khoa/ Bộ môn	
			Rà soát, cập nhật Hướng dẫn đo lường, đánh giá CĐR	01/2026	12/2026	P. KT&ĐBCLGD	P. ĐT	Rà soát, cập nhật Hướng dẫn đo lường, đánh giá CĐR	
			Rà soát, cập nhật Mẫu phiếu khảo sát NSDLĐ đối với CĐR của CTĐT	01/2026	12/2026	Khoa LLCT	P. KT&ĐBCLGD; P. ĐT	Rà soát, cập nhật Mẫu phiếu khảo sát NSDLĐ đối với CĐR của CTĐT	